

HOA TULIP ĐEN

Alexandre Dumas

MỤC LỤC

CHƯƠNG I : ANH EM NHÀ ÔNG DE WITT BỊ TƯỚC QUYỀN	3
CHƯƠNG II : SỰ THÙ HẪN GIẾT NGƯỜI CỦA CÁC THỊ DÂN	13
CHƯƠNG III : CORNELIUS VAN BAERLE	23
CHƯƠNG IV : KẼ PHẢN BỘI, NGƯỜI TÙ VÀ CON GÁI VIÊN CẠI NGỤC.....	34
CHƯƠNG V : TÙ CHUNG THÂN	48
CHƯƠNG VI: ROSA HỌC NGHỀ LÀM VƯỜN VÀ... HỌC VIẾT	57
CHƯƠNG VII : HOA TUYLÍP ĐEN NỞ	67
CHƯƠNG VIII : HOA TUYLÍP ĐEN BỊ ĐÁNH CẤP	77
CHƯƠNG IX : ISAAC BOXTEL BỊ LỘT MẶT NẠ.....	85
CHƯƠNG X : CORNÉLIUS TÍNH NỢ VỚI GRYPHUS	101

CHƯƠNG I : ANH EM NHÀ ÔNG DE WITT BỊ TƯỚC QUYỀN

Ngày 20 tháng tám 1672, ở La Haye, thủ đô của bảy Tỉnh Hợp nhất, các công dân tràn xuống các ngã đường lớn thành một dòng người đen kịt.

Họ vai vác súng, tay cầm gậy vôi vàng, hỗn hển -bụng dạ không yên, chạy về phía nhà tù Buytenhof, nơi giam giữ Corneille de Witt, anh ruột của ông cựu thủ tướng vĩ đại Hà Lan. Từ khi bị nhà phẫu thuật Tyckelaer buộc tội giết người, ông bị bắt giam và đang sống leo lắt ở nhà tù nói trên.

Nếu lịch sử của thời kỳ đó, nhất là vào cái năm chúng tôi bắt đầu kể câu chuyện dưới đây, không gắn liền mật thiết với hai tên gọi nói trên thì một vài dòng chúng tôi giải thích sau đây chỉ có thể coi như một món "hors-d'Œuvre" mà thôi. Nhưng chúng tôi xin báo trước bạn đọc rằng cái điều cảnh báo ấy cũng cần thiết để hiểu rõ câu chuyện chúng tôi kể chẳng khác gì để hiểu biết sự kiện lịch sử to lớn xảy ra trong đó chuyện của chúng tôi đã được lồng vào.

Vào năm Corneille hoặc Cornélius de Witt 49 tuổi, nhân dân Hà Lan đã thấy chán nản nền cộng hòa theo kiểu Jean de Witt, ọi toàn quyền vĩ đại của Hà Lan. Họ rất thích chế độ xtatudera đã bị sắc lệnh của Jean de Witt buộc phải bãi bỏ vĩnh viễn trong bảy Tỉnh Hợp nhất ở Hà Lan rồi.

Vì ít có trường hợp dân chúng thấy đằng sau một nguyên lý lại không có bóng dáng một con người nên họ thấy nét mặt trang nghiêm của anh em dòng họ De Witt là thấy bóng dáng của nền cộng hòa. Hai ông là cha sinh không khoan nhượng của một nền tự do có khuôn phép và một nền thịnh vượng không thừa thãi xa hoa. Cũng vậy, đằng sau chế độ stathoudérat, họ thấy có Guillaume d'

Or-ange trai trẻ với vàng trán nghiêng nghiêng, trang trọng và suy tư được những người đương thời gọi là ông Trầm Mặc, sau này ông cũng được hậu thế gọi y như thế.

Hai anh em nhà de Witt kiêu ngạo Louis XIV vua nước Pháp vì cảm thấy uy tín của ông càng ngày càng lớn trên khắp châu Âu. ông vừa thắng trận trong chiến dịch kỳ diệu sông Ranh: sau ba tháng giao tranh ông đã chế ngự được sức mạnh của bảy Tỉnh Hợp nhất.

Từ lâu Louis XIV là kẻ thù của nhân dân Hà Lan. Nay họ mong có một người khác đứng lên cứu đất nước họ thoát khỏi cảnh tan nát và tủi nhục.

Người đó đã sẵn sàng xuất hiện và có đủ khả năng để chống lại Louis XIV. Đó là Guillaume d'Orange, con vua Guillaume II, cậu bé trầm mặc như trên đã nói, người ta thấy bóng dáng của cậu thấp thoáng đằng sau chế độ stathoudérat.

Năm 1672, cậu hai mươi hai tuổi. Jean de Witt đã từng là thái phó của cậu và ông muốn dạy cậu sau này trở thành một công dân tốt. Đặt quyền lợi của tổ quốc lên trên quyền lợi của trò mình, ông đã ban bố sắc lệnh bãi bỏ vĩnh viễn chế độ stathoudérat, làm tắt hy vọng khôi phục chế độ này, nhưng dân Hà Lan mong muốn lập lại chế độ cũ.

Ông thủ tướng vĩ đại chiều theo ý muốn của toàn dân; nhưng Corneille de Witt bướng bỉnh hơn.

Ông không chịu ký vào bản chứng thư tái lập chế độ cũ.

Sau cùng chiều ý do bà vợ khóc lóc van xin, ông đành ký, có điều ông ghi thêm vào dưới chữ ký của mình hai chữ: V.C. vi coactus, có nghĩa là: chịu ký vì áp lực.

Nhưng những người theo phái orangistes không cần biết điều ấy. Chính hai anh em De Witt mới là vật cản chính của họ. Để đạt được mục đích của mình, họ dùng mưu vu khống và trong hoàn cảnh đó họ đã tìm được một tên khốn nạn sẵn sàng vào cuộc chơi với họ. Tên này, chúng tôi hình như đã có lần nói rồi, gọi là Tyckelaer, làm nghề phẫu thuật.

Hắn đến khai báo rằng vì Corneille de Witt thất vọng khi thấy sắc lệnh bãi bỏ chế độ cũ do em mình ký không còn hiệu lực nữa và vì sôi sục căm thù chống Guillaume d' Orange nên đã ngầm sai một tên sát nhân đi giết ông này hòng cứu vãn nền cộng hòa; tên sát nhân ấy không ai khác là hắn; vậy là Tyckelaer hối hận đã đi tố cáo hơn là để mình phạm tội.

Bây giờ ta hãy thử xem những người theo phái orangistes tức giận đến chừng nào khi nghe tin ấy.

Ông kiểm soát trưởng ký lệnh bắt Corneille tại nhà.

Ngày 16 tháng tám năm 1672, Corneille de Witt, người anh cao thượng của Jean de Witt bị đánh đòn phủ đầu ngay trong buồng giam của nhà tù Buytenhof nhằm bắt ông thú nhận là chủ mưu sát hại Guillaume. Nhưng Corneille chẳng những là một con người cao thượng mà còn là một con người đầy dũng khí.

Ông không thú nhận điều gì. Không những ông làm một sức các tên đao phủ mà còn làm nhụt cả tính cuồng tín của chúng.

Không khai thác được gì các quan tòa vẫn tuyên phạt: Corneille bị mất mọi chức vụ và phẩm tước, bị phạt tiền hầu tòa và bị đi đày chung thân biệt xứ.

Quyết định đó không những xử oan một người vô tội mà còn xúc phạm danh dự một người có tên tuổi ắt phải làm vừa lòng dân chúng lắm đây. Tuy nhiên không phải thế là đã đủ như chúng ta sẽ thấy sau đây.

Ngay sau khi nghe tin anh mình bị xử oan, Jean de Witt xin từ chức toàn quyền. Đến lượt ông cũng thế, ông không được người ta đối xử như người có công với Tổ quốc. ông mang về trong cuộc sống riêng tư những ưu phiền và đau thương. Đó là hai món lợi duy nhất mà những con người trung thực như ông thường nhận được sau khi đã quên mình phục vụ đất nước.

Trong thời gian đó, Guillaume d' Orange bí mật hoạt động bằng mọi cách để đạt được mục đích. ông hy vọng quần chúng đã coi mình là thần tượng sẽ lấy thi thể hai anh em De Witt làm chiếc cầu cho ông nhảy chiếm vị trí đứng đầu chế độ stathoudérat cũ.

Ngày 20 tháng tám năm 1672, như chúng tôi đã nói ở đầu chương, tất cả thành phố đổ xô về nhà giam Buytenhof để chứng kiến cảnh Corneille de Witt rời nhà giam bắt đầu kiếp đi đày.

Chúng tôi phải nói ngay rằng những người chạy vội về Buytenhof không phải chỉ để chứng kiến một cảnh lạ mắt; trái lại nhiều người trong số họ còn muốn đóng một vai trò, hay đúng hơn muốn làm thêm một công việc mà họ cho là còn chưa làm đủ.

Chúng tôi muốn nói là công việc của đao phủ.

Quần chúng nguyên rửa các quan tòa dốt nát đã xử thế nào lại để cho tên tội phạm khốn kiếp kia còn được sống sót.

Một vài kẻ nhỏ to xúi bẩy:

- Nó sắp đi rồi! Nó sắp thoát khỏi tay chúng ta rồi.
- Có một thuyền Pháp chờ hẵn ở Scheveningen rồi.

Một người khác nói:

- Không kể trong lúc Corneille chuẩn, lão Jean tội chẳng kém cũng sẽ chuẩn theo.

- Và hai thằng xỏ lá ấy sẽ sang sinh sống ở Pháp. Chúng sẽ lấy tiền bạc do bán tàu bè, xưởng đóng tàu, công trường của chúng ta cho Louis XIV ăn tiêu hết mất thôi!

- Phải giữ chúng lại! - Một người khác dứt khoát nói to lên.
- Tổng vào tù! Vào tù! - Mọi người đồng thanh hét lên.

Tức thì các thị dân càng chạy nhanh hơn, súng vội lên đạn, đao vội vung lên và các con mắt trở nên nảy lửa.

Tuy nhiên, bạo động không xảy ra; hàng ngũ đội kỵ binh canh gác xung quanh Buytenhof vẫn đứng im, trơ như đá lạnh như tiền, càng đáng sợ hơn đám đông la hét, giơ chân, múa tay, dọa nạt kia. Họ, đội kỵ binh của thành phố La Haye đặt dưới sự chỉ huy của bá tước quan ba De Tilly vẫn đứng yên lặng. Với lại, ngay khi dân chúng hăng máu muốn băm vằm nạn nhân thứ nhất ra thì họ không biết rằng nạn nhân thứ hai, cách xa họ khoảng

trăm thước đang qua sau lưng đám đông và đội kỵ binh để đến Buytenhof.

Thật vậy, Jean de Witt vừa trên xe bước xuống cùng với một người hầu. ông lặng lẽ qua cái sân trước cổng nhà tù.

Ông xưng tên với người gác cổng, mà không biết chính người này cũng biết ông. ông nói:

- Chào Gryphus, tôi đến tìm anh trai tôi vừa bị án tù biệt xứ, chú biết rồi chứ gì?

Người gác cổng xưa nay chỉ biết mở, đóng cửa theo lệnh của chủ, liền cúi đầu chào ông, để ông vào xong lại đóng cửa ngay.

Đi được mười bước, ông gặp một cô gái quăng mười bảy mười tám tuổi, ăn mặc kiểu quần áo tỉnh Frisonne. Thấy ông, cô nghiêng mình chào một cách duyên dáng. ông nâng cầm cô lên, nói:

- Chào cháu Rosa xinh đẹp và tốt bụng; anh tôi ra sao rồi hả cháu?

- Thưa ông Jean vĩ đại. - Cô bé trả lời. - Cháu không lo người ta đánh đập ông ấy đâu ạ.

- Vậy cháu lo điều gì nào?

- Cháu lo người ta còn làm điều tệ hơn nữa đối với ông ấy ạ.

- Đúng, - Jean de Witt nói. - cháu sợ dân chúng có phải không?

Khi Jean de Witt bước theo thang đá lên buồng giam Corneille thì các thị dân ở ngoài đang cố gắng bằng mọi cách để đội quân bảo vệ của Tilly lùi ra xa chút nữa vì các khẩu súng ngắn của đội kỵ binh lăm lăm trong tay làm họ e ngại.

Về phần mình, bá tước De Tilly thận trọng nhưng cương quyết, đang thuyết phục đám dân chúng cho họ hiểu là ông cùng với ba đại đội có nhiệm vụ canh gác nhà tù và các điểm xung quanh.

Một thị dân hét to:

- Canh gác thế là để cho những kẻ phản bội có cách ra khỏi thành phố chứ gì?

- Có thể như thế, bởi vì họ đã bị đày biệt xứ rồi. - Bá tước trả lời.

- Nhưng ai ra lệnh?

- Chính phủ chứ ai?

- Chính phủ phản bội.

- Về điều đó, tôi không biết.

- Chính ông cũng phản bội.

- Tôi ấy ư?

- Chính ông.

- A! Điều ấy, chúng ta hãy hiểu nhau hơn các ông ời, tôi phản bội ai nào? Chính phủ ư? Tôi không thể làm thế được, tôi là người được Nhà nước trả lương, tôi làm theo lệnh Nhà nước.

- Ông hãy nhường chỗ cho chúng tôi đi; ông sẽ là một công dân tốt đấy.

- Thứ nhất, - De Tilly nói. - tôi không phải là công dân bình thường, tôi là sĩ quan, đó là hai điều khác nhau. Thứ hai, tôi không phải là người Hà Lan, tôi là người Pháp, đó là điều khác nhau nữa. Vậy tôi chỉ biết có mỗi Chính phủ đã trả lương cho tôi thôi. Các ông hãy mang lệnh của Chính phủ ra đây, tôi sẽ giải tán ngay lập tức, với lại tôi cũng chán ở đây mãi rồi.

- Được, được. - Một trăm tiếng cùng lúc kêu lên, một trăm tiếng khác họa theo. - Chúng ta hãy đến tòa Thị chính. Chúng ta sẽ tìm các ngài nghị viên. Nào, chúng ta đi, đi thôi.

Ông De Tilly nhìn những kẻ điên cuồng nhất bỏ đi, lẩm bẩm:

- Thế đấy, cứ đi mà đề nghị một điều đốn mạt như thế xem có được chấp nhận không; có giỏi thì cứ đi đi, đi đi!

Jean de Witt đã tới cửa buồng giam. Anh ông, Corneille, đang nằm bẹp dí trên chiếc nệm; viên thanh tra thuế khóa đã đánh ông một trận đòn phủ đầu như chúng tôi đã nói ở trên.

Corneille nằm trên giường, các ngón tay và cổ tay giập nát, tuy nhiên ông không khai một lời về một tội ác mà ông không làm. Sau cùng, sau ba ngày đau đớn, ông vừa được tin các quan tòa, tưởng xử ông với mức án nặng nhất hóa ra chỉ cho ông đi tù chung thân biệt xứ.

Jean dịu dàng hôn lên trán anh và nhẹ nhàng đặt đôi bàn tay đau đớn của người anh lên nệm.

- Corneille, anh đau lắm phải không?.- Được trông thấy em, anh cảm thấy không đau đớn nữa. Em đỡ anh dậy, anh đi được cho em xem.

- Anh chỉ cần đi dăm bước thôi là tới xe của em đợi ở ao cá đằng sau đội quân của ông Tilly ấy.

- Có nhiều người đến Buytenhof xem lắm phải không em?

- Nhiều anh ạ.

Nói xong, ông buồn rầu nhìn người anh:

- Thế mà, để đến được đây... - Người anh nói.

- Anh ạ, anh cũng biết chúng ta không được mến mộ lắm. - ông cay đắng nói. - Nhưng em đi bằng những con đường gạch cũng đến được.

Lúc đó, tiếng ồn ào dâng lên ở quảng trường trước nhà tù.

- Ôi! ôi! - Corneille nói. - Không biết em có cứu nổi anh ra khỏi chốn này không.

- Đội ơn chúa, chúng ta cố gắng xem, may ra.

- Jean trả lời. - Nhưng hãy để em nói một câu.

- Em nói đi.

- Trong những điều vu khống chúng ta, có điều bọn orangistes bảo chúng ta đã thương lượng với Pháp.

- Đồ ngu!

- Đúng, nhưng chúng trách cứ chúng ta vì điều đó.

- Nếu những cuộc thương lượng thành công có phải đã tránh được cho ta và cho Pháp giao tranh không, và nước Hà Lan chúng ta lại có thể coi mình là vô địch với các bãi lầy, sông đào rồi không?

- Tất cả là đúng anh ạ, nhưng nếu lúc này chúng bắt được thư từ chúng ta trao đổi với ông M. de Louvois thì khốn. Thư từ nọ sẽ chứng minh với những người có lương tri là em yêu nước đến chừng nào nhưng đối với bọn orangistes thắng thế thì đó là một tai họa cho chúng ta. Chính vì thế, em mong là anh đã đốt nó đi rồi trước khi anh rời khỏi Dordrecht.

- Em ạ! - Corneille đáp. - Những thư từ nọ chúng tỏ vào thời kỳ cuối này em là một công dân vĩ đại nhất, tài giỏi nhất, khôn khéo nhất trong bảy Tỉnh Hợp nhất chúng ta. Sự vinh quang của đất nước đối với anh là vô cùng quý báu nhưng anh, anh lại thích nhất sự vinh quang của em kia nên anh không đời nào đốt nó đi.

- Anh làm thế nào nào?

- Anh giao cho Cornélius Van Baerle, con đỡ đầu của anh, em đã biết nó rồi đấy. Nó ở Dor-drecht.

Nó không biết tính chất và giá trị tài liệu anh gửi nó giữ hộ đâu.

- Thế thì nhanh lên, còn kịp, anh lệnh cho nó đốt ngay đi..- Bằng cách nào bảo nó được hả em?

- Nhờ Craeke giúp. Anh ta là người đánh xe ngựa cho chúng ta, đang đứng ở cửa kia, chờ dìu anh xuống thang.

- Em bảo anh ta vào đây.

Jean ra mở cửa. Quả nhiên, người đầy tớ trung thành vẫn đứng đó.

- Craeke lại đây! Anh hãy nhớ lấy điều anh tôi dặn nhé.

- Ô không, dặn miệng không được em ạ, anh phải viết tay. Van Baerle chỉ trao lại tập thư hoặc đốt nó đi khi có một lệnh rõ ràng.

- Nhưng tay anh đau thế viết làm sao?

- Được em ạ. Có giấy có bút là anh viết được ngay, rồi em sẽ thấy. - Corneille nói.

- Có đây rồi, ít ra là cái bút chì.

- Em có giấy không. Chúng chẳng để gì ở đây cho anh cả.

- Có quyển Kinh Thánh đây. Anh xé lấy tờ đầu.

- Được rồi.

- Em sợ anh viết chữ không đọc được.

- Được em ạ, - Corneille nhìn em mình đáp. -những ngón tay này đã chịu được lửa do dao phủ đốt, cái ý chí này đã nén được đau thì chúng sẽ kết lại thành một sức mạnh mới; em hãy yên tâm, anh sẽ viết thẳng dòng không run một nét chữ nào đâu.

Nói rồi Corneille cầm biết viết.

Người ta thấy máu tươi từ những miếng thịt nứt toác ở các ngón tay bị thương bật ra, do kẹp quá chặt cây bút chì nên máu thấm hồng cuộn băng trắng.

Mồ hôi vã ra trên trán người em.

Corneille viết:

"Con thân yêu, Con hãy đốt bọc giấy cha gửi. Con đốt ngay không mở, không xem để nó luôn luôn là điều không biết đối với con. Những bí mật của nó đủ giết người cất giữ nó. Con hãy đốt đi và như vậy là con cứu cha Corneille và chú Jean của con đấy.

Vĩnh biệt con.

Con hãy thương cha.

Corneille de Witt 20-8-1672." Jean giàn giụa nước mắt, lấy tay chùi một giọt máu rơi trên giấy; ông đưa thư cho người hầu rồi trở vào Corneille gần ngất xỉu nói:- Bây giờ, khi Craeke nổi lên một hồi còi là báo hiệu anh ta đã qua khỏi đám đông, tới bờ bên kia ao cá... Lúc đó đến lượt chúng ta đi.

Chưa đến năm phút đã nghe thấy hồi còi dài và mạnh nổi lên át tiếng ồn ào của đám đông đang tụ tập trước nhà tù Buytenhof.

Jean đưa tay lên trời, cảm ơn Chúa rồi nói:

- Thôi bây giờ, anh Corneille, đến lượt chúng ta đi.

CHƯƠNG II : SỰ THÙ HẪN GIẾT NGƯỜI CỦA CÁC THỊ DÂN

Trong khi những tiếng la ó của đám đông tụ tập trước nhà tù Buytenhof thúc giục hai anh em De Witt phải rất nhanh thì một đoàn đại biểu đi lên phố Hoogstraet.

Buytenhof không xa Hoogstraet là mấy, do đó người ta thấy một người lạ mặt từ nãy chăm chú theo dõi về hướng đoàn đại biểu đi.

Đó là một chàng trai trẻ, tuổi khoảng hai mươi hai, hai mươi ba, bề ngoài trông không rắn rỏi lắm.

Có lẽ anh muốn người ta không nhận ra nên anh che bộ mặt dài và xanh bằng một chiếc khăn mỏng tỉnh Frise, đồng thời anh sử dụng nó để lau mồ hôi trán hoặc đôi môi khô cháy.

Anh ăn mặc giản dị và hình như không đeo súng; cánh tay gầy và run run do bệnh thần kinh và bàn tay trắng, mịn, vẻ quý phái không khoác tay mà quàng lên vai một sĩ quan..Đến quảng trường Hoogstraet, người trai trẻ có bộ mặt xanh xao đẩy người cùng đi vào dưới một cánh cửa chớp đang mở và chăm chú nhìn lên ban công tòa thị chính.

- Ai ở ban công thế? - Chàng trẻ tuổi hỏi.
- Ngài nghị viên.
- Ông là người thế nào, anh có biết không?
- Một người trung hậu, thưa quý ngài.

Người được gọi là quý ngài lại hỏi:

- Ý anh nói là trung hậu hay can đảm?

- Quý ngài tha lỗi cho, tôi không thể phân biệt được, thưa Hoàng thân, vì tôi chỉ biết mặt chứ không được tiếp xúc với ngài đó bao giờ.

Hoàng thân nói tiếp:

- Nếu là một người trung hậu thì ông ta sẽ nhận lời thỉnh cầu của bọn điên rồ kia, hay đấy nhỉ!

Bàn tay của Hoàng thân đặt trên vai người sĩ quan chứng tỏ ngài giận lắm.

Ông nghị M. Bawebt đáng chừng muốn nói nhưng người ta không nghe thấy những lời ông nói mà chỉ thấy tay ông giơ lên giờ xuống theo lời nói mà thôi.

Nhân dân đi sâu vào cổng chính của tòa thị chính. Người trai trẻ lạnh lùng nói:

- Hình như có hội bàn trong phòng họp. Chúng ta thử vào xem sao.

- Bẩm Hoàng thân, xin Hoàng thân cẩn thận!

- Cẩn thận cái gì?

- Trong số các nghị viên có nhiều người có quan hệ với Hoàng thân, nếu chỉ cần một người nhận ra Hoàng thân...

- Họ sẽ buộc tội tôi là kẻ xúi giục đám đông này chẳng? Anh nói có lý. - Người trẻ tuổi nói.

- Nhưng bẩm Hoàng thân, Hoàng thân không lần nào đặt giả thiết là các ngài nghị viên lệnh cho Tilly giã quân ra chứ ạ?

- Tại sao? - Người trẻ tuổi lạnh lùng hỏi.

- Bởi vì họ làm như vậy, đơn giản là họ kết án tử hình hai ông Corneille và Jean de Witt.

- Rồi ta sẽ thấy. - Hoàng thân lạnh lùng trả lời. - Chỉ có Trời mới biết lòng người ra sao.

Viên sĩ quan trộm nhìn vẻ mặt lạnh như tiền của người cùng đi, mặt ông ta bỗng nhiên tái mét.

Phòng nghị luận chật ních người.

Tiếng ồn ào bỗng ngưng rồi bỗng nhiên lại nổi lên mạnh hơn làm tòa nhà cũ rung chuyển đến tận nóc.

Sau cùng, dòng người xô nhau qua các hành lang, các cầu thang rồi tuôn ào ra cửa như một cái vòi rồng miệng lớn.

- Họ được lệnh rồi. - Người sĩ quan ngạc nhiên lắm lắm.

- Thế là tôi xác định được rồi. - Hoàng thân bình tĩnh nói. - ông đại tá ạ, ông không biết ông BAwelt là trung hậu hay can đảm. Tôi bảo ông ta chẳng phải trung hậu cũng chẳng phải can đảm.

Rồi lặng lẽ nhìn đám đông đang chen nhau chạy trước mặt, ông nói:

- Bây giờ chúng ta đến Buytenhof; tôi tin rằng chúng ta sẽ chứng kiến một cảnh tượng kỳ lạ đây.

Quảng trường và xung quanh nhà lao người đông như kiến. Nhưng quân của Tilly vẫn cương quyết cản họ.

Lúc sau, bá tước nghe thấy tiếng xì xào mỗi lúc một to rồi ông trông thấy một tờ giấy khua khua trên những nắm tay giơ lên và những vũ khí sáng loáng.

Ông nhòm người trên lưng ngựa nói:

- Ta cho rằng đám vô lại kia đã có lệnh rồi đây.

Quả nhiên đó là tờ lệnh mà lúc nãy bọn thị dân đã kêu rú lên thích thú khi được cấp.

- Lệnh đây! Lệnh đây! - Trăm tiếng hỗn xược vang lên.

Bá tước kinh ngạc cầm lấy, lướt đọc rồi nói to:

- Ai ký lệnh này rõ ràng là đao phủ giết chết ông Corneille de Witt.

Ông gấp tờ giấy lại và để cẩn thận vào túi áo chèn quân phục.

Rồi quay về phía hàng quân, ông hô to:

- Kỵ binh Tilly, bên phải, quay!

Một tiếng kêu tức giận tiếp sau cuộc giãn quân đó.

Như vậy là chúng ta thấy, Jean de Witt đã nói đúng về sự nguy hiểm khi ông vực ông anh dậy giục mau mau phải trốn khỏi nơi này.

Dựa vào người em, Corneille bước xuống thang.

Đến sân, ông thấy cô gái Rosa xinh đẹp đang đứng run sợ.

- Ôi ngài Jean, khổ quá đi mất! - Cô nói.

- Có chuyện gì đấy? - Jean hỏi.

Họ kéo nhau đi Hoogstraet yêu cầu lệnh cho quân bảo vệ giãn ra.

- Đúng vậy cháu ạ, nếu quân bảo vệ đi khỏi chỗ này thì đó là điều tệ hại cho chúng ta. - Jean nói.

- Bẩm ngài Jean, - cô thẹn thùng nói tiếp. - nếu là cháu, cháu sẽ chui qua cổng đường ngầm.

Cổng này mở ra ở cuối phố nhỏ vắng vẻ đằng kia.

Còn ở cửa chính phố lớn bây giờ, người đứng đông nghịt cả rồi.

- Nhưng anh tôi không thể lê đến tận đấy được.

- Anh sẽ cố gắng. - Corneille trả lời.

- Chẳng hay các ngài không có xe hay sao?

- Xe chúng tôi đợi ở thềm cổng chính.

- Không phải! - Cô gái trả lời. - Cháu thấy ông đánh xe là người tận tâm nên cháu đã bảo ông ấy chờ các ngài ở đầu cửa ngầm đằng kia rồi.

- Cháu gái ạ, - Corneille nói. - bác chẳng có gì tặng để cảm ơn cháu về những gì cháu đã làm cho bác ngoài quyển Kinh Thánh bác có để ở buồng bác.

Đó là vật kỷ niệm cuối cùng của một người có phẩm giá; bác mong nó mang lại hạnh phúc cho cháu.

- Cháu xin cảm ơn bác, cháu sẽ không bao giờ rời vật kỷ niệm của bác. - Cô gái trả lời.

Rôsa dẫn họ đi, xuống chừng mười hai bậc thang, qua một sân nhỏ có tường đã rạn nứt bao bọc xung quanh.

Như vậy là họ đã đến bên kia nhà lao ở một phố vắng nơi có chiếc xe đứng đợi.

Người đánh xe sợ hãi cuống cuồng kêu lên:

- Xin các ngài mau lên, mau lên; các ngài có nghe thấy họ la hét đấy không?

Sau khi đã đẩy được Corneille lên xe trước tiên, ông cự thủ tướng quay sang nói với cô gái:

- Từ biệt cháu, chúng ta sẽ cầu nguyện Chúa, kính báo với Ngài rằng cháu là người đã cứu sống hai mạng người chúng ta, Chúa hãy che chở cho cháu.

Rosa nắm tay vị thủ tướng cũ, trân trọng đưa lên môi hôn.

- Xin các ngài đi ngay cho! - Cô nói. - Hình như họ đang phá cửa đấy.

Jean de Witt vội nhảy lên xe, ngồi cạnh người anh, rồi kéo cánh cửa xe lại, nói to:

- Đến Tol-Hek!

Tol-Hek là hàng ghi chắn cửa mở ra cái bến nhỏ Scheveningen, ở đấy có con tàu nhỏ đợi sẵn hai anh em cự thủ tướng.

Hai con tuấn mã kéo vội chiếc xe, chở đi những con người đang tìm đường tẩu thoát.

Một vài phút sau cửa chính bị phá bởi các đòn thúc, đòn bẩy; dân chúng ùa vào nhà tù, vừa chạy vừa la hét:- Quân phản bội, phản bội! Treo cổ thằng Cor-neille lên! Nó phải chết! Phải chết!

Người trẻ tuổi nói trên, vẫn đội chiếc mũ che kín mặt, vẫn tựa người vào viên sĩ quan; anh đứng ở một góc quảng trường

Buytenhof quan sát cảnh hỗn loạn do đám thị dân gây nên đã sắp đi đến đoạn kết thúc.

Thật vậy, dân chúng thấy buồng nhà lao trống không. Họ nhô mặt ra ngoài cửa sổ tức giận hét:

- Trốn rồi! Vượt ngục rồi! Bọn chúng đã đánh tráo. Đuổi theo ngay đi!

- Bẩm ngài, hình như Corneille de Witt đã biến thật sự rồi. - Viên sĩ quan nói.

- Đúng, nhưng là biến khỏi nhà tù chứ chưa biến khỏi nổi thành phố. - Người kia trả lời. - Anh Van Deken này, rồi anh sẽ thấy cánh cửa mà con người khổ sở kia hy vọng mở hóa ra lại là đóng trước mặt hắn.

- Bẩm ngài, đã có lệnh đóng các cửa thông ra biển rồi chẳng?

- Không, tôi không tin; ai là người có thể ra lệnh nào?

- Vậy làm sao ngài giả thiết được như vậy?

Hoàng thân hờ hững trả lời:

- Người ta đều có số. Có trường hợp những con người vĩ đại nhất vẫn phải quàng vào mình số mệnh tai ngược.

Viên sĩ quan cảm thấy ớn lạnh suốt sống lưng vì anh hiểu rằng số phận người tù kia đã cạn bằng cách này hay cách khác.

Vào lúc đó, đám đông gào thét như cuồng vì rõ ràng là Corneille de Witt không còn trong nhà giam.

Thật vậy, sau khi qua bờ ao cá ra phố lớn đi Tol-Hek thì Jean dặn người đánh xe phải cẩn thận cho xe chạy từ từ đã để không gây bất cứ sự nghi ngờ nào. Đến giữa phố người đánh xe mới cho xe chạy nhanh nhưng bỗng nhiên anh ghì cương.

- Có chuyện gì thế? - Jean thò đầu ra ngoài cửa xe hỏi.

- Dạ, bẩm các ngài, có... có...

Sự khiếp đảm làm người đánh xe không nói thành lời.

- Thế nào, nói tiếp đi chứ! - ông cự thủ tướng nói.

- Cửa ra biển đóng rồi ạ.

- Cứ đi đi! - Jean đáp. - Tôi đã có lệnh giao hoán rồi, người gác cổng sẽ mở cửa..Một lúc sau đã đến Tol-Hek.

- Mở cổng ra! - Người đánh xe gọi to.

- Mở cửa, mở bằng cách nào? - Người gác cổng đứng trên bậc cửa nhà mình nói.

- Thế ông không có chìa khóa hay sao? - Người đánh xe hỏi.

- Không.

- Anh bạn ạ, - ông cựu thủ tướng thò đầu ra ngoài nói, - hãy mở cửa cho tôi và cho Corneille anh trai tôi, tôi dẫn anh tôi đi biệt xứ đây mà.

Người gác cổng nói:

- Ô thưa ông De Witt, tôi rất lấy làm phiền, nhưng tôi xin thề với ông rằng sáng nay có người đã đến lấy chìa khóa của tôi mang đi rồi.

- Ai lấy?

- Một người trai trẻ chừng hai mươi tuổi, xanh xao gầy guộc.

- Thế tại sao bác lại đưa cho người ta?

- Vì anh ta có lệnh, phong bì dán kỹ và xi đóng cẩn thận mà.

Jean nói với người đánh xe:

- Thôi được, Trời sinh ra con người thì con người phải tìm mọi cách để cứu sống mình; anh đánh xe, chúng ta đi cổng khác vậy.

Trong khi người đánh xe quay xe, Jean nói với người gác cổng:

- Cảm ơn thiện chí của bác nhé!

Và ra lệnh cho người đánh xe:

- Cho phi nước đại! Rẽ trái, hy vọng duy nhất của chúng ta là ở đó.

Đám thị dân hiện ra ở đầu phố mà Jean sẽ đi qua. Họ tiến lại, nhanh và ào ào như một trận cuồng phong.

- Dừng lại, anh hãy trốn đi! - Jean nói với người đánh xe. - Chạy nữa là vô ích. Chúng ta, số tận rồi.

- Chúng kia rồi, kia rồi! - Hàng trăm tiếng kêu lên.

Trong khoảnh khắc, chiếc xe ngựa bị đám đông vây quanh, ngựa đứng chững lại.

Lúc đó, một cánh cửa sổ hé ra. Người ta nhìn thấy bộ mặt tái mét và đôi mắt âm u của người trai trẻ chăm chú nhìn cảnh diễn ra.

Đứng sau hần, viên sĩ quan cũng thò đầu ra, mặt cũng tái xanh như mặt hần.

- Ôi! Ngài nhìn thấy không, họ lôi viên cựu thủ tướng ra khỏi xe đánh đập túi bụi.

- Bọn họ phải tức giận lắm mới làm thế. -Người trai trẻ vẫn thản nhiên trả lời như mọi khi.- Và bây giờ đến lượt Corneille bị lôi ra khỏi xe. ôi ngài nhìn kìa, nhìn kìa.

Viên sĩ quan bật ra một tiếng kêu nhỏ: Cor-neille vừa bị một thanh sắt đập vào đầu làm vỡ sọ.

Sắc mặt người trẻ tuổi trở nên tím tái hơn, điều đó tưởng không thể có được, và mắt anh ta bỗng thoáng nhòe sau cặp mi khép lại.

Người sĩ quan nhận ra cử động xót thương đó.

Nhưng người trẻ tuổi đã mở mắt ra.

Guillaume d' Orange, vì chính là ông ta, nhăn trán một cách độc địa và nói:

- Đại tá Van Deken, tôi yêu cầu đi tìm quân ta ngay để họ sẵn sàng đối phó với mọi tình huống xảy ra.

- Tôi để ngài một mình trước những hung thủ ở đây hay sao?

- Đừng quá lo cho tôi. - Hoàng thân nói sảng.

- Đi đi!

Viên sĩ quan đi ngay.

Hắn chưa kịp khép cửa buồng lại thì ở ngoài kia, trên mặt phố, Jean đã lao đảo do những đòn đâm đá tới tấp.

- Anh tôi, anh tôi đâu? - ông kêu lên.

Một tên điên cuồng đâm ông một quả làm mũ ông rơi.

Một tên khác đâm mũi giáo vào mặt làm ông tóa máu.

- Anh ơi! - Qua khe mắt đầy máu làm mọi thứ nhòe đi, ông cố tìm xem anh mình đứng đâu. - Anh ơi!

- Này, đi mà gặp anh mày! - Một tên khác gí súng vào thái dương ông và bóp cò.

Jean de Witt ngã xuống không bao giờ đứng dậy lại nữa. Đám đông xéo lên hai thân người.

Khi hai người đã đau đớn ê chề, mình mẩy rách nát, đám đông mới kéo lê thân thể trần truồng và đầm máu của họ đến một cái giá treo cổ mới dựng rồi treo ngược họ lên.

Chúng tôi không thể nói người trẻ tuổi có xem hết cảnh chết chóc hãi hùng đó không, nhưng có thể nói vào lúc họ treo ngược hai người thì hắn len qua đám đông để đi Tol-Hek; lúc này vẫn thấy cửa đóng.

- A! Thưa ông, - người gác cổng nói. - ông mang chìa khóa lại trả tôi đây chứ?

- Vâng, của bác đây. - Người trẻ tuổi trả lời.

- Ôi, thật không may, ông không mang trả tôi trước đây nửa giờ... - Người gác cổng thở dài nói.- Tại sao thế? - Người trẻ tuổi hỏi.

- Vì như vậy tôi đã có thể mở cổng giúp hai ông De Witt rồi.

- Cửa! Cửa! - Một tiếng nói hình như của ai đó rất vội vã cất lên.

Hoàng thân quay đầu lại và nhận ra ông đại tá Van Deken.

- Ông đại tá đó ư? - ông nói. - ông chưa rời khỏi La Haye sao? Thế là ông thi hành mệnh lệnh của tôi chậm rồi đấy.

- Bẩm Ngài, - viên đại tá nói. - đây là cánh cửa thứ ba tôi tới. Hai cánh trước tôi đến đều thấy đóng cả.

- Thế thì cánh này, anh bạn tử tế của chúng ta kia sẽ mở cho chúng ta thôi. Này anh bạn, mở đi! - Hoà ng thân nói với anh gác cổng đang hết sức ngỡ ngàng về cách xưng hô trịnh trọng của viên đại tá đối với người trẻ tuổi da mặt xanh xao mà lúc nãy khi tiếp xúc anh đã vô tình "cậu cậu, tớ tớ".

Bởi vậy, để chuộc lỗi, anh vội mở cửa thật nhanh làm nó rít lên trên goong sắt.

- Bẩm Ngài có cần đến ngựa của tôi không ạ?

- Viên đại tá hỏi Guillaume.

- Cám ơn đại tá, chắc phải có ngựa đợi tôi cách đây vài bước.

Đoạn ông rút trong túi ra chiếc còi bằng vàng vào thời đó người ta hay dùng để gọi người hầu, ông thổi một tiếng sắc và to, một người cưỡi ngựa chạy đến dắt theo sau một con ngựa nữa.

Ông nhảy phắt lên lưng ngựa, thúc vào bụng nó, thẳng tiến về Leyde. ông tưởng tượng nét mặt của vua Louis XIV, kinh địch của ông, mệnh danh là Vua Mặt Trời sẽ ra sao khi được tin hai ông bạn vàng tức anh em nhà De Witt đã chết như thế nào.

Ông còn tưởng tượng ra hai thân ma của Jean và Corneille được dùng làm bàn đạp cho ông bước lên quy chế stathouder được khôi phục lại.

CHƯƠNG III : CORNELIUS VAN BAERLE

Người yêu hoa tuylíp Khi các thị dân La Haye xé ra thành từng mảnh thi hài anh em De Witt, khi Guillaume d' Orange chắc chắn hai địch thủ của mình đã chết thực sự, Hoàng thân đang cùng viên đại tá Van Deken tháp tùng rong ruổi trên con đường đi Leyde thì Craeke, người đầy tớ trung thành của Jean cũng cưỡi một con ngựa ngoan cường chạy trên con đường hai bên trồng cây.

Craeke nhìn thấy từ xa thành phố vui tươi Dor-drecht nằm dưới chân đồi đỏ đây có vài cái cối xay bột. Anh thấy những nhà mái đỏ đẹp đẽ với những bức tường trắng phau.

Và sau cùng anh nhận thấy ở dốc đồi thoải thoải có một mái nhà màu trắng và hồng, đó là đích chuyến đi của anh. Nóc nhà lẩn trong tấm màn lá màu vàng của các hàng cây dương và nổi bật trên nền xanh tối của các hàng cây du.

Đó là nhà của bác sĩ Cornélius Van Baerle, con đỡ đầu của Corneille. Thân sinh ra Cornélius đã khuyên con trai chớ theo gương cha đỡ đầu là Cornélius de Witt, nghĩa là đừng làm chính trị.

Khi cha chết, Cornélius Van Baerle được hưởng gia tài cái nhà và nhiều tiền bạc nhưng các thứ đó anh chẳng quan tâm.

Cha đỡ đầu kiếm việc làm cho anh ở các công sở nhưng anh từ chối; ông muốn cho anh được nếm mùi vinh quang, anh cũng không thiết.

Anh muốn tạo dựng một hạnh phúc theo ý riêng của mình; anh bắt đầu nghiên cứu cây cỏ và côn trùng, thu lượm và xếp loại các hoa lá trên đảo - đề tài này anh viết thành một chuyên đề kèm theo các bản minh họa do chính tay anh vẽ - và sau cùng chẳng biết dùng thì giờ và nhất là tiền bạc để làm gì, anh bắt đầu chọn

trong cả mớ những cái điền rồ trong nước và trong thời đại anh lấy cái điền rồ thanh lịch nhất và đắt tiền nhất: Anh yêu hoa tulip.

Chẳng bao lâu, từ Dordrecht đến Mons, chỉ có mỗi vấn đề hoa tulip của Van Baerle là nổi lên cả.

Van Baerle bắt đầu dùng tiền thu nhập năm để làm bộ sưu tập và hoàn thiện nó. Do đó anh thu được một kết quả tuyệt vời; anh tìm ra được năm loại hoa khác nhau, một loại anh gọi là Jeanne, tên mẹ anh, một loại là Baerle, tên cha anh và một loại là Corneille, tên cha đỡ đầu của anh; còn những loại hoa tulip khác, chúng tôi không tỏ nhưng nếu các vị yêu quý hoa tulip, tra cứu các catalo thời đó hẳn là thấy.

Corneille de Witt khi reo bao nhiêu hạt giống có hại mà người ta gọi là những thú say mê chính trị đã làm nảy sinh bao nhiêu những hủn thù tai hại; còn Van Baerle khi bỏ qua các hoạt động chính trị để đi sâu vào việc trồng hoa tulip thì thu hút được bấy nhiêu cảm tình chan chứa.

Do đó, anh được các người giúp việc và các người thợ làm công rất yêu mến.

Tuy nhiên Cornélius Van Baerle cũng có một kẻ thù mà anh không biết, mối thù của tên này thì kín đáo sâu xa và dai dẳng, khác hẳn cách thù của các orangistes dữ dằn nhất đối xử với Corneille và Jean de Witt.

Vào lúc Cornélius bắt đầu quan tâm đến hoa tulip thì ở Dordrecht cũng có một người say mê như thế; hủn tên là Isaac Boxtel, một thị dân, nhà ở đối diện ngay với nhà của Cornélius; khi hủn bắt đầu trưởng thành cũng là lúc hủn bắt đầu yêu hoa.

Boxtel không có cái may mắn được giàu sang như Van Baerle. Bởi vậy phải thật vất vả, cố gắng và kiên nhẫn trăm đường hủn mới tạo dựng được cho mình ở quê nhà một mảnh vườn để trồng hoa.

Hủn đã cuốc xới theo hướng dẫn và đã ủ các luống hoa theo mức độ nóng mát khác nhau như sách của các nhà làm vườn căn dặn.

Isaac đo được nhiệt độ trong khung nhà kính của mình đúng sai đến một phần hai mươi của một độ. Do vậy các sản phẩm do hắn tạo ra bắt đầu được ưa chuộng. Nhiều người chơi hoa đến thăm vườn của hắn. Sau cùng Boxtel đã tung ra một loại hoa tuy-líp lấy tên hắn. Thứ hoa này là một thành công; nó được xuất sang Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha; đến ông vua nước này là Alphonse VI đã bị truất khỏi kinh thành Lisbonne và về ẩn dật ở đảo Terceire lấy việc trồng hoa tuy-líp làm thú vui, khi ngắm thứ hoa của Boxtel nói trên cũng phải khen "không phải là tồi".

Bỗng nhiên, một sự say mê tương tự cũng bắt đầu xâm chiếm tâm hồn Van Baerle. Anh liền tu sửa lại nhà ở Dordrecht, xây thêm một tầng ở nhà cũ trên sân; như vậy nhà lên cao đã giảm nóng được nửa độ và ngược lại cũng tăng từng ấy độ lạnh trong vườn của Boxtel.

Tuy nhiên anh láng giềng Isaac không coi điều tai hại trên là quan trọng. Van Baerle chỉ là một anh họa sĩ, nghĩa là một anh thuộc loại điên rồ cứ định tái hiện lên vải bằng cách bóp méo những cái diệu kỳ của thiên nhiên. Chẳng qua anh họa sĩ lên thêm một tầng để xương vẽ của anh được thêm ánh sáng là quyền của anh ta chứ có gì đâu.

Vả lại, Boxtel nhận ra rằng nhiều nắng quá sẽ có hại cho hoa tuy-líp; thứ hoa này mọc khỏe và rục rở với nắng ấm buổi sáng hay buổi chiều hơn là với nắng bóng giữa trưa.

Thế là gần như hắn biết ơn Cornélius Van Baerle đã xây cái lọng che cho vườn hắn mà không tính tiền.

Chao ôi! Cái anh chàng Boxtel hăm hiu ấy cụt hứng khi thấy hiện ra qua cửa kính của tầng mới xây nào củ, nào mầm, nào hoa, hoa trồng trên đất, hoa trồng trong chậu, thôi thì đủ thứ liên quan đến nghề nghiệp của một người trồng hoa tuy-líp say mê cuồng tín.

Boxtel nhớ ra ngay con người thông thái kia có 400.000 florins tiền vốn, 10.000 florins tiền lãi, đã dùng hết khả năng về tinh thần và vật chất của mình để trồng đại trà hoa tuy-líp. Hắn nhìn trước sự thành công của người này trong tương lai và hắn tái mặt vì ghen tị.

Vậy ra để chăm hoa của mình, Van Baerle đã lấy đi mắt của Boxtel nửa độ nhiệt. Van Baerle sắp có một nơi đẹp nhất để hứng ánh sáng mặt trời; ngoài ra còn có một buồng rộng rãi, sáng sủa và thông gió để bảo quản củ và mầm tuylíp. Boxtel không thể nào có được một buồng như thế. Bó buộc hẳn phải dùng ngay phòng ngủ của mình để làm một việc như thế. Gần đây hẳn đành lên ngủ ở gian chứa lúa mì để tránh hơi người ngày đêm ở chung với mầm và củ sẽ làm hư hại chúng.

Như vậy, cửa đối cửa, tường đối tường, Boxtel sắp có một địch thủ và địch thủ này không phải là một người làm vườn tầm thường không ai biết đến, trái lại là con đỡ đầu của Cornélius de Witt, một người có tiếng tăm.

Như người ta có thể thấy được: khi đã say mê công việc, lại sẵn có trí thông minh trời phú, Van Baerle dễ dàng trồng được những bông hoa tuylíp đẹp nhất, đa dạng về màu sắc, tạo được nhiều kiểu dáng và lai được nhiều giống khác nhau.

Van Baerle đạt được nhiều thành công, nhiều người nhắc đến tên anh khiến tên tuổi của Boxtel vĩnh viễn biến mất trong danh sách những người trồng hoa tuylíp kỳ cựu nhất của đất nước Hà Lan.

Do vậy phải xem xét Boxtel suốt trong thời kỳ này. Trong khi Van Baerle bón, xới, tưới các luống hoa, trong khi anh quỳ xuống bờ cỏ để phân tích từng gân hoa đang nở, suy ngẫm về sự thay đổi có thể làm được, về các màu sắc có thể thí nghiệm được thì Boxtel trèo lên núp trên cây thích trắng trồng dọc bờ tường, mắt căng ra, mồm nhúm lại, theo dõi từng bước đi, từng cử chỉ một của Van Baerle và khi nhìn người bạn hàng xóm có vẻ vui tươi, hay khi bắt gặp trên môi hay trong mắt anh thoáng một nụ cười, hay một tia hạnh phúc là anh ta văng về phía nhà bạn những lời nguyên rủa hay dọa nạt giận dữ, khiến người ta không hiểu sao những hơi độc sắc mùi ghen tị và căm hờn kia thấm sâu vào các cây hoa lại không để lại ở đáy những nguyên nhân hay mầm mống của sự thoái hóa và cái chết.

Boxtel mua một cái ống nhòm tuyệt vời để theo dõi những tiến triển trong công việc tìm tòi và nghiên cứu của Van Baerle.

Ôi đã bao lần con người ghen tị khốn khổ kia trèo lên cây, thấy những bông hoa tulip nhà bên kia nở mà vẻ đẹp và sự hoàn hảo của chúng làm cho anh ta hoa mắt và nghệt thở.

Thế là sau một thời gian chiêm ngưỡng không dừng được, hấn phát ốm vì ghen tức, cái ghen nó gặm nhấm người hấn, biến trái tim hấn thành muôn vàn con rắn nhỏ xoắn tít vào nhau, cắn xé lẫn nhau, đó là nguồn gốc gồm ghiếc của những đau đớn kinh hoàng.

Chính vào thời kỳ đó, hội những người trồng hoa tulip ở thành phố Harlem đặt một giải thưởng cho ai phát hiện - chúng tôi không dám nói cho ai trồng được - một bông hoa tulip màu đen, xin nhấn mạnh màu đen, thật là một vấn đề không dễ giải quyết thậm chí không tài nào giải quyết nổi vì hồi đó chưa có giống tulip nào màu nâu sẫm hướng hồ màu đen.

Thế có nghĩa là các vị treo giải thưởng có thể đặt giải hai triệu hay một trăm nghìn livres cũng thế thôi, vì vấn đề coi như không ai làm nổi, tức không giật được giải.

Tuy nhiên không vì thế mà giới trồng hoa không xáo động.

Van Baerle thuộc hàng ngũ những người trồng hoa tulip quan tâm đến việc phát minh đó; anh bắt đầu chọn các hạt giống từ từ, cẩn thận và tiến hành các biện pháp cần thiết để chuyển màu những cánh hoa anh trồng từ trước đến nay, từ đỏ sang nâu và từ màu nâu non sang màu nâu sẫm.

Tới đầu năm sau, anh đã có được những bông hoa đúng màu nâu hoàn hảo trong khi Boxtel mới chỉ tìm thấy một màu nâu nhàn nhạt.

Boxtel bị địch thủ của mình bỏ xa liền chán công việc trồng trọt; hấn gần như điên dòn hết sức lực ra dò xét mảnh vườn hàng xóm để củ giống của hấn thối rửa trên luống ủ, để hoa của hấn tàn tạ trên luống ương, để đời hấn qua đi khi chỉ nhìn sang nhà bên không quan tâm gì khác ngoài những gì diễn ra ở bên ấy.

Chính vì vậy, hắn đã bắt gặp cuộc trao đổi giữa Corneille de Witt với người con đỡ đầu vào một ngày tháng giêng năm 1672.

Vào thời kỳ đó Corneille có đến nhà Van Baerle và muốn gặp riêng anh. Hai cha con dẫn nhau lên buồng sậy có cửa kính, nơi lúc nào Boxel cũng chiếu ống nhòm nhìn sang. ở đây, Corneille đã trao cho con đỡ đầu một gói đồ mà Boxel nhanh chóng đoán ra rằng trong đó có những giấy tờ liên quan đến chính trị.

Kẻ ghen ăn không hề nhầm lẫn trong suy đoán của mình. Gói đồ của Ruat trao cho con đỡ đầu chính là những bức thư trao đổi giữa ông Jean và ông De Louvois người Pháp. Baerle đỡ lấy cẩn thận và ôm trên ngực.

Có điều Corneille không hề lộ cho Baerle biết đó là các tài liệu chính trị quan trọng, đúng như Corneille kể lại với người em trai mình.

Ông chỉ căn dặn con là chỉ được trao lại tận tay cho ông hoặc có chữ ký của ông còn tuyệt đối không đưa cho ai dù người đó có yêu cầu.

Và Cornélius đã cất gói đồ trong tủ đựng những mầm hoa quý hiếm.

Ông Ruat đi khỏi, đèn đã tắt và cửa đã đóng, Baerle không nghĩ đến gói đồ nữa. Trái lại, như một hoa tiêu lành nghề, Boxel nhìn bực gửi như một đám mây đen đằng xa đang lớn dần và chứa đựng trong nó sấm sét và bão táp.

Không biết chuyện gì nên Baerle yên tâm tiếp tục đi làm công việc của mình với mong muốn đoạt được giải thưởng của Hội trồng vườn Harlem. Anh đã qua được giai đoạn biến bông hoa tulíp màu nâu sẫm sang màu cà phê rang; vào chính ngày ở La Haye xảy ra sự kiện khủng khiếp chúng tôi đã kể ở chương đầu thì một giờ trưa ở quê anh, Baerle nhấc những mầm của một củ hoa màu cà phê rang lên khỏi lớp đất. Đến một ngày nào đó nhất định nó sẽ cho ra cây tulíp có hoa màu đen vĩ đại.

Đúng ngày 20 tháng tám 1672, hồi một giờ trưa, Cornélius ở trong buồng sây ngây ngất ngắm nhìn ba mắt mầm anh vừa tách ra khỏi củ hoa giống anh ươm. Vừa tách mầm anh vừa tự nhủ:

- Ta sẽ tìm ra giống hoa tuylíp đen. Ta sẽ đoạt giải thưởng trăm nghìn florins của Hội trồng vườn. Ta sẽ phân phát cho dân nghèo Dordrecht.

Người ta sẽ đặt tên con gái ta, con gái của những buổi ta thức thâu đêm, của công lao động miệt mài, của trí tuệ ta là gì nhỉ? *Tulipa nigra barlaensis*.

Barlaensis, một tên đẹp, được đấy! Cả châu Âu của hoa.tuylíp có nghĩa là cả châu âu trí tuệ sẽ giật mình khi tin này được tung ra bốn biển năm châu. hoa tuylíp đen vĩ đại! Tên nó là gì? Những người yêu hoa hỏi. - *Tulipa nigra barlaensis* - Sao gọi là Barlaensis? Vì người phát minh ra nó là Van Baerle, có người trả lời - Van Baerle là ai? - Đó là tên người đã tìm ra năm loại hoa mới; hoa Jeanne, hoa Jean de Witt, hoa Corneille v. v... Đó mới là tham vọng của ta. Nó không làm ai phải trả giá bằng nước mắt. Và có lẽ người ta còn nói đến hoa *Tulipa nigra barlaensis* khi cha đỡ đầu của ta, nhà chính trị lỗi lạc, còn được biết đến là do ta mượn tên ông đặt cho hoa. ôi! Những mầm giống này mới đẹp làm sao!

Thế là Cornélius thích thú ngắm nghía những mắt mầm hoa; Cornélius đắm mình trong những mộng mơ đẹp đẽ.

Bỗng nhiên chuông ở buồng anh kêu gấp gấp.

Baerle giật mình, úp tay lên mấy mắt hoa rồi ngoái đầu lại hỏi:

- Ai ngoài đó?

- Thưa ông, tôi là Craeke ạ.

- Craeke ở nhà ông Jean đấy hả? Được! Chờ một tí.

- Thưa, tôi không thể chờ được.

Cùng lúc bất chấp tập tục, Craeke nhảy xổ vào buồng sây.

- Chết chưa! - Cornélius nói. - Có chuyện gì thế Craeke?

- Thưa ông, có chuyện, - Craeke vừa đặt một mảnh giấy lên chiếc bàn rộng vừa nói. - ông đọc ngay giấy này đi cho.

Vì Craeke cho rằng ở Dordrecht mình cũng thấy những dấu hiệu hỗn loạn như ở La Haye liền chuồn ngay không ngoái cổ lại.

- Được! Được, ta sẽ đọc ngay đây. - Cornélius nói.

Đúng lúc ấy, cánh cửa buồng sập lay chuyển rất dữ rồi bật tung, Cornélius đổ mặt tía tai quất:

- Gì thế nữa! Nhà này điên cả rồi hay sao?

- Thưa ông, thưa ông! - Một gia nhân chạy vội vào, mặt tái mét vì sợ còn hơn cả Craeke lúc nãy.

- Gì thế? - Cornélius hỏi. Lúc này anh cũng cảm thấy một tai họa.

- Dạ, xin ông chạy trốn ngay, chạy trốn mau lên! - Người đầy tớ nói.

- Trốn, làm sao phải trốn?

- Thưa ông, quân chính phủ đến đây nhà.

- Họ muốn gì?

- Họ tìm bắt ông..- Bắt ta?

- Thưa ông đúng vậy. Có một viên quan hành chính đi trước.

- Thế nghĩa là gì? - Van Baerle vừa hỏi vừa nắm chặt hai mắt mầm hoa; anh hốt hoảng nhìn ra cầu thang.

- Họ lên đây ạ. - Người đầy tớ nói to.

- Ôi! Cậu ơi! Cậu ơi! - Đến lượt người vú nuôi chạy vào nói. - Xin cậu lấy tiền vàng, lấy tư trang chạy đi, chạy đi mau lên!

Vừa lúc đó, qua các chấn song cầu thang người ta thấy những mũi nhọn của giáo mác binh lính nhô lên.

Về phần Cornélius Van Baerle, điều quan tâm duy nhất là những mắt mầm hoa quý giá.

Anh đưa mắt nhìn quanh xem có mảnh giấy nào không để gói chúng nhưng chỉ thấy có tờ giấy từ sách Kinh Thánh xé ra do

Craeke để lại; anh cầm lấy song vì tinh thần rối loạn anh không nhớ ra tờ giấy ấy ở đâu ra. Anh lấy ba mắt mầm củ hoa gói lại, giấu trong ngực và đứng đợi. Các binh lính do viên quan hành chính đi đầu cùng lúc bước vào.

- Ông có phải là bác sĩ Cornélius van Baerle không?

- Viên quan hỏi mặc dầu biết rõ người mình hỏi là ai, nhưng làm vậy là ông tiến hành đúng luật định?

- Thưa ngài Van Spennen, chính là tôi, ngài thừa biết tôi là ai. - Van Baerle nói, rồi cúi chào ông thẩm phán một cách lịch sự.

- Thế thì ông hãy đem nộp ra đây những giấy tờ phản loạn ông cất giấu trong nhà.

- Thưa ngài Van Spennen. - Cornélius trả lời.

- Tôi cam đoan với ngài tôi hoàn toàn không hiểu ý ngài nói gì.

Viên quan nói:

- Thế thì tôi nói ông rõ: ông hãy nộp những giấy tờ của tên phản bội Corneille de Witt gửi ở nhà ông tháng giêng năm trước.

Cornélius chột hiệu ra.

- Ô! Ô! - Van Spennen nói tiếp, - ông nhớ ra rồi có phải không?

- Có lẽ thế, nhưng ngài bảo là giấy phản loạn thì tôi không có thứ giấy ấy.

- À, thế ông chối à?

- Tôi không chối, tôi chỉ không công nhận.

Viên quan quay người nhìn khắp gian buồng một lượt.

- Buồng nào ở nhà ông gọi là buồng sậy? - Viên quan hỏi.

- Chính buồng này đây, thưa ngài.

Viên quan liếc nhìn tờ giấy con cầm trong tay..- Thế thì được. - ông nói kiểu người hiểu rõ công việc mình làm.

Ông quay sang nhìn Cornélius.

- Ông có nộp cho tôi những giấy tờ đó không?

- Thưa ngài Van Spennen, tôi không thể làm thế được. Những giấy tờ đó không phải của tôi, đó là giấy tờ người ta gửi mà đã là đồ gửi là đồ thiêng liêng.

- Ông Cornélius! - ông thẩm phán nói. - Lấy danh nghĩa Nhà nước tôi ra lệnh cho ông mở tủ nộp các giấy tờ cất trong đó.

Ông thẩm phán chỉ ngăn kéo thứ ba ở chiếc tủ kê gần lò sưởi.

Quả nhiên trong ngăn kéo có gói đồ của Ruart de Pulten gửi con đỡ đầu giữ hộ, điều đó chứng tỏ cảnh sát đã được báo rõ ràng.

Thấy Cornélius đứng im vì ngạc nhiên, Van Spennen nói:

- Ông không định giao hả? Tôi sẽ tự mở lấy.

Mở hết ngăn kéo ra, trước tiên viên quan trông thấy chừng hai mươi củ hoa được sắp xếp và ghi ký hiệu cẩn thận; rồi đến bọc gửi để đúng nguyên tình trạng như khi cha đỡ đầu ngày thất bại gửi con Van Baerle cất giữ.

Viên quan bẻ xi gấn, xé bì bọc, hau háu nhìn những trang giấy đầu tiên hiện ra trước mặt rồi nói to một câu nghe khiếp sợ:

- A! Tin báo cho cảnh sát không phải là một tin bịa đặt.

- Thế nào! Tin báo gì? - Cornélius hỏi.

Viên quan nói:

- Thôi đi ông Van Baerle ạ! Đừng có giả vờ nữa. ông hãy theo tôi.

- Thế này là thế nào, sao tôi phải theo ông? -Bác sĩ kêu lên.

- Phải! Lấy danh nghĩa Nhà nước, tôi bắt ông.

- Bắt tôi? - Cornélius kêu lên. - Tôi phạm tội gì kia chứ?

- Điều đó không liên quan đến tôi, ông bác sĩ ạ. ông sẽ được giải thích trước tòa.

- Tòa nào?

- Tòa án thành phố La Haye.

Cornélius ngạc nhiên, ôm hôn người vú nuôi, bắt tay các gia nhân, rồi theo viên quan lên xe chở tù của Nhà nước; viên quan cho xe chạy nước đại dẫn anh về La Haye..

CHƯƠNG IV : KẺ PHẢN BỘI, NGƯỜI TÙ VÀ CON GÁI VIÊN CẠI NGỤC

Những điều vừa xảy ra là kết quả của việc làm quỷ quái của Isaac Boxtel.

Vốn chú ý theo dõi tình hình chính trị hơn người bạn láng giềng Cornélius nên khi hay tin Cor-neille de Witt bị bắt vì tội phản quốc Boxtel hiểu ngay rằng chỉ cần nói một câu là cả cha nuôi lẫn con đỡ đầu sẽ cùng bị bắt một lúc. Mặt khác, Boxtel không lạ gì Van Baerle đang trên đường thành công trong việc tìm tòi tạo giống hoa tuylíp mới màu đen. Nếu Cornéille bị bắt, chắc chắn việc đó sẽ gây nên rối loạn lớn trong gia đình anh. Sau đêm anh bị bắt, sẽ không người nào còn nghĩ đến chuyện chăm sóc hoa tuylíp trong vườn nữa.

Vào chính đêm đó, hắn nghĩ sẽ leo tường vào nhà Baerle. Biết trước chỗ củ ươm hoa tuylíp đen nằm ở đâu, hắn sẽ đến thẳng chỗ ấy lấy: thay vì hoa nở ở nhà Cornélius, bông hoa màu đen sẽ khắ sắ ở nhà hắn và chính hắn không những sẽ đoạt giải thưởng một trăm nghìn florins mà còn được hưởng vinh dự lớn lao đặt tên cho hoa là *Tulipa nigra Boxtenlensis*.

Một mũi tên nhằm hai mục đích: vừa trả được thù riêng, vừa thỏa được lòng tham nặng túi.

Để thực hiện, hắn viết một thư nặc danh chính xác đến từng chi tiết rồi gửi qua bưu điện.

Ngay chiều hôm đó, viên quan thanh tra đầu ngành nhận được thư Boxtel, hắn lập tức triệu tập các đồng sự. Sáng hôm sau họ họp quyết định bắt giam và trao lệnh cho thẩm phán Van Spennen thi hành; ông này đã làm đúng phận sự như chúng ta thấy.

Song hoặc vì hổ thẹn hoặc vì yếu bóng vía sợ việc tày đình, Boxtel không dám chĩa ống nhòm sang nhà Van Baerle ngày hôm đó. Hắn thừa biết chuyện gì xảy ra bên nhà Van Baerle kia rồi nên không cần phải ngó ngang gì nữa.

Vào khoảng chín giờ sáng, hắn giật mình khi nghe thấy có tiếng ồn ào ngoài phố. Một người hầu chạy vào hí hửng báo tin cho chủ, hắn kêu lên:

- Thưa ông chủ, ông không biết điều gì đang xảy ra sao?

- Làm sao ta biết được. - Boxtel trả lời khẽ nghe không rõ..- ông Baerle bị bắt rồi, người ta tống ông lên xe chở đi La Haye rồi.

- Đi La Haye?

- Vâng, nếu đúng như vậy thì nguy to cho ông ta đấy.

- Thế người ta nói gì? - Boxtel hỏi.

- Trời ơi! Người ta kể rằng vào giờ này có lẽ hai ông Cornéille và Jean de Witt đang bị các thị dân sát hại.

- Ôi! - Boxtel lảo bảo, hắn nhắm mắt lại như để không nhìn thấy cái cảnh hãi hùng đang diễn ra trước mắt hắn.

Quả vậy, Isaac Boxtel phát ốm như chính mình đã giết chết một ai.

Đúng vậy, hắn đã giết chết người đó nhằm hai mục đích mà mục đích thứ nhất đã đạt, bây giờ tính đến mục đích thứ hai phải thực hiện.

Đêm đến, cái đêm mong đợi của Boxtel đã đến.

Hắn đã tính toán kỹ: không ai nghĩ đến chuyện canh gác khu vườn. Nhà cửa, gia nhân đều bị đảo lộn lung tung. Trong vườn, thấy đều im ắng. Không một tiếng động có thể phá tan sự im lặng.

Hắn vắt chân qua tường, ngồi nghỉ một lúc trên đó rồi khi tin chắc không có gì đáng sợ, hắn rút chiếc thang bên tường nhà hắn, kéo qua, đặt sang vườn nhà Cornélius rồi nhẹ nhàng tụt xuống từng bậc.

Vì biết rõ luống Baerle đặt các mầm giống hoa tuylíp đen sau này ở đâu, hắn chạy thẳng đến đó, đến đúng chỗ hắn sục tay vào chỗ đất mềm, tìm.

Hắn chẳng thấy gì, tưởng mình nhầm lẫn. Mồ hôi vã ra.

Suýt nữa hắn phát rồ khi nhận ra chỗ đất này đã bị bới đào ngay sáng hôm nay.

Thật vậy, Cornélius đã bới lấy củ giống lên như chúng ta đã biết và chia ra làm ba mầm giống.

Bỗng nhiên, một tia hy vọng cuối cùng lóe sáng trong đầu óc tên ăn trộm.

Chắc là các mầm được cất trong buồng sấy.

Vậy là hắn lại mò vào đấy như lúc nãy vào vườn. ở đấy, chắc sẽ tìm thấy.

Thật ra không có gì khó. Các cửa kính ở buồng sấy được nâng lên dễ như bỡn. Thang đặt vừa đúng tầm khung cửa sổ. Boxel nhét chiếc đèn ló vào túi, trèo lên thang và nhảy vào buồng.

Trong nhật ký ghi chép của Baerle thấy có những dòng chữ sau đây: "Hôm nay là ngày 20 tháng tám 1672, tôi đào củ hoa tuylíp lên và tách được ba mắt hoa hoàn hảo"..- Này mầm! Này củ! - Boxel lật, phá, đập đổ lung tung trong buồng sấy rồi kêu lên: - Nó giấu ở đâu, ở đâu kia chứ?

Rồi bỗng nhiên hắn vỗ trán:

- Ôi! Mình ngốc thật! - Hắn kêu lên. - Có khi nào người ta bỏ mầm củ của mình lại mà ra đi không, nhất là mầm củ đó lại của hoa tuylíp đen?

Đúng, cái thằng khốn kiếp đã kịp lấy chúng mang theo đi rồi! Nó giắt trong mình nó, nó tha lên La Haye rồi.

Trong giây lát Boxel nhận thấy tai họa mình gây ra chẳng mang lại lợi ích gì.

- Đã thế thì được! - Tên thèm khát của người ngừng bộ mặt tím nhợt của mình lên nói. - Nếu nó giắt trong người thì nó còn là củ giống còn và...

Ý nghĩ tiếp theo của hắn thể hiện bằng một nụ cười khủng khiếp:

- Nếu mầm đã để ở La Haye, - hắn nói. - thì ta không thể nào sống được ở Dordrecht nữa.

Nghĩ thế, hắn trèo qua cửa sổ, xuống thang rồi lẩn về nhà, lòng đầy tức giận.

Vào nửa đêm, có người gõ cửa nhà tù Buytenhof hay đúng hơn làm động hàng rào chắn thay cửa nhà tù.

Đó là người ta dẫn Cornélius Van Baerle đến.

Khi người cai ngục "tiếp đón ông khách mới" và đọc lý lịch trên giấy giao nhận tù thì hắn mỉm cười nói khẽ: à, anh bạn, ở đây ta có căn buồng ấm cúng dành cho anh đây.

Thích thú với lời bông phèng vừa nói, tên orangiste dữ tợn cầm chiếc đèn lồng và chùm chìa khóa dẫn Cornélius vào chính buồng giam Corneille de Witt vừa rời khỏi sáng nay.

Năm phút sau, hắn bước vào nhà ngục.

Sau khi chỉ cho người tù chiếc giường của anh ta, chính chiếc giường người cha đỡ đầu của anh bao lâu đã nằm đau đớn ê chề trước khi trút hơi thở cuối cùng để đi gặp Chúa vào sáng nay, Gryphus cầm lấy cây đèn ra khỏi buồng giam.

Trở lại một mình, Cornélius nằm vật xuống giường nhưng anh không ngủ.

Khi trời sáng, những tia nắng sớm rọi xuống các mái nhà óng ánh như tráng bạc, Cornélius sốt ruột muốn biết cảnh vật nơi mình sống ra sao, liền tiến lại gần cửa sổ.

Anh nhận ra cái giá treo cổ ở đằng đầu phố.

Trên giá còn lủng lẳng hai thân hình người không còn nguyên vẹn, hai bộ xương còn lằng nhằng thịt và máu..Cornélius thất đảm kêu lên và vô cùng sợ hãi.

Anh dùng cả chân và tay lay cửa dữ dội khiến Gryphus giận dữ chạy tới, chùm chìa khóa to tướng trong tay.

Hắn vừa mở cửa, vừa chửi bới om sòm anh tù đã quấy rầy hắn vào đúng cái giờ hắn về nghỉ sau khi đã đi tuần kiểm tra xong.

- Thưa ông, thưa ông! - Cornélius bấu chặt lấy tay viên cai tù nói. Rồi kéo hắn ra gần cửa sổ nói tiếp. - Cái gì đằng kia, thế ông?

Anh run sợ chỉ cái giá treo cổ.

Gryphus cười lên hô hô:

- À! À! - Hắn trả lời. - Này anh bạn, đó là điểm người ta sẽ tới khi người ta có những mối liên lạc mật thiết với những kẻ thù của Hoàng tử Guillaume d'Orange đấy, anh bạn không biết à?

- Các ông De Witt bị ám hại cả rồi! - Cornélius vừa lầm bầm, vừa để rơi người xuống giường.

- Các ông De Witt chịu hình phạt công minh của nhân dân chứ! Anh nói thế mà nghe được à? - Gryphus nói. - Tôi, tôi bảo là phải chém đầu mới đúng.

Bỏ mặc người tù rũ rời cả chân tay, hắn bước ra khỏi buồng giam, khóa cửa lại, tiếng kêu loảng xoảng.

Khi tỉnh tâm, Cornélius cảm thấy mình đơn độc và nhận ra nơi mình bị giam giữ là ở đâu.

Là người có triết lý sống, nhưng trước nhất là một người ngoan đạo nên việc làm đầu tiên của anh là cầu nguyện cho linh hồn cha đỡ đầu và linh hồn vị đứng đầu bảy Tỉnh Hợp nhất vĩ đại trước kia được yên nghỉ.

Sau khi bước xuống đất và chắc chắn chỉ có mình mình trong buồng giam, anh mới lấy trong ngực ra ba mắt mèo hoa tuylíp đen và đem giấu sau viên đá sành xưa nay vẫn đặt chiếc hũ, cũng

là nơi tối nhất trong buồng giam. Thế là bao nhiêu năm tháng miệt mài vô ích!

Thế là bao nhiêu hy vọng êm đềm sụp đổ! Sự tìm tòi của anh rồi đi đến số không như cuộc đời anh đi đến cái chết mà thôi.

Nghĩ vậy, Cornélius cảm thấy tuyệt vọng.

Tuy nhiên, một ngẫu nhiên vô cùng sung sướng đối với anh nhưng lại vô cùng khốn khổ đối với viên cai ngục là anh may mắn được tiếp xúc với cô con gái của tên này. Bởi vì, ngay đêm đó khi mang cơm tù đến cho Cornélius, Gryphus đã trượt chân trên sàn đá ướt và bị gãy tay.

Những tiếng kêu ầm ĩ khiến Rosa chạy đến.

Cô hơi ngạc nhiên thấy Cornélius săn sóc cha mình đang ngất xỉu.

- Cảm ơn ông đã giúp đỡ. - Cô nói.- Tôi chỉ làm bổn phận của người thờ Chúa, giúp đỡ đồng loại của tôi như Chúa bảo.

- Vâng, sự giúp đỡ của ông đêm nay chứng tỏ ông đã bỏ qua những lời mắng nhiếc của cha tôi sáng nay.

Cornélius ngược mắt nhìn cô gái xinh xắn; nhưng anh chưa kịp bày tỏ sự ngạc nhiên, Gryphus đã mở mắt.

Cornélius bảo Rosa đi tìm băng, nẹp. Cornélius đặt chiếc tay gãy của Gryphus lên bàn và so cho thẳng. Rồi với một sự thành thực hoàn hảo, anh nắn chỗ gãy, đặt hai kẹp gỗ lên rồi băng lại, người cai ngục thì đã ngất xỉu.

- Cô đi kiếm ngay dăm thanh cho tôi! -Cornélius nói. - Để tôi đánh gió cho ông.

Nhưng Rosa không làm ngay theo yêu cầu; chần chẫn cha mình chưa tỉnh ngay nên cô tiến lại gần Cornélius.

- Thưa ông! - Cô nói. - Tôi xin lấy ân trả ân.

- Thế nghĩa là thế nào, cô bé? - Cornélius hỏi.

- Có nghĩa là, thưa ông, tôi không thể nào cứu được ông Corneille và ông Jean de Witt nên chào ôi! Tôi muốn cứu ông.

Nhưng ông phải nhanh lên, cha tôi thở lại rồi kia kìa; có lẽ phút chốc nữa ông mở mắt thì muộn mất. ông còn lưỡng lự sao?

Thật thế, Cornélius đứng ngây như phỗng. Anh nhìn Rosa, nhưng anh nhìn mà như không nghe thấy nàng nói.

- Ông không hiểu ư? - Cô gái sốt ruột hỏi.

- Có chứ, tôi hiểu. - Cornélius trả lời. - Nhưng...

- Nhưng gì?

- Tôi chịu thôi. Người ta khép tội cô mất.

- Mặc xác người ta. - Rosa đỏ mặt nói.

- Rất cảm ơn cô! - Cornélius nói tiếp. - Nhưng tôi ở lại đây, không trốn.

- Ông ở lại! Trời ơi là trời! ông không biết rồi ông sẽ bị kết án sao?... Kết án tử hình, lên đoạn đầu đài và sẽ bị giết chết, xé ra muôn ngàn mảnh như người ta đã làm với hai ông Corneille và Jean đó ư?

- Gì thế? - Tên cai ngục tỉnh dậy hỏi. - Đứa nào vừa nói đến hai tên vô lại ấy đấy?

- Xin ông đừng nóng, ông bạn tử tế ạ! - Cornélius mỉm cười nói. - Gãy xương mà nổi nóng là không tốt đâu.

Rồi anh khẽ nói với Rosa.

- Cô em ạ, tôi là người vô tội, tôi bình tĩnh, sự bình tĩnh và êm ả của người vô tội chờ tòa án xét.

- Im lặng, em xin ông! - Rosa nói nhỏ.

- Tại sao lại phải thế? - Không nên để cha em biết chúng ta đã nói chuyện với nhau.

- Xấu ở chỗ nào?

- Ở chỗ nào ư? Cha em sẽ cấm không cho em lại đây nữa. - Cô gái nói.

Cornélius mỉm cười trước sự thô lỗ ngây thơ của cô gái. Hình như có chút ít hạnh phúc vừa vương vấn làm anh mát lòng.

Rosa không hề nhầm. Hôm sau các thẩm phán đến Buytenhof hỏi cung Cornélius. Cuộc hỏi cung không lâu, họ thấy rõ ràng là Cornélius đã cất giữ ở nhà anh tập thư chết người liên lạc với Pháp của hai ông De Witt.

Anh không hề chối, anh còn kể rõ việc gửi gắm đã xảy ra như thế nào và trong hoàn cảnh nào.

Sự thú nhận đó tuy nhiên chứng tỏ Van Baerle có dính líu đến tội phạm của người cha đỡ đầu. Hiển nhiên là có sự đồng lõa giữa Corneille và Cornélius.

Cornélius không chỉ thú nhận đến đây, anh còn nói rõ tất cả sự thật về những thiện cảm, những thói quen, những mối quan hệ thân mật của anh.

Anh nói anh không quan tâm đến chính trị, anh chỉ say mê nghiên cứu, say mê nghệ thuật, say mê khoa học và say mê các loài hoa. Anh kể rằng từ ngày Corneille đến Dordrecht và gửi anh tập thư, anh không hề ngó ngang tới tập thư đó.

Người ta bác bỏ ý kiến của anh với lý do: anh bảo là anh vô tình với những giấy tờ quan trọng nhường ấy là vô lý, vì một khi cha đỡ đầu đã trao tận tay cho anh một bọc giấy như thế thì không thể nói là anh không biết tầm quan trọng của nó được.

Anh đáp lại:

- Các ông hỏi tôi những điều không có gì để phải trả lời, ngoại trừ có mỗi một sự thật phải nói. Đó là gói thư đến nhà tôi bằng con đường tôi đã vừa kể trên; tôi thề trước Chúa tôi không biết nội dung các bức thư, đến tận bây giờ tôi vẫn còn chưa biết nội dung; chỉ đến ngày bị bắt tôi mới biết gói đó là thư từ trao đổi giữa ông Jean de Witt và ông hầu tước De Louvois. Sau cùng tôi cam đoan là tôi không hiểu tại sao người ta biết gói thư đó ở nhà tôi và nhất là làm sao tôi có thể là can phạm được khi tôi nhận thư của cha đỡ đầu tôi gửi.

Đó là tất cả những điều biện hộ của Cornélius.

Các thẩm phán đệ trình lên chính quyền xem xét.

Kết quả không nghi ngờ chút nào là ông hoàng Stathouder có lẽ sẽ biết ơn vô cùng tổ chức quan tòa La Haye đã giúp ông bớt chuyện rắc rối trong việc trị an Bảy tỉnh bằng cách diệt tận gốc mọi mầm mống chống đối uy quyền của ông..Lý lẽ ấy giá trị hơn tất cả các lý do khác và cốt để triệt tận gốc mọi mầm mống chống đối, án tử hình đã được nhất trí thông qua.

Bản án được kèm theo phụ lục là tên Cornélius Van Baerle kẻ trên sẽ bị dẫn từ nhà tù Buytenhof đến đoạn đầu đài dựng ngay ở quảng trường cùng tên để thi hành án.

Vì nghị quyết đó là quan trọng nên đã được cân nhắc thảo luận trong nửa giờ, trong lúc đó tù nhân được đưa trả về buồng giam cũ.

Chính ở nơi đó viên lục sự Nhà nước đến đọc quyết định của tòa án.

Cai ngục Gryphus bị nằm liệt giường không dậy được do vết thương. Một nhân viên cấp dưới của hắn được trao cho chùm chìa khóa, dẫn viên lục sự đến buồng giam. Rosa, cô gái xinh đẹp tỉnh Frisonne theo sau. Cô đứng ngoài cửa, tay cầm chiếc mùi soa đưa lên miệng để bịt những tiếng thở dài và thổn thức của cô.

Cornélius nghe đọc phán quyết, anh ngạc nhiên hơn là sầu não.

- Việc đó, thưa ông lục sự, bao giờ được tiến hành xin ông cho biết. - Cornélius nói.

- Ngay ngày hôm nay. - Viên lục sự trả lời.

Hắn hơi lúng túng trước sự bình tĩnh cao độ của người tử tù.

Một tiếng nức nở sau cánh cửa.

- Lúc mấy giờ? - Cornélius hỏi tiếp.

- Vào buổi trưa, thưa ông.

Cornélius nói:

- Trời ơi! Nghe như đã mười giờ rồi; chỉ còn ít nhất hai mươi phút, ta không thể dènh dàng được nữa.

- Vâng, để ông kịp chuẩn bị đi gặp Thượng đế.

- Viên lục sự vừa nói vừa cúi rạp mình chào Cornélius.

- Ông có thể xin mục sư nào ông vừa ý. Nói xong hắn giật lùi đi ra. Người thay thế cai ngục theo sau để tiễn hắn. Vừa hay lúc đó, Cornélius nhận ra bộ mặt đầm đìa nước mắt và đôi mắt trong xanh của cô gái xinh đẹp Rosa.

Cô gái hai tay chấp trước ngực tiến lại gần Cornélius.

- Thưa ông, tôi đến xin ông ra ơn cho một điều. - Rosa ngược mắt lên nhìn Cornélius nói.

- Đừng khóc như vậy, em! - Người tù nói. - Em khóc làm tôi đau lòng hơn việc tôi sắp phải chết. Thôi đi nào, đừng khóc nữa, hãy nói cho tôi biết em muốn gì nào, hỡi em Rosa xinh đẹp!

- Xin ông tha lỗi cho cha em! - Cô gái nói.

- Cho cha em? - Cornélius ngạc nhiên hỏi.

- Vâng, cha em đối xử với ông quá tệ! Không thương người là bản chất của ông.

- Ông sẽ bị trừng phạt, cô Rosa ạ, tôi tha thứ cho ông ấy.

- Cám ơn ông! - Rosa nói. - Bây giờ đến lượt em, em có thể giúp được gì cho ông, ông nói đi.

- Cô có thể lau khô nước mắt của cô đi cho tôi được rồi đó, cô bé ạ.

- Không, không phải thế, phải là giúp ông, giúp ông cơ!

- Một người chỉ còn một tiếng đồng hồ sống trên đời mà còn cần có thêm một thứ gì nữa là một người xa hoa đấy, cô Rosa thân mến ạ!

- Về việc tìm cho ông một mục sư, ông nghĩ sao?

- Suốt đời tôi thờ phụng Chúa, Rosa ạ. Tôi thờ Chúa qua các sáng tạo của Người, qua ý chí của Người, Người không ghét bỏ tôi do đó tôi không cần phải có mục sư. ý nghĩ cuối cùng của tôi là ca ngợi Chúa. Thương tôi, cô hãy giúp tôi làm trọn ý nguyện đó.

- Ôi! Thưa ông Cornélius, xin ông nói đi, ông hãy nói đi! - Cô gái nước mắt đầm đìa, tha thiết nói.

- Tôi đã nhìn em, em Rosa ạ, tôi nhìn em với con mắt vốn có của tôi nhưng tôi cũng nhìn em với con mắt của tâm hồn tôi. Chưa bao giờ có một phụ nữ nhan sắc hơn, một tâm hồn trong trắng hơn đã đến với tôi như thế; và nếu từ lúc này trở đi, tôi không nhìn em nữa thì xin em hãy tha lỗi cho tôi vì sắp phải lìa đời, tôi không muốn có gì để phải thương tiếc trên đời này nữa.

Rosa giật mình. Cornélius vừa nói tới đó, trên gác canh chuông điểm mười một giờ.

- Phải rồi, phải rồi, chúng ta mau lên! -Cornélius vừa nói vừa chỉ cho cô tờ giấy bọc ba cái mắt mèo giống.

- Cô bạn nhỏ bé của tôi ơi, - anh nói. - tôi rất yêu quý các loài hoa. Đó là vào cái thuở tôi không biết người ta còn có thể yêu thứ gì khác nữa ngoài yêu hoa. ôi, em đừng e thẹn, em đừng quay mặt đi, em Rosa, dù tôi có nói tôi yêu em, điều đó cũng không làm thay đổi được gì, ở đằng kia, trên quảng trường Buytenhof, và sáu mươi phút nữa có một lưỡi thép sẽ thắng một thằng liều lĩnh là tôi.

Vậy là, em Rosa ạ, tôi đã yêu hoa, và tôi đã tìm thấy, hay ít ra là tôi cho rằng tôi đã tìm thấy cái bí mật tạo ra hoa tulip đen, cái đích của phần thưởng một trăm nghìn florins do Hội trồng vườn Harlem trao cho người trúng giải. Một trăm nghìn florins tôi có trong giấy gói kia. Nó là giá của ba mâm hoa được giải, em có thể cầm lấy, em Rosa, vì tôi tặng cho em..- ôi, ông Cornélius!

- Ô, em có thể cầm lấy, em có làm thiệt ai đâu mà sợ vì tôi chỉ có một mình trên đời này thôi.

- Nhưng thưa ông, những một trăm nghìn flo-rins...

- Em thân mến, - Cornélius nói. - một trăm nghìn florins là của hồi môn xứng với sắc đẹp của em, chắc chắn em sẽ nhận được số tiền đó vì tôi tin chắc vào các mâm hoa của tôi. Đổi lại, tôi chỉ yêu cầu em có một điều; hãy lấy một chàng trai chung thủy, trẻ đẹp mà em yêu mến và cậu ấy yêu em, Rosa, đừng ngắt lời tôi, vì tôi chỉ còn vài phút.

Cô gái đáng thương cố tìm những tiếng nấc.

Cornélius nắm lấy tay cô.

- Em hãy nghe tôi! - Anh nói tiếp. - Em sẽ làm theo cách sau đây, em đến Dordrecht hỏi anh Bu-truysheim làm vườn cho tôi đâu là thứ đất mùn ở luống thứ sáu, em lấy một ít đem về giâm ba mầm hoa vào đấy; đến tháng năm tới nó ra hoa nghĩa là bảy tháng nữa khi thấy có hoa, ban đêm em che cho hoa khỏi gió, ban ngày cho khỏi nắng. Hoa sẽ nở màu đen, chắc chắn như vậy. Đến lúc đó em sẽ báo cho ông chủ tịch Hội trồng vườn ở Harlem biết. ông sẽ cho hội đồng đến kiểm tra và em sẽ được nhận thưởng một trăm nghìn florins.

Rosa thở dài rất nặng nề.

Cornélius nói tiếp:

- Bây giờ tôi không mong gì thêm nữa, ngoại trừ em đặt giùm tên cho hoa là Rosa Barleansis, nghĩa là gồm cả tên em và tên tôi. Em có thể quên tên đó nên em hãy đưa giấy và bút chì, tôi ghi lại cho.

Rosa bật òa lên khóc và đưa cho anh một quyển sách gáy da có ba chữ cái C.W.

- Thế này là thế nào? - Người tù hỏi.

- Chao ôi! - Rosa đáp. - Đó là quyển Kinh Thánh của cha đỡ đầu của anh, ngài Corneille de Witt. Em thấy để trong buồng này. ông muốn viết gì, xin ông cứ viết vào đấy. Mặc dầu em chưa biết chữ, em vẫn thực hiện bằng được ý muốn của ông.

Cornélius cầm lấy quyển sách, kính cẩn đưa lên môi hôn.

- Tôi viết bằng gì bây giờ? - Anh hỏi.

- Trong sách có gài bút chì. - Rosa nói. - Nó vẫn ở đấy, em giữ nó cẩn thận.

Đó là cây bút của ông Jean de Witt cho ông mượn và đã quên không lấy lại.

Cornélius cầm bút và rần rỏi viết:

"Hôm nay là ngày 23 tháng tám 1672, mặc dầu vô tội tôi vẫn sắp phải lên đoạn đầu đài. Tôi để lại cho cô Rosa Gryphus của cải duy nhất của tôi còn lại trên đời này vì các thứ khác đã bị tịch thu hết. Đó là ba mầm giống hoa tulip của tôi.

Tôi đã nói cho cô Rosa biết tôi cho cô cả. Tôi tin tưởng sâu sắc đến tháng năm sang năm, ba mầm giống này sẽ đơm hoa, một loại hoa mới kỳ lạ nhất, hoa tulip đen, đích cuối cùng của giải thưởng một trăm nghìn florins do Hội làm vườn Harlem trao cho người sáng tạo ra nó. Nhưng đến lúc đó tôi không còn trên đời này nữa nên tôi muốn cô Rosa thay tôi nhận giải thưởng đó với danh nghĩa người thừa kế duy nhất của tôi với điều kiện cô phải lấy một người chồng yêu cô xấp xỉ tuổi tôi và được cô yêu; cô có bốn phận khác nữa là đặt tên cho loại hoa mới này là Rosa Barlaensis, có nghĩa là tên cô và tên tôi hợp lại.

Cầu xin Chúa ban cho tôi được ơn lành và cho cô được hạnh phúc.

Cornélius Van Baerle" Rồi đưa sách cho Rosa anh nói:

- Em đọc đi.

- Em đã nói với ông rồi, em không biết đọc.

Cornélius liền đọc cho Rosa nghe bản di chúc anh vừa viết.

Cô gái càng khóc nức nở, vừa hay có tiếng chân nặng nề bước lên cầu thang kèm theo những tiếng ồn ào và tiếng chó sủa.

Rosa xoắn tay lại kêu lên:

- Người ta đến bắt ông rồi. Trời ơi, trời ơi!

Ông còn điều gì phải nói với em nữa không?

Cô ngã quỵ xuống, tiếng khóc nghẹn ngào.

- Em nhớ phải cất cẩn thận ba mầm giống kia, chăm sóc nó theo lời tôi chỉ dẫn, em hãy làm cho tôi, vì tôi, Rosa nhé. Thôi, vĩnh biệt Rosa.

Không ngẩng đầu lên, Rosa nói:

- Em xin hứa. ồ! Vâng, em sẽ làm tốt điều ông dặn. - Cô nói tiếp. - Còn việc em lấy chồng, ôi, việc đó em chịu thôi. - Nói đoạn, nàng cất vào nịt vú ba mầm hoa quý giá của Cornélius.

Những tiếng động lúc nãy Cornélius nghe thấy là của viên lục sự, của tên đao phủ, của lính canh gác đoạn đầu đài và của những kẻ tò mò ở quanh nhà thờ xưa nay, vẫn quen thói đi theo xem.

Khi Cornélius theo lính gác dẫn giải xuống cầu thang, anh đảo mắt nhìn quanh tìm Rosa, nhưng qua làn gươm giáo tua tủa xung quanh anh chỉ thấy một thân hình mảnh dẻ nằm sóng soài cạnh chiếc ghế gỗ và mớ tóc dài xõa quanh gần như che kín mặt..

CHƯƠNG V : TÙ CHUNG THÂN

Cornélius không đi đến ba trăm bước đã đến đoạn đầu đài.

Đường đi càng ngắn, người xem càng chật, càng đông.

Đó là những kẻ tò mò, ba ngày trước đây, đã thú vị xem máu chảy của hai ông De Witt, giờ lại vui sướng chờ xem một nạn nhân nữa sắp bị hành hình. Bởi vậy khi Cornélius vừa xuất hiện, họ đã la ó vang dậy cả quảng trường.

Van Baerle không nao núng, vững vàng bước từng nấc lên đoạn đầu đài.

Anh quỳ xuống cầu nguyện và nhận thấy khi đặt đầu nghiêng trên thớt và mở mắt nhìn thì có lẽ đến tận phút cuối cùng anh vẫn nhận ra cái cửa sổ có cang lưới thép ở nhà tù Buytenhof.

Sau cùng, cử chỉ cuối cùng đã đến lúc phải thực hiện: Cornélius đặt cầm lên cái thớt đá ướt và lạnh.

Một tia chớp lóe lên trên đoạn đầu đài. Dao phủ múa đao.

Van Baerle vĩnh biệt hoa tulíp đen của mình; anh tin chắc rằng khi mở mắt ra anh sẽ gặp được Chúa ở trên kia, một thế giới khác, đầy ánh sáng và những màu sắc khác.

Ba lần anh cảm thấy gió lạnh của thép đao lướt trên đầu, nhưng lạ thay không thấy chút gì đau đớn hay choáng váng.

Bỗng nhiên anh như được dựng dậy, đứng thẳng lên, hơi loạng choạng.

Người ta đang đọc cái gì bên cạnh, một bản giấy da có xi đỏ đóng dấu.

Cố gắng mở mắt, cố gắng nhìn, cố gắng lắng nghe, Van Baerle bắt đầu hiểu điều gì đã xảy ra.

Đức Guillaume cao cả tức hoàng tử d'Orange sợ rằng vài lít máu trong người Van Baerle đổ ra sẽ làm tràn cái cốc công lý thiên đàng nên ngài nẩy lòng thương nhà trồng hoa tuylíp trẻ tuổi và có lẽ vô tội kia mà tha tội chết cho anh.

Thế là anh đã biết vì sao lưỡi đao không bập xuống đầu anh. Vì sao anh không cảm thấy đau đớn hay choáng váng.

Cornélius từng hy vọng ở Chúa, ở một thiên đường có hoa tuylíp nở rộ nay thấy bị cụt hứng; nhưng anh tự an ủi là anh sẽ được trả tự do và lấy lại được mảnh vườn trồng hoa ở Dordrecht.

Nhưng Cornélius đã lầm vì dưới quyết định xóa án tử hình còn có một hậu thư. Trong đó nói rằng đức Guillaume cai quản đất nước Hà Lan kết án Cornélius Van Baerle tù chung thân.

Anh không mắc tội to đến phải chém đầu nhưng không phải là nhỏ để được trả lại tự do.

- Chà! - Anh nghĩ, không phải là đã mất tất cả. Trong tù chung thân ta còn có Rosa; cũng còn ba mầm hoa tuylíp đen của ta nữa.

Nhưng Cornélius không tính rằng nước Hà Lan có Bảy tỉnh thì có bảy nhà tù, nhà tù ở tỉnh thì rẻ hơn nhà tù ở La Haye là nhà tù thành phố.

Về mặt đó hình như hoàng tử Guillaume không có điều kiện để nuôi Van Baerle ở La Haye nên cho anh thụ án ở pháo đài cổ Lâwestein, đầu mũi cái đảo hợp thành bởi hai con sông Wahal và La Meuse.

Van Baerle biết tường tận lịch sử nước mình nên anh hiểu rõ Grotius lừng danh đã từng bị giam ở lâu đài đó sau khi Barneveldt mất.

Sực nhớ ra một kỷ niệm ghê gớm Cornélius kêu lên:

- Ấy chết! - ở đảo khí hậu ẩm và có nhiều mây, đất lại xấu không trồng được hoa tuylíp! Với lại Rosa không ở Lâwestein. - Cornélius lẩm bẩm nói, đầu gục xuống, cái đầu mà lúc nãy thiếu chút nữa đã lìa khỏi cổ.

Trong khi Cornélius nghĩ ngợi như vậy có một chiếc xe chạy đến đoạn đầu đài.

Người ta gọi anh lên, anh làm theo.

Anh nhìn lần cuối nhà tù Buytenhof, hy vọng nhìn thấy ở cửa sổ khuôn mặt của Rosa trở lại nét thanh bình; nhưng chiếc xe với cỗ ngựa kéo khỏe chở vội Van Baerle đi.

Một số kẻ tò mò kéo nhau đi xem cuộc hành hình không có nửa phần nào thấy bị cụt hứng, có một thị dân ăn mặc chỉnh tề xem ra là người cay cú nhất. Những người cuồng xem đến từ sáng sớm để chiếm chỗ, hấn còn hơn họ đến từ nửa đêm chờ sẵn ở cửa nhà tù.

Không gì dễ hiểu hơn; thị dân đó là Isaac Boxtel đến từ La Haye để tìm cách chiếm đoạt ba mầm giống hoa tuylíp đen của Cornélius.

Hấn đến gặp tên đao phủ, tự giới thiệu là bạn thân của người tử tù; ngoài các tư trang bằng vàng và bằng bạc để lại cho tên đao phủ, hấn còn đặt mua lại các quần áo của tử tù với cái giá thật cao: một trăm florins.

Kể ra việc đó vẫn thấy xảy ra: bên cạnh một tên cuồng tín kiêu như Cornélius rất có thể có một tên cuồng tín khác chịu chi một trăm florins ra mua quần áo cũ của hấn.

Do đó, tên đao phủ nhận ngay. Hấn chỉ đặt mỗi một điều kiện là hấn được trả tiền trước.

Boxtel chi trả và yên tâm đợi.

Ta thử đoán xem hấn bực bội như thế nào khi hay tin Van Baerle được giảm án từ tử hình xuống chung thân. Hấn không chịu được đã nổi giận ghê gớm.

Hấn nhảy xổ lên đám đá mấy kẻ orangistes bực bội như hấn. Tưởng hấn điên cuồng la ó là vui thích với quyết định trên nên bọn này đánh trả lại hấn túi bụi. Hấn chỉ còn biết ôm đầu kêu đau.

Đối với Cornélius được giam ở nhà tù ngày xưa Grotius cũng bị giam ở đây, anh tự cho là một vinh dự.

Nhưng khi đến nơi, một vinh dự khác còn to lớn hơn đến với anh. Buồng giam của Cornélius bây giờ cũng là buồng giam của Grotius ngày xưa. Một buổi sáng, đứng ở cửa sổ hít thở khí trời mát mẻ từ sông Wahal đưa tới và khi nhìn ra xa thấy bóng những cối xay bột ở Dordrecht quê hương anh, anh thấy từng đàn chim bồ câu từ xa xa bay tới và đậu trên các mái nhà Lâwestein để sưởi ấm.

Cornélius thầm nghĩ: những con chim kia đến từ Dordrecht và như vậy chúng có thể quay về đây.

Ai gài được thư ở cánh chim may ra báo được tin mình cho Dordrecht biết.

Người ta kiên nhẫn khi người ta hai mươi tám tuổi, và khi người ta phải ở tù chung thân; sau bao nhiêu tháng nử mãi không được, cuối cùng Cornélius cũng bắt được một chú chim câu mái.

Anh mất hai tháng nữa bắt được một con chim đực; anh nhốt hai con với nhau và vào khoảng đầu năm 1673 chúng đẻ trứng; khi đến lượt con đực ấp trứng anh thả con mái sau khi đã gài được một mẩu giấy nhỏ nhắn tin vào dưới cánh; con này vững tin con đực, bay thẳng về Dordrecht.

Đến chiều nó bay về. Mẩu giấy vẫn còn.

Đến ngày thứ mười sáu, nó trở về, cánh không còn giấy.

Giấy báo tin anh viết gửi cho người vú già nuôi anh. Trong thư anh yêu cầu hễ ai bắt được hãy hảo tâm gửi ngay đến địa chỉ trên giúp cho càng sớm càng tốt.

Trong thư còn có ít dòng nữa gửi Rosa..Thượng đế từng có phép nhiệm màu đem những hạt củ cải đại rắc lên các tường thành lâu đài cổ và làm chúng nở hoa chỉ bằng mấy hạt mưa lất phất thì Thượng đế cũng có phép dễ dàng cho người vú già nhận được thư của Van Baerle.

Vào những ngày đầu tháng hai, ở đầu cầu thang nhỏ có tiếng người nói làm Cornélius giật mình.

Đó chính là giọng nói êm ái dịu dàng của Rosa.

Chúng ta phải thú thực với nhau rằng Cornélius không bị choáng váng vì sự bất ngờ đó; con chim trở về dưới cánh không có thư đã gieo trong lòng anh một mầm hy vọng. Và ngày nào anh cũng mong đợi tin tức người anh yêu và tin tức những mầm giống hoa của anh.

Anh đứng dậy lắng tai nghe.

Đúng rồi, đúng Rosa đã vào được nhà giam thăm anh không biết bằng cách nào. Trong khi Cornélius còn đặt ra bao giả thuyết, cửa ghi-sê ở buồng giam anh bỗng mở. Rosa mắt sáng ngời vui sướng ghé sát mặt vào tấm lưới thép.

- Ôi! Thưa ông, thưa ông, em có mặt đây.

Cornélius giang tay:

- Ôi! Rosa, Rosa!

- Xin ông nói khẽ thôi, có cha em đi theo!

- Cha em ư?

- Em cố nói ngắn gọn ông nghe, ông hoàng Guillaume có một nhà nghỉ cách Leyde một dặm, đó chỉ là một trại nuôi bò sữa không gì khác; chính cô em là vú nuôi ông hoàng được giao trông nom trại đó. Khi bà vú nuôi của anh đọc cho em nghe thư anh, em vội chạy ngay đến nhà cô em; em ở chơi đó cho đến khi gặp được ông hoàng đến thăm trại; em thỉnh cầu ông hãy ban ơn cho cha em được coi ngục LÂwestein thay vì gác ngục ở La Haye.

May quá ông không nghi ngờ hỏi em vì sao, thành thử lời thỉnh cầu của em được chấp nhận ngay.

- Vì thế em có mặt ở đây. - Cornélius vui vẻ nói.

- Vâng ạ.

- Ôi Rosa, Rosa xinh đẹp của tôi, Rosa tốt bụng của tôi! Này Rosa, em có một chút thương yêu tôi chứ?

- Một chút thôi ư? ồ không! ông không muốn được nhiều hơn ư? - Rosa hỏi.

Cornélius nồng nàn đưa hai bàn tay ra cho Rosa nhưng chỉ các đầu ngón tay của họ là chạm được vào nhau qua lưới thép mà thôi.

- Đây, cha em tới! - Người con gái nói.

Rosa vội rời khỏi cánh cửa thật nhanh và chạy về phía cha cô đang xuất hiện ở đầu cầu thang..Một con chó được dắt theo sau.

- Ái chà chà, ông Van Baerle đó ư? - Gryphus nói. - Sung sướng quá, chúng ta lại gặp nhau.

- Vâng, thưa ông Gryphus quý mến, tôi vui mừng được thấy tay ông đã khỏi.

Gryphus cau mày nói:

- Anh thấy đấy, về chính trị người ta mới dễ mắc sai lầm làm sao. ông hoàng đã tha mạng sống cho anh, tôi thì không làm vậy.

- Chà! Tại sao lại thế, thưa ông?- Cornélius hỏi.

- Vì anh là kẻ sẽ tái phạm mưu phản.

- Thưa ông Gryphus cao thượng, - Cornélius nói tiếp. - có lúc tôi đã có ý định bỏ trốn đi thật nhưng bây giờ chắc chắn là tôi không còn ý nghĩ đó nữa.

- Thế là tốt! - Gryphus nói. - Anh hãy coi chừng anh, tôi cũng làm thế. Thế là công bằng, công bằng. Rất tiếc Hoàng thân đã phạm một sai lầm lớn.

- Khi ông không y án xử tử tôi ấy ư?

- Có lẽ thế. Anh hãy xem xem có phải hai ông De Witt nhà ông bây giờ không được yên tâm lắm không.

- Điều ông nói thật khủng khiếp, ông Gryphus ạ.

- Với lại, tôi nói thế là xuất phát từ lòng thương yêu con người.

- A! Thật thế hả ông? Xin ông hãy nói rõ thêm, tôi không hiểu lắm.

- Đúng vậy. Nếu đầu anh rơi dưới đao của đao phủ Harbruck thì anh không còn phải đau đớn nữa đâu. Còn như ở đây, tôi chẳng giấu gì anh, tôi sẽ làm cuộc đời anh còn khổ.

Trong khi người tù mỉm cười nhạo báng ông cai ngục thì Rosa nấp sau cánh cửa nhìn anh và mỉm cười với một nụ cười đầy thông cảm và an ủi.

Gryphus đi ra phía cửa sổ.

Khi ấy hai con chim câu nghe tiếng nói lạ liền sợ hãi bay khỏi tổ và biến mất trong sương mù.

- A, Ô! Cái gì thế? - Viên cai ngục hỏi.

- Đây là chim câu của tôi.

- Của tôi, của tôi! - Gryphus lớn tiếng. - Thử hỏi một tù nhân còn có thứ gì là của riêng mình nữa không?

- Ủi dà, - người tù nói. - đó là chim của Thượng đế gửi đây mà.

- Đó là vi phạm kỷ luật! - Gryphus nói. - Nuôi chim bồ câu, to gan thật. Nay tôi báo trước cho anh biết nội nhật ngày mai tôi bắt bỏ nôi đấy..Hẹn thế xong, Gryphus thò đầu ra ngoài cửa sổ ngó xem tổ chim thế nào, chớp lấy thời cơ, Cornélius chạy vội ra cửa nắm lấy tay Rosa. Cô nói với anh:

- Chín giờ tối nay ông nhé!

Còn mãi suy nghĩ về việc sáng mai bắt chim câu thế nào, Gryphus không nói gì, không nghe thấy gì và khi khép cửa sổ lại, hắn kéo tay con gái ra khỏi buồng giam, khóa hai lần cửa lại, chốt then và đến thăm một tù nhân khác cũng với những hứa hẹn như hứa hẹn với Cornélius...

Hắn vừa đi khỏi, Cornélius đã chạy đến cửa sổ phá tan nát tổ chim.

Anh thà đuổi chúng đi không cho ở với mình còn hơn là để chúng chết bởi tên cai ngục. ôi!

Những con chim đưa thư tận tình đã mang đến cho anh niềm phúc gặp lại Rosa. Giờ đây, anh nóng lòng sốt ruột đợi đến chín giờ.

Tiếng chuông cuối cùng điểm trên lầu canh vừa dứt, anh đã nghe thấy bước chân nhẹ nhàng của cô gái Frisonne; cánh cửa nhỏ gài lưới thép bỗng nhiên sáng; ghisê được mở từ bên ngoài.

- Em đây rồi! - Rosa vừa nói vừa thở hỏn hển vì lên cầu thang.

- Ôi! Em Rosa yêu quý!

- Ông thích gặp lại em sao?

- Sao em hỏi thế? Nhưng em làm thế nào để đến được đây, em hãy nói đi.

- Chẳng là tối nào cha em cũng ngủ ngay sau khi ăn xong và ông uống rượu hơi say. Nhờ đó, tối nào em cũng sẽ đến đây được một tiếng nói chuyện với ông.

- Ôi! Tôi cảm ơn em, rất cảm ơn em Rosa.

Khi nói câu đó Cornélius ghé sát mặt anh lại cửa ghisê làm Rosa giật ngay người lại.

- Em mang đến cho ông các mầm hoa tuy-líp đây.

Tim Cornélius nảy thót. Trước anh không dám hỏi Rosa đã làm gì đối với những mầm hoa quý của anh.

- A! Thế ra em đã bảo quản được chúng ư?

- Thế ông đã không giao nó cho em như một vật báu em phải trân trọng đó sao?

- Có chứ, nhưng khi tôi đã hứa cho em thì chúng là của em.

- Chúng chỉ là của em khi ông mất đi nhưng bây giờ ông còn sống, chúng là của ông. Em quyết định mang chúng trả lại ông; có điều em không biết làm bằng cách nào. Mấy hôm nọ khi bà vú nuôi mang thư của ông đến cho em, em mới quyết định gặp ông Hoàng xin đổi chỗ gác đến đây cho cha.em. Thế là em đến được Leyde. Chuyện tiếp về sau thế nào, ông biết rồi đấy.

- Thế nào, em Rosa yêu quý, ngay trước khi nhận được thư tôi, em đã có ý nghĩ đến gặp tôi rồi ư?

- Ông còn hỏi điều đó! - Cô gái đã thắng được then thò trả lời.
- Em chỉ nghĩ có chuyện đó thôi.

Khi nói vậy, Rosa trông rất hấp dẫn khiến lần thứ hai, Cornélius áp vội trán mình, môi mình lên tấm lưới sắt và như thế có lẽ để cảm ơn cô gái đáng yêu kia.

Như lần thứ nhất, Rosa lùi lại:

- Nói thật, - cô gái nói, - em thường rất tiếc em không biết đọc nhưng không lần nào em tiếc bằng lần vú nuôi mang thư của ông đến cho em.

Cô gái đỏ bừng mặt, mắt nhìn xuống, khiến cô không nhận thấy môi của Cornélius đưa gần lại, nhưng than ôi! Nó chỉ chạm lưới sắt; mặc dầu vậy, Rosa vẫn cảm thấy hơi thở nồng nàn của nụ hôn.

Mặt cô tái nhợt, có lẽ còn tái hơn cả ngày nào ở Buytenhof trước cái án tử hình. Cô bỗng rên lên và bỏ chạy trốn.

Cô chạy vội quá quên cả đưa trả lại Cornélius ba cái mầm giống hoa tuy-líp đen của anh.

CHƯƠNG VI: ROSA HỌC NGHỀ LÀM VƯỜN VÀ... HỌC VIẾT

Như ta đã thấy, Gryphus không đồng ý với con gái tỏ ra ân cần với cậu con đỡ đầu của Cor-neille de Witt.

Hàng ngày, hấn vào buồng giam của Van Baerle ba lần, hy vọng bắt được anh phạm lỗi, nhưng anh khôn ngoan không viết thư, gửi thư từ ngày anh có bên cạnh cô nhận thư cần mẫn.

Thật vậy, Rosa đã hứa hàng ngày sẽ đến nói chuyện với anh và ngay tối đầu tiên, cô đã giữ lời hứa.

Hôm sau, cũng như hôm trước, cô hết sức thận trọng bước lên cầu thang. Cô bắt đầu đưa qua lưới thép ba củ mầm hoa vẫn luôn luôn được bọc kỹ trong giấy.

Nhưng điều làm Rosa hết sức ngạc nhiên là Van Baerle dùng đầu ngón tay đẩy bàn tay trắng muốt của cô ra..Chàng trai đã suy nghĩ.

- Em nghe đây, chúng ta liều lắm đấy! - Anh nói. - Chúng ta quá mạo hiểm để cả gia tài của chúng ta vào một gói. Em nghĩ xem, công việc của chúng ta là có được một bông hoa tulip đen. Đây, tôi tính bằng cách nào ta sẽ đi được đến đích đó.

- Em nghe đây.

- Em có thấy trong pháo đài này một mảnh vườn nhỏ hay nếu không, một góc sân, một vạt mái hiên cũng được?

- Có một cái vườn rất đẹp. - Rosa trả lời.

- Em có thể mang đến cho tôi một ít đất ở mảnh vườn đó không? Em lấy một ít ở chỗ bóng râm, một ít ở chỗ có nắng để tôi xem chúng tốt xấu thế nào.

- Ông yên tâm, em sẽ làm được.

- Đất tôi chọn nếu cần sẽ thay đổi nó đi một chút cho thích hợp, ta chia làm ba phần cho ba mầm, em lấy một phần để ươm một mầm giống.

Nó sẽ ra hoa nếu em làm đúng những điều tôi chỉ dẫn.

- Em không lơ là chút nào.

- Em đưa cho tôi một mầm tôi trồng ngay trong buồng này. Tôi ít hy vọng ở mầm này, tôi thú thực như vậy, tôi coi nó như đã bị hy sinh vì sự ích kỷ của tôi. Còn mầm thứ ba em giữ lấy, để phòng trường hợp cả hai mầm trên thất bại. Bằng cách đó, em Rosa thân mến, không thể chúng ta không kiếm được một trăm nghìn florins của hội môn cho em.

- Em hiểu rồi, ngày mai em sẽ mang đất đến đây, ông chia phần cho em và cho ông.

- Ô chúng ta không vội gì, mầm hoa của chúng ta không được trồng trước đây một tháng trọn. Như vậy chúng ta còn đủ chán thì giờ, có điều muốn trồng mầm giống của phần em, em phải theo những chỉ dẫn của tôi một cách thật đầy đủ.

- Em xin hứa.

- Được, cảm ơn em Rosa! Em sẽ là tất cả nguồn vui của tôi.

Vì Baerle đưa môi đến gần lưới sắt cũng nồng nàn như hôm qua và lại cũng đã đến giờ Rosa phải ra về, cô liền hát đầu ra sau nhưng nhẹ nhàng đưa bàn tay vào gần lưới sắt.

Van Baerle hôn thắm thiết lên đầu các ngón tay Rosa. Có phải vì trong bàn tay cô gái có ba mầm giống quý giá của anh hay vì bàn tay ấy là của Rosa, vì Rosa?

Dù thế nào đi nữa, từ lúc đó trở đi, đời sống của người tù trở nên yên ổn và tràn đầy niềm vui.

Rosa đưa cho anh một trong ba củ mầm giống..Mỗi buổi tối, cô mang đến cho anh một nắm đất lấy ở góc vườn mà anh cho là thích hợp nhất.

Một cái hũ lớn có quai, anh khéo ghè thành một cái chậu lý tưởng, anh đổ nước đến nửa. Rồi vào đầu tháng tư, anh đặt vào đó mầm giống thứ nhất.

Không có ngày nào Rosa không đến nói chuyện với anh.

Hoa tuy-líp luôn là nội dung câu chuyện, nhưng dù cho hay đến mấy người ta không thể nói mãi một chuyện hoa tuy-líp được.

Họ nói chuyện khác với nhau và người trồng hoa tuy-líp xưa ngạc nhiên biết mấy khi thấy họ nói chuyện với nhau về rất nhiều vấn đề.

Điều làm anh lo lắng không kém gì các mầm hoa là Rosa hoàn toàn phụ thuộc vào người cha của cô.

Một sáng nào đó con người ấy có thể thấy ở chỗ này buồn, không khí không tốt, cây bách xà chẳng tươi liền có ý bỏ lại pháo đài và mang con gái đi, thế là Cornélius và Rosa một lần nữa sẽ phải xa nhau.

- Thế thì cần gì phải có chim câu đưa thư nữa, - Cornélius nói với cô gái. - Bởi vì Rosa ạ, em không biết đọc thư tôi viết cho em cũng như em không thể viết thư trả lời tôi.

Rosa trong lòng rất sợ phải xa Cornélius cũng như Cornélius sợ xa Rosa, cô liền trả lời:

- Thế thì ông hãy dạy em viết, em đọc đi, bằng cách ấy ông và em chẳng bao giờ xa nhau trừ khi tự ý.

- Ô! Thế thì chúng ta vĩnh viễn có nhau! -Cornélius kêu lên.

Rosa mỉm cười và khe khẽ nhún vai.

- Ông sẽ ở mãi nhà lao ư? - Rosa hỏi. - Hoàng thân không trả lại tự do cho ông sao? Một khi được tự do và đã giàu, ông có còn đoái hoài đến con bé Rosa, đứa con gái viên cai ngục gần như là tên đao phủ này nữa không?

Cornélius định phản đối, nhưng cô gái ngăn lại.

- Khi nào chúng ta bắt đầu học?

- Ngay bây giờ.

- Thôi, ngày mai.
- Tại sao ngày mai?
- Vì hôm nay đến giờ rồi, em phải về.
- Về rồi kia à, nhưng chúng ta sẽ học sách nào nhỉ?
- Ô! Em có một quyển. - Rosa nói. - Em hy vọng nó giúp được chúng ta.
- Vậy mai nhé?
- Vâng, ngày mai..Ngày hôm sau, Rosa trở lại với quyển Kinh Thánh của Corneille de Witt.

Ghisê là cánh cửa duy nhất cho phép họ tiếp cận được với nhau lại quá cao. Cô gái phải kiễng chân, nghẹo cổ, giơ sách lên phía ánh sáng của chiếc đèn mà Cornélius có sáng kiến lấy mũi soa buộc vào một khung thép. Từ đó, Rosa có thể nhìn rõ được các chữ và vần mà Cornélius, dùng một cọng rơm và chọc qua mắt lưới, chỉ cho Rosa nhận mặt chữ và đánh vần.

Trí óc của cô gái mở mang rất nhanh nhờ vào sự dạy bảo thông minh của Cornélius. Trở về nhà, cô tự lấy sách ra ôn một mình.

Một tối nọ cô đến chậm hơn mọi lần nửa tiếng.

- Ôi! ông đừng mắng em! - Cô gái nói. - Lỗi không phải tại em. Gần đây, bố em mới tiếp một người trước kia ở La Haye vẫn thường đến nhà em để xin bố em cho vào thăm nhà tù Buytenhof.

- Em không biết gì thêm về người đó ư? -Cornélius ngạc nhiên hỏi.

- Không, em không biết! - Cô gái trả lời.

- Ô! - Cornélius nói. - Có lẽ là một tên do thám nào đó thuộc loại người ta vẫn gửi đến các pháo đài để giám sát tù nhân đồng thời giám sát cả cai ngục nữa.

- Em không tin, - Rosa mỉm cười nói. - nếu kẻ đó đến dò xét ai thì không phải là dò xét cha em.

- Vậy dò xét ai?

- Em chẳng hạn.

- Dò xét em.

- Ở La Haye người ấy đã nhiều lần đến Buyten-hof, đúng vào thời kỳ ông bị giam. Khi em ra ngoài, hắn không để ý đến, bây giờ em ở đây, hắn lại xuất hiện.

- Trông hắn có trẻ, có đẹp trai không?

Van Baerle nhìn thẳng vào mắt Rosa, lo lắng chờ cô trả lời.

- Trẻ ư? Đẹp ư? - Rosa vừa nói to vừa lớn tiếng cười. - Trông mặt hắn gớm khiếp, lưng thì gù, tuổi thì xấp xỉ năm mươi. Hắn không dám nhìn thẳng vào mặt em, không dám nói to.

- Tên hắn là gì?

- Jacob Gisels.

- Dù sao hắn yêu em, Rosa ạ, điều đó có thể lắm, vì nhìn em tức là yêu em, em không yêu hắn chứ?

- Ô, không, lẽ đương nhiên rồi. à nhân tiện em hỏi ông, mầm hoa của ông ra sao rồi? - Rosa, em đoán xem tôi vui sướng đến nhường nào; sáng nay tôi thấy mầm lá đầu tiên nhú lên, bằng mũi kim Rosa ạ, tim tôi muốn vỡ ra vì vui sướng đấy.

- Còn em, bao giờ đến lượt em phải trông?

- Đến ngày nào thích hợp, tôi sẽ nói với em, nhưng em không được để lộ bí mật cho bất cứ ai nhé.

- Xin ông đừng lo. Bây giờ đến lúc em phải về đây.

- Về rồi kia à?

- Phải về thôi ạ.

- Em đến thì rất muộn, về lại rất sớm!

- Bố em có thể lo lắng khi thấy em chưa về; kẻ si tình kia có thể nghi ngờ mình có tình địch.

Cô bỗng dỏng tai nghe, vẻ lo lắng.

- Chuyện gì thế? - Van Baerle hỏi.

- Hình như có tiếng động, như tiếng chân lên cầu thang.

Rosa đi xuống. Đúng vậy, người ta nghe thấy tiếng cánh cửa khép vội trước khi người con gái bước hết khoảng mười bậc thang đầu tiên.

Cornélius hết sức chú ý đến sự việc này, nhưng với anh, đó mới chỉ là một sự khởi đầu.

Một buổi sáng nọ, Cornélius mãi ngắm mầm cây đã như một lá nhỏ, trong xanh như một bóng đèn tí hon nên không nghe thấy tiếng chân của Gryphus bước lên thang gác - hôm ấy trời lại gió to - cửa bỗng bật mở, Cornélius bị bắt quả tang, cái hũ ươm cây vẫn còn đang đặt trên đầu gối.

Gryphus nhảy xổ đến còn nhanh hơn con chim cắt lao xuống quắp mồi.

- Anh có gì đấy? - Hấn kêu to lên. - A! Tôi tóm được anh rồi nhá.

Nói đoạn, hấn sục tay vào chỗ đất.

- Để củ tuylíp đấy cho tôi! - Van Baerle kêu lên.

Gryphus thọc sâu vào đất, moi lên củ tuylíp đen, vút lên sàn đá rồi lấy chân giẫm nát.

Van Baerle nhìn củ giống chỉ còn là một nhúm cùi lầy nhầy bê bết đất và cảm thấy vẻ vui thích tàn bạo ở tên cai ngục, anh thốt lên một tiếng kêu tuyệt vọng.

Ý định giết tên ôn vật kia đi lóe lên trong đầu người trông hoa tuylíp. Hai tay nắm chiếc hũ còn nặng nguyên số đất không dùng đến nữa, anh nâng lên khỏi đầu. Thiếu chút nữa, anh đập tan nó trên cái đầu hói của tên cai ngục.

Một tiếng kêu làm anh ngừng tay, đó là tiếng kêu của Rosa đứng sau tấm lưới sắt ở cửa ghisê.

Cornélius buông tay, chiếc hũ vỡ thành muôn ngàn mảnh.

- Tên chết tiệt! Tên chết tiệt! - Trong sự tuyệt vọng cao độ, Cornélius kêu lên. Ngón tay run run, anh ra gậy gậy từng miếng

củ nhỏ sót lại của củ mầm giống, bao hy vọng của anh chứa đựng trong đó đã tiêu tan.

- Ngày mai, ta sẽ trồng củ khác, thưa ông Cornélius quý mến. - Rosa nói nhỏ với anh.

Đến tối, người con gái trở lại.

Câu đầu tiên cô nói là từ nay trở đi cha cô không cấm anh trồng hoa nữa.

- Chuyện xảy ra thế nào mà lại thế? - Người tù hỏi.

- Chả là vào bữa ăn tối, người bạn của cha em hỏi, ông kể lại chuyện xảy ra vì cây tuylíp, nói đúng hơn vì củ mầm hoa, ông kể ông đã giẫm nát nó hùng hổ đến thế nào.

Cornélius thở dài như một tiếng rên rỉ.

- Giá mà lúc ấy ông thấy ông Jacob nhỉ! - Rosa nói tiếp. - Thực ra khó có ai cư xử một cách tồi tệ như vậy đối với cha em. Nhưng về phía ông ta, hình như có điều gì bị thất vọng thực sự, ông luôn mồm kêu: "Xéo nát, củ mầm bị xéo nát. ôi! Trời ơi! Trời ơi, bị xéo nát." Rồi quay về phía em ông hỏi: "Nhưng đó không phải là củ duy nhất hấn có phải không? Thường là hấn có ba củ đấy.

- Ba củ! - Cornélius kêu lên. - Hấn nói rằng tôi có ba củ?

- Chính câu hỏi đó cũng làm em sửng sốt.

- Rosa... - Cornélius tái mặt nói.

- Cái gì kia ạ?

- Không phải là hấn yêu em đâu.

- Vậy là ai kia ạ?

- Hấn theo sát dấu vết củ mầm giống của tôi, chính củ hoa tuylíp mới là cái hấn say mê.

- A! Điều đó có thể thế lắm. - Rosa nói to.

- Em có muốn biết chắc không?

- Bằng cách nào?

- Ngày mai em hãy vào vườn; em làm thế nào cho hấn biết việc đó, làm cho hấn đi theo, em vờ làm như vui củ giống thực sự, rồi em quay về, nhưng sau đó em nhìn qua cửa sổ, em sẽ thấy điều gì xảy ra..- Vâng! Nhưng sau đó ta làm gì?

- Sau đó, chúng ta hành động.

- A! - Rosa nhún vai nói. - ông chỉ biết yêu hoa của ông thôi, ông Cornélius ạ.

Người tù thở dài nói:

- Thực ra từ khi cha em xéo nát củ hoa giống của tôi, hình như một phần cuộc sống của tôi đã bị tê liệt. Ngày mai chúng ta sẽ quyết định về củ hoa giống chia cho em; em sẽ trông theo sự chỉ dẫn của tôi. Còn củ thứ ba, - Cornélius hít mạnh một hơi. - Còn củ thứ ba, em cất vào tủ! Em hãy giữ lấy nó như kẻ hà tiện giữ đồng tiền vàng đầu tiên hay cuối cùng của hấn, như người mẹ giữ lấy đứa con, như kẻ bị thương giữ lấy giọt máu cuối cùng trong huyết quản của mình; em hãy giữ lấy nó đến cùng, em Rosa.

Càng nói càng hăng, anh nói tiếp:

- Ngay cả trường hợp em cảm thấy em bị theo dõi, công việc em làm bị rình mò thì em Rosa, em hãy hy sinh ngay bản thân anh đi, anh, người chỉ còn có mình em trên đời, hy sinh anh đi, đừng đến thăm nom anh nữa.

Rosa cảm thấy lòng mình thất lại. Cô òa lên khóc:

- Em biết, em biết anh chỉ yêu hoa tuylíp thôi nên trong tim anh không còn chỗ cho một tình yêu khác.

Nói rồi cô vụt chạy biến đi.

Sau khi cô gái biến đi, đêm hôm ấy Van Baerle qua một trong những đêm khổ sở nhất trong đời.

Còn Rosa tự nhốt mình trong phòng không thể hiểu nổi Cornélius mơ cái gì và nghĩ đến ai.

Bởi vậy, trong cái đêm ghê gớm ấy, cô nhất quyết từ nay trở đi không lai vãng đến chốn ấy nữa.

Nhưng cô biết Cornélius rất muốn biết tin tức về mầm hoa tuylíp của cô, nên cô quyết chí tập đọc và tập viết một mình, may thay cô học tập có nhiều tiến bộ nên không nhất thiết phải có thầy dạy.

Cornélius khi tỉnh dậy thấy mình yêu Rosa hơn bao giờ hết.

Tuy nhiên, một nỗi lo lắng mơ hồ theo đuổi anh suốt ngày, anh sợ đêm nay Rosa lại không đến.

Vì thế tối đến, tim anh đập rất mạnh. Bảy giờ, tám giờ, rồi chín giờ. Anh để tay lên ngực để nén trái tim đang đập rộn ràng, anh lắng tai nghe. Đêm ấy không có tiếng động nào đến phá sự tĩnh lặng ở dãy hành lang; đồng hồ chỉ chín giờ rưỡi, rồi mười giờ.

Rosa thường tạm biệt anh vào giờ ấy. Giờ đã quá rồi mà Rosa vẫn chưa đến. Như vậy những linh cảm của anh không phải là sai.

- Ô! Mình thật đáng kiếp! - Anh tự nhủ. - Cô ấy không đến, cô ấy có lý; vào địa vị mình, mình cũng làm như vậy.

Nói thế thì nói, Cornélius vẫn lắng tai nghe, vẫn chờ, vẫn đợi và vẫn hy vọng. Anh lắng nghe, vẫn chờ cho đến nửa đêm, nhưng qua giờ phút đó, anh hết hy vọng, anh để nguyên quần áo vật mình xuống giường.

Ngày hôm sau trôi đi thật dài và buồn tẻ. Tối đến, người tù lại hy vọng trở lại, nhưng cũng như đêm qua, giờ phút lặng lẽ trôi đi và Rosa thì không đến.

Ngày thứ ba, sự tuyệt vọng của Cornélius trở thành nỗi u buồn trầm lắng. Sự vắng thiếu Rosa đè nặng lên tâm trí anh, khiến có lúc anh định chạy hỏi Gryphus tin tức cô gái, nhưng hỏi thế nào cho hẳn không nghi ngờ được? Bên cạnh nỗi đau đó còn có một mối lo sợ khác: thời điểm trông củ giống đã đến. Nếu Rosa để qua mất thời điểm đó thì thế nào? Bên cạnh nỗi đau không được gặp cô gái còn có nỗi đau thấy củ giống thối hỏng do trông quá chậm hay do cả quên không trông nó nữa thì sao?

Khi xét hai nỗi đau ấy gộp lại thì biết người ta sẽ mất ăn mất ngủ đến thế nào. Đó là việc xảy ra vào ngày thứ tư.

Đến tối, Gryphus bưng bữa ăn trưa và bữa ăn tối của Cornélius đi; anh chỉ nhấm nháp một miếng gọi là.

Ngày hôm sau anh không động tới món gì và nằm cả ngày không dậy.

Khi xem xét xong lần cuối và đi xuống cầu thang Gryphus lẩm bẩm:

- Thôi được, tốt, chắc là mình sắp được thoát nợ rồi đây. Hắn không ăn, không uống, không ngồi dậy nữa, thế thì được.

Rosa thần thờ như sắp chết. Cô nghĩ, anh ấy lo lắng cho cây hoa tuylip đây.

Cô ngồi dậy, lo lắng nặng trĩu trong lòng, cô vào buồng lấy giấy mực tập viết chữ suốt đêm.

Hôm sau, Cornélius thấy có tờ giấy dúi dưới khe cửa. Anh chạy đến lấy, mở ra và đọc, thấy một nét chữ khó nhận ra là của Rosa vì trong bảy ngày qua cô tiến bộ rất nhiều:

"Xin ông yên tâm, cây hoa của ông rất khỏe khoắn" Ra thế, Rosa không ốm. Cô chỉ bị tổn thương lòng tự ái.

Anh biết cô gái đang chờ trả lời. Nhưng cô chỉ nhận được trả lời vào ban đêm. Do vậy anh viết trên một mảnh giấy như mảnh giấy anh nhận được:

- Tôi ốm không phải vì lo lắng cho cây hoa, tôi ốm vì buồn không được gặp em.

Tối đến anh đẩy miếng giấy ra ngoài khe cửa và nghe ngóng.

Anh không nghe thấy tiếng bước chân cũng không thấy tiếng sột soạt của vải áo.

Anh chỉ nghe thấy một tiếng nói nhẹ nhàng như hơi thở, êm ái như một cái vuốt ve, qua cửa ghisê:

- Mai nhé!

Ngày mai là ngày thứ tám. Tám ngày, Cornélius và Rosa không gặp nhau.

CHƯƠNG VII : HOA TUYLÍP ĐEN NỎ

Hôm sau, thật vậy, vào đúng giờ thường lệ, Cornélius thấy có tiếng gại gại ở cửa ghisê.

Rosa cầm đèn đứng đợi, cô phải giật mình khi thấy người tù xanh xao đến thế.

- Thưa ông Cornélius, ông ốm phải không?

- Vâng, thưa cô, tôi ốm.

- Cha em nói là ông đau không dậy được; em vội viết thư cho ông để ông yên tâm về cây hoa tuylíp, vì số phận nó thế nào là việc ông quan tâm đến nhất.

Rosa nói mấy câu ấy một cách lạnh nhạt khiến Cornélius chột dạ.

Anh nói nho nhỏ:

- Ôi, em hãy còn giận, hãy còn giận tôi ư Rosa?

Trời ơi! Anh không nói với em rằng anh chỉ nghĩ đến em, anh chỉ thương nhớ em thôi ư?

Rosa mỉm cười buồn bã:- Hoa của ông vừa qua một cơn hiểm nghèo làm sao.

Cornélius giật mình và thế là anh rơi vào tròng.

- Một cơn nguy hiểm, trời ơi, nguy hiểm thế nào?

Rosa nhìn anh tỏ vẻ thương hại:

- Vâng, ông đã đoán đúng, cái kẻ rình mò, cái kẻ si tình, cái lão Jacob ấy đến không phải vì em, lão đến vì hoa tuylíp.

- Ôi! - Cornélius tái mặt kêu lên.

Sự việc này không qua được mắt cô gái, một nụ cười buồn bã hiện lên chốc lát trên đôi môi nàng.

- Con người ấy làm ông hoảng hốt vào cái ngày em đến thăm ông lần cuối vừa rồi, và ông nói với em...

Anh nói to:

- Rosa, một lần nữa anh xin lỗi em. Anh thật là có lỗi đã nói với em cái đêm hôm đó. Bây giờ em có tha thứ cho anh không?

- Hôm sau, - Rosa nói tiếp. - em bày Jacob như điều ông với em đã thỏa thuận.

- Sau thế nào? - Cornélius hỏi.

- Em đi xuống vườn, đúng như điều ông đoán, hấn vừa đi vừa lẩn để theo em. Đến luống ươm em ngồi xuống vờ như trông củ rồi em núp sau cánh cửa để theo dõi hấn.

- Tên khốn nạn làm gì? - Cornélius thở gấp hỏi.

- Hấn đứng nghe ngóng một lúc có lẽ để biết chắc là em không quay lại nữa; hấn nhẹ nhàng bước khỏi chỗ nấp, đi loanh quanh mãi rồi mới đến luống ươm; đến trước chỗ đất mới xới, hấn dừng lại làm ra vẻ thản nhiên như không, nhìn ngó xung quanh, chú ý từng xó vườn, từng cửa sổ các nhà bên cạnh tới khi tưởng chỉ còn mình hấn, hấn mới cúi xuống, thọc tay vào đồng đất mềm, bốc lấy một nắm để trong lòng bàn tay, nhẹ nhàng gảy gảy xem có mầm củ trong đó không, hấn làm đi làm lại ba lần, mỗi lần một vôi vàng và cẩn trọng hơn, sau cùng hấn hiểu hấn đã bị mắc lừa. Hấn vôi lấy cào, san bằng chỗ đất, tiu nghỉu quay về với dáng đi của một người vô tội đi dạo về.

- Tên khốn kiếp, ta đoán ra ngay mà. - Cornélius lẩm bẩm. - Còn củ giống, em đã làm gì, Rosa? Bây giờ trông hơi muộn rồi đấy. - Cornélius nói.

- Em đã trông sáu ngày nay rồi..- Thế nào? - Cornélius kêu lên. - ở đâu? Trên chỗ đất nào? Có đủ nắng hay không? Liệu nó có bị tên Jacob lấy cắp mất không?

- Không, nó không thể bị lấy cắp trừ khi lão phá cửa vào buồng em.

- Thế thì được rồi, anh lo quá.

- Em trồng trong cái hũ to bằng cái hũ trước ông trồng. Đất trồng gồm ba phần là đất thường, lấy ở chỗ tốt nhất trong vườn, một phần là đất thô vì em nghe ông giải thích và cả lão bỉ ổi Jacob, như ông gọi lão thế, cho biết hoa tuylíp tốt nhất phải trồng ở thứ đất nào nên em biết mọi cách như người làm vườn chính cống ở Harlem ấy!

- Bây giờ đến chỗ để, chỗ phơi. Em đặt nó ở chỗ nào, Rosa?

- Lúc này, suốt ngày em để nó ra ánh nắng.

Nhưng đến khi nó nhú lên khỏi mặt đất, em sẽ đặt nó ở cửa sổ hướng đông từ tám giờ sáng đến mười một giờ trưa và ở cửa sổ hướng tây từ ba giờ chiều đến năm giờ.

- Đúng rồi! - Cornélius thốt lên. - Em là một người làm vườn tuyệt vời. Nhưng anh nghĩ rồi, trồng hoa tuylíp làm mất thì giờ của em nhiều lắm đấy.

- Đúng vậy! - Rosa đáp. - Nhưng không sao, hoa tuylíp của anh là con gái của em. Khi em là mẹ nó, em không còn là tình địch của nó nữa, em biết thế mà.

- Rosa, em không thích là anh cũng yêu hoa sao?

- Không phải là không thích, có điều là em buồn khi thấy anh yêu hoa hơn anh yêu em.

- Rosa! - Cornélius kêu lên. - Em Rosa, em hãy bừa đôi củ tuylíp đen ấy đi, em hãy cắt bỏ hy vọng anh đặt trong hoa đó đi, em hãy vứt bông hoa đáng ghen tị của các loài hoa khác ấy đi, nhưng xin em đừng bỏ anh để anh không còn được trông thấy hình bóng của em, để anh được cảm nhận cái ấm áp, dịu hiền trong giọng nói của em, xin em đừng lơ mắt nhìn anh để anh khỏi mất ánh sáng soi đường. Rosa ơi, anh yêu em, anh chỉ yêu mỗi mình em.

- Yêu sau hoa tuylíp đen, anh nhỉ. - Cô gái thở dài nói. Đôi bàn tay mềm mại của cô lần này chịu để yên trên lưới sắt cho Cornélius hôn.

- Không phải thế, yêu em trước tất cả mọi thứ...

- Có cần em phải tin anh?

- Có, như em tin Thượng đế.

- Yêu em, anh không bị gì ràng buộc chứ? - Không, rất ít em ạ, nhưng yêu anh, em bị ràng buộc nhiều lắm đấy.

- Em bị ràng buộc bởi cái gì cơ? - Nàng hỏi.

- Trước tiên em không được lấy chồng.

- Anh quên việc anh buộc em làm rồi sao?

- Việc gì nào?

- Việc anh viết chúc thư trên sách kinh thánh của ông Corneille de Witt, anh quên rồi sao? Em thì không quên đâu! Nay em biết đọc rồi, ngày nào em chẳng đọc nó, đúng hơn, ngày đọc hai lần kia.

Trong chúc thư, anh buộc em phải yêu và lấy một chàng trai trẻ đẹp tuổi từ hai mươi sáu đến hai mươi tám đấy thôi.

- À! Rosa, anh viết chúc thư khi anh tưởng chắc chắn anh phải chết, nhưng may quá nhờ trời anh còn sống.

- Vậy là em không phải đi tìm chàng trai trẻ hai mươi sáu, hai mươi tám tuổi ấy nữa nên em đến thăm anh.

- Rosa, em Rosa, em cứ đến, cứ đến.

- Với một điều kiện.

- Anh chấp nhận ngay.

- Trong ba ngày chúng ta sẽ không nói chuyện hoa tuylíp đen nữa.

- Không bao giờ nói nữa, nếu em yêu cầu.

- Ô không, không nên đòi hỏi cái không thể được. - Người con gái nói.

Rồi làm như không để ý, nàng áp má mình rất gần tấm lưới thép nên Cornélius có thể đặt nụ hôn lên đấy.

Đêm đó rất tốt lành, ngày hôm sau còn tốt lành hơn.

Khoảng chín giờ, Rosa đến; nhưng không mang theo đèn. Rosa không cần đèn nữa, Rosa biết đọc rồi. Với lại ánh đèn có thể làm lộ Rosa. Cô cảm thấy cô bị Jacob theo dõi ghê quá. Sau cùng ánh đèn sẽ làm ai thấy má nàng đỏ khi nàng e thẹn.

Đêm ấy, hai người bạn trẻ nói với nhau những chuyện gì nhỉ?

Đủ mọi thứ chuyện trừ hoa tuy-líp.

Đến mười giờ như thường lệ họ tạm biệt nhau.

Cornélius sung sướng, chẳng khác gì một người hết lòng chăm hoa tuy-líp sung sướng khi vào một lúc nào đó có ai nói chuyện hoa tuy-líp với mình.

Hôm sau, Rosa đến đúng giờ như ngày hôm trước. Còn Cornélius thì can đảm chịu nhận hình phạt, không vội nói đến chuyện hoa. Rosa lại hiểu rất rõ khi yêu cầu mặt này căng thì mặt kia phải nổi lổng. Cô để yên bàn tay, để yên cho ai ấy hôn lên làn tóc qua lưới thép khung cửa ghisê. Cô bé cảm thấy khổ sở. Tất cả các trò chơi đó nguy hiểm cách khác với cô hơn là nói chuyện hoa tuy-líp. Cô nhận ra điều đó khi trở về nhà, tim cô đập mạnh, má nóng ran.

Bỗng nhiên cô nói:

- Nó mọc rồi!

- Cái gì mọc? - Cornélius hỏi, không dám tin Rosa giảm bớt hình phạt.

- Hoa tuy-líp ấy. - Rosa nói.

- Thế nào, em cho phép nói về nó rồi ư? - Cornélius hỏi.

- Vâng! - Rosa trả lời dịu dàng như người mẹ âu yếm nói với đứa con.

- Rosa, em hãy chăm sóc cẩn thận, em sẽ thấy nó chóng lớn biết chừng nào.

- Anh còn phải nói thế với em. - Rosa nói. - Em chỉ nghĩ đến nó thôi.

- Chỉ nghĩ đến nó thôi hả Rosa? Em cẩn thận nhé, đến lượt anh phải ghen đây này.

- Anh phải biết rằng nghĩ đến nó là nghĩ đến anh. Không lúc nào em rời mắt khỏi nó.

- Em nói có lý, đó là của hồi môn của em, em biết đấy.

- Vâng, nhờ nó em sẽ cưới được người chồng trẻ hai mươi sáu hay hai mươi tám tuổi mà em yêu.

- Anh xin em, sao em ác thế.

Đêm hôm ấy, Cornélius là người hạnh phúc nhất đời. Rosa để cho anh nắm tay đến thích thì thôi, còn anh thì nói chuyện tuy-líp thoải mái đến cùng.

Từ đó trở đi, tình yêu giữa hai người và sự phát triển của hoa đều tiến bộ vượt bậc. Lúc này thì lá chồi, lúc khác thì hoa chum chim.

Hai ngày sau, Rosa báo tin hoa hé nở.

- Hé nở! - Cornélius kêu lên.

- Ôi! Bông hoa mong đợi của tôi đã hé nở! Người ta đã có thể phân biệt được màu sắc.

Anh bỗng im, thở hồn hển.

- Vâng. - Rosa đáp. - Người ta có thể phân biệt được một tia màu khác mảnh mai như sợi tóc.

- Màu của nó thế nào? - Cornélius lo lắng hỏi.

- Rất sẫm.

- Màu nâu ư?

- Sẫm hơn màu nâu.

- Sẫm hơn màu nâu, sẫm hơn màu nâu! Sẫm như gỗ mun, sẫm như... Sẫm như thứ mực em viết thư cho anh.

Cornélius sung sướng như điên kêu lên:

- Rosa, hoa tuylíp của anh sắp nở, hoa tuylíp của anh sắp nở màu đen! Rosa, tạo hóa sinh ra em hoàn hảo nhất trên trái đất này!

- Vẫn là sau hoa tuylíp.

- Em im đi, em ác quá. Thương anh em hãy đừng nói thế. Rosa, em hãy nói lại anh nghe có phải chậm nhất hai hay ba ngày nữa hoa sẽ nở, phải không em?

- Vâng, mai hay ngày kia hoa sẽ nở.

- Thế mà anh không được trông thấy nó. - Cornélius kêu lên tiếc rẻ.

- Nếu anh muốn em sẽ ngắt đến cho anh.

- Không! Không! Khi hoa nở em để ngay vào chỗ bóng mát, đồng thời em báo ngay cho ông Chủ tịch Hội làm vườn ở Harlem biết là hoa tuylíp đen đã nở. Anh tin điều này là rất kỳ diệu nên ông chủ tịch chắc chắn sẽ đích thân đến xem hoa tuylíp ấy.

Hôm sau, Rosa cảm thấy lòng nhẹ nhõm, cô đến thăm anh vào giờ thường lệ.

- Thế nào em? - Anh hỏi.

- Mọi việc rất tốt đẹp. Đêm nay nhất định hoa tuylíp của anh sẽ nở!

- Thành màu đen chứ?

- Toàn đen như hạt huyền, không có pha một chấm màu nào khác.

- Rosa, em nói làm anh sung sướng quá.

Một nụ cười rộng lượng pha lẫn một chút trào phúng thoáng hiện trên khuôn mặt người con gái, còn Cornélius bỗng trở nên nghiêm trang.

- Nếu hoa nở đêm nay, em phải viết thư ngay, nhất là phải nghĩ ngay ai sẽ là người mang thư đi Harlem.

- Em nghĩ đến chuyện đó rồi anh ạ. Khi em bảo, người đưa thư sẵn sàng đi ngay.

- Ai thế em? Liệu có phải là người chắc chắn không?

- Chắc hoàn toàn, em đảm bảo. Một người mê em, dân chớ thuyền ở Lâwestein, rất nhanh nhẹn, quãng hai mươi năm hay hai mươi sáu tuổi ấy mà.

- Rõ khi!

- Anh yên tâm! - Rosa cười nói. - Và lại anh ta chưa đến tuổi anh quy định trong chúc thư kia mà! - Rosa, anh dặn này, chớ cho ai xem trước khi ông chủ tịch đến và làm biên bản xác nhận nhé.

Một florin người ta còn ăn cắp hướng hồ đây là một trăm nghìn florins? Em nhớ nhé! Khi hoa nở phải báo ngay ông chủ tịch.

Rosa thở dài nhưng không phải thở dài cay đắng mà thở dài như người phụ nữ bắt đầu hiểu những sự yếu đuối của con người.

- Em trở về xem hoa đây, anh Van Baerle ạ; nếu nó nở em báo tin anh ngay.

- Rosa, anh không biết ví em với sự kỳ diệu nào của trời hay của đất đây?

- Anh hãy ví em với bông hoa tuy-líp đen của anh, được thế em đã lấy làm mãn nguyện lắm rồi.

Chúng ta tạm biệt nhau nhé, anh Cornélius.

- Nói thế này hơn! Tạm biệt anh yêu quý! -Cornélius nói.

- Tạm biệt anh yêu quý! - Cô gái nhắc lại.

Cornélius thấy mình đã có phần được an ủi.

- Nói: anh rất yêu quý của em.

- Khiếp, anh yêu...

- Rất yêu, anh van em đấy, rất yêu, rất yêu phải không em?

- Vâng, rất yêu, rất yêu! - Người con gái sung sướng nói.

- Anh chỉ còn thiếu một thứ thôi.

- Thứ gì hả anh?

- Cái má, cái má tươi mát của em. Anh yêu cầu em đấy, hãy ghé má lại gần anh, chớ làm như vô tình, đi em!

Thế đấy, mơ ước đã hiện thành sự thực trong tiếng thở dài sung sướng: đôi môi của người tù đã chạm vào đôi môi người con gái.

Nàng vội chạy đi ngay vì thẹn thùng.

Cornélius sung sướng đến ngạt thở. Anh mở cửa sổ ngắm nhìn lên khoảng trời xanh thẫm trong đêm và ánh trăng bạc loang loáng trên dòng sông.

Gần hết đêm anh ngồi bên song sắt cửa sổ nhà tù.

- Rosa ở đằng kia, - anh nói. - có lẽ lúc này đang nâng cuống hoa lên, có lẽ ngay lúc này đây, người và hoa, hai tình yêu của ta, đang vượt ve trò chuyện với nhau trong sự khoan dung bao la của Thượng đế và của Trời.

Mấy phút sau, như để cụ thể hóa giấc mơ của anh, Cornélius nghe có tiếng chân người nhẹ bước trên cầu thang..Cornélius nhảy một bước từ cửa sổ đến ghisê, lần này nữa đôi môi của anh gặp đôi môi mấp máy của Rosa, cô nói với anh trong nụ hôn:

- Hoa nở rồi, nó màu đen, đây này, anh.

Một tay Rosa giơ cao chiếc đèn nhỏ lên cửa ghisê, một tay nàng giơ bông hoa kỳ diệu. Cornélius kêu to một tiếng, tưởng như ngắt lịm. Anh lẩm bẩm:

- Trời ơi! Trời đã bù đắp cho con vô tội phải chịu tù đầy bằng cách cho nở hai bông hoa xinh đẹp này ngay trước cửa nhà tù của con.

- Anh thơm hoa đi. - Rosa nói. - Như lúc nãy em đã thơm hoa.

Cornélius nín thở đặt nhẹ môi hôn lên đầu một cánh hoa.

Bông hoa đẹp, rất đẹp, lông lẩy, trắng lẹ, tuyệt vời, cuống dài hơn mười tám phân; nó vươn lên giữa bốn chiếc lá xanh tươi láng bóng, thẳng và nhọn như bốn mũi mác, cánh hoa một màu đen tuyền, rất đen, sánh với hạt huyền.

- Rosa này, - Cornélius hỏn hển nói. - ta không được để chậm một phút, phải viết thư ngay đi thôi.

- Em đã viết rồi, anh yêu quý của em ạ. Khi hoa đang nở, em viết ngay, em không muốn để phí một phút nào.

Cornélius cầm lấy bức thư đọc.

"Kính gửi ngài chủ tịch, Bông hoa tuylíp đen có lẽ sẽ nở trong mười phút nữa. Khi hoa nở, tôi sẽ cử ngay người đến chỗ ngài, yêu cầu ngài đích thân đến pháo đài LÂwestein chứng kiến. Tôi là con gái ông Gryphus cai ngục ở pháo đài này. Vì tôi bị ngăn cấm, cũng chẳng kém mấy tù nhân bị giam cầm của cha tôi, nên tôi không tự tay mang hoa đến chỗ ngài được.

Tôi đường đột viết thư này yêu cầu ngài đích thân đến lấy hoa về.

Ý nguyện của tôi là nó được đặt tên: Rosa Baer-laensis.

Thưa ngài, nó vừa nở xong: nó hoàn toàn một màu đen.

Mong ngài đến cho.

Nữ dầy tớ hèn mọn của ngài Rosa Gryphus

- Đúng rồi, đúng rồi. Thư này viết thật tuyệt.

Anh không thể viết hay như thế được, vừa giản dị vừa lịch sự.

- Ông chủ tịch tên là gì nhỉ?

- Đưa thư anh đề địa chỉ cho. Ai cũng biết tên ông ấy. Đó là ông Van Systens, thị trưởng thành phố Harlem... Đưa anh thư, đưa anh.... Tay run run, Cornélius viết lên phong bì:

Kính gửi ngài Van Systens, thị trưởng và chủ tịch Hội làm vườn thành phố Harlem.

- Rosa, bây giờ em hãy chạy đi, chạy đi mau lên! - Cornélius nói. - Chúng ta hãy chịu ơn Chúa từ trước đến giờ vẫn chần chừ chúng ta rất chu đáo.

CHƯƠNG VIII : HOA TUYLÍP ĐEN BỊ ĐÁNH CẤP

Thật vậy, đôi bạn trẻ khốn khổ cần có sự che chở của Chúa hơn bao giờ hết. Chưa bao giờ họ thấy tuyệt vọng bằng lúc này, khi họ tưởng sắp được hạnh phúc đến nơi.

Nếu Rosa giả vờ trông củ ở vườn để thử Jacob và đã thấy rõ bụng dạ xấu xa của hắn thì tên khốn nạn này lại rón rén đi theo cô gái vào hành lang nhà tù và nghe trộm được hết cuộc chuyện trò của đôi trai gái.

Jacob không ai khác chính là Isaac Boxtel, biết rõ ràng là Rosa trông hoa tuylíp đen trong buồng của cô và ngày lại ngày hắn trông thấy sự tiến triển của bông hoa. Hắn thuê ngay một căn buồng trước mặt pháo đài và hắn lại dùng chiếc kính viễn vọng xưa theo dõi cây tuylíp mọc ra sao khi Rosa đặt nó ra nắng trên bờ cửa sổ.

Boxtel nhận thấy cô gái được Van Baerle hướng dẫn chăm sóc cây một cách hoàn hảo; hắn quyết định chờ hoa nở hắn mới chiếm lấy bằng cách đánh cắp.

Đánh cắp là quyết định cuối cùng của hắn.

Nhưng muốn ăn cắp phải chờ Rosa ra khỏi buồng.

Bởi vậy, Boxtel vui sướng thực sự khi thấy đôi trai gái có những cuộc gặp gỡ thường lệ vào các buổi tối.

Hắn thừa cơ lúc Rosa vắng mặt đến nghiên cứu cửa ra vào ở buồng cô.

Cửa đóng chặt đấy, khóa hai vòng quay nhưng bằng một cái khóa đơn giản và Rosa giữ chìa.

Boxtel có ý định ăn cắp chìa khóa của Rosa; nhưng việc thò tay vào túi cô gái mà moi chìa khóa đã là một chuyện khó, còn chuyện khó khác là Rosa thấy mất chìa khóa sẽ đi đánh chìa khóa

khác; cô sẽ không rời khỏi buồng khi khóa chưa được thay chìa: như vậy có phải là Boxel sẽ uống công không?

Tốt hơn hết là dùng cách khác.

Boxel thu thập hết các chìa khóa hắn có thể tìm kiếm được; trong khi Rosa và Cornélius trò chuyện vui vẻ với nhau ở cửa ghisê, hắn đem tất cả chìa khóa đến thử.

Có hai chìa lọt được vào ổ khóa, một trong hai chìa xoay được một vòng, tắc ở vòng thứ hai.

Việc làm tiếp theo với chiếc chìa này dễ thôi.

Boxel bôi một lớp sáp mỏng lên chiếc chìa và đem thử lại.

Đến khi chiếc chìa gặp chỗ tắc, điểm nghẽn để lại dấu vết trên sáp.

Boxel chỉ việc lấy một chiếc giũa mỏng như một lưỡi dao giũa theo vết dấu để lại.

Hai ngày sau, Boxel làm xong chiếc chìa khóa một cách hoàn hảo.

Mở cửa buồng Rosa một cách dễ dàng, không kêu, không phải nặng tay; Boxel đứng ở trong phòng, một mình với bông hoa tulíp.

Hành động phạm pháp đầu tiên của Boxel là trèo qua tường nhà Rosa vào vườn bởi tìm củ giống; lần thứ hai là trèo qua cửa sổ vào buồng sáy của Cornélius; lần này là mở cửa buồng Rosa bằng một chìa khóa giả.

Các bạn thấy đấy, sự thèm muốn đã đẩy Boxel dần sâu vào con đường tội lỗi.

Boxel một mình với bông hoa tulíp.

Nếu là một kẻ trộm bình thường hắn sẽ thủ ngay chậu hoa đem đi. Nhưng Boxel không phải là tên trộm bình thường nên hắn còn suy nghĩ.

Lấy chiếc đèn ló ra soi, hắn thấy bông hoa chưa nở hết nên chưa chắc chắn nó đã là màu đen tuyền mặc dầu bề ngoài là thế.

Hắn suy nghĩ thấy rằng nếu hoa không phải là màu đen, hoặc có một vết màu nào khác lẫn vào thì việc hắn ăn trộm là công toi. Lúc ấy tin đồn về vụ trộm sẽ truyền đi, người ta sẽ căn cứ vào những gì xảy ra ở khu vườn để nghi ngờ ai là kẻ trộm, người ta sẽ điều tra, rồi mặc dầu hắn giấu kỹ lưỡng cây hoa, người ta vẫn có thể mò ra được.

Hắn suy nghĩ rằng dù hắn giấu kỹ cây hoa khiến người ta không tìm thấy thì khi chuyển nó đi vẫn có thể xảy ra những chuyện chẳng lành.

Bởi hắn đã có trong tay chìa khóa buồng Rosa nên có thể tùy ý ra vào lúc nào cũng được, nên sau cùng hắn thấy điều tốt nhất là hãy chờ đến độ hoa nở, lấy trộm trước một giờ hay sau một giờ nó nở; rồi tức tốc đến Harlem, ở đấy nếu có kẻ nào khiếu kiện hắn đã có hoa ngay trình tòa.

Vậy cô hay cậu nào sau này có khiếu nại sẽ bị Boxel khép tội ăn cắp.

Đó là cả một kế hoạch được xếp đặt chu đáo và xứng đáng với đức tài của kẻ lập ra nó.

Vậy là tối nào cũng vậy, trong lúc đôi bạn trẻ chuyện trò vui vẻ trước cửa ghisê nhà tù, thì Boxel lên vào buồng cô gái để theo dõi hoa tuy-líp.

Vào cái đêm kể trên, Boxel sắp sửa vào buồng của Rosa như mọi đêm khác. Nhưng như chúng ta thấy, hai bạn trẻ mới trao đổi với nhau vài câu, Cornélius đã giục Rosa về để trông cây tuy-líp.

Khi thấy Rosa sau mười phút đi đã quay về, Boxel biết ngay là hoa tuy-líp đã nở hay sắp sửa nở.

Chính vào đêm đó hắn sẽ đi nước cờ quyết định. Boxel đến chơi nhà Gryphus với món quà gấp đôi thường lệ.

Nghĩa là mang theo hai chai rượu bách xù ở hai bên túi.

Gryphus say thì Boxel sẽ làm chủ ngôi nhà hay gần như thế.

Đến mười một giờ, Gryphus say mềm chẳng biết trời đất là gì. Đến hai giờ sáng, Boxel thấy Rosa ra khỏi nhà, tay xách vật gì xem dáng thận trọng lắm. Vật đó không còn nghi ngờ gì nữa, là hoa tuylíp đen sắp nở.

Nàng sẽ làm gì với cây hoa ấy?

Nàng có mang hoa đi ngay Harlem lúc này không?

Một cô gái không thể dám liều mình đi đêm xa như vậy.

Hay nàng chỉ mang hoa đến cho Cornélius xem không thôi? Có thể như thế.

Hắn bỏ giày và bước trên các đầu ngón chân đi theo Rosa.

Hắn thấy cô gái tiến đến gần cửa ghisê.

Hắn nghe thấy cô khẽ gọi Cornélius.

Nhờ ánh sáng cây đèn ló của Rosa, hắn nom thấy bông hoa tuylíp nở, đen như đêm tối.

Hắn nghe thấy Cornélius và Rosa bàn bạc cử người đi Harlem báo tin.

Hắn thấy đôi trai gái hôn nhau và tiếng Cornélius giục Rosa về. Rosa tắt cây đèn ló và rón rén trở về buồng.

Hắn trông thấy Rosa bước vào buồng.

Rồi năm phút sau, cô đi ra, đóng cửa cẩn thận và khóa hai vòng xoay.

Tại sao Rosa phải đóng cửa cẩn thận, ấy là vì đằng sau cánh cửa, cô giữ kín bông hoa tuylíp đen.

Boxel nấp ở bậc nghỉ cầu thang gác trên nhà, hắn nhìn thấy hết hành động vừa rồi của Rosa ở tầng dưới; hắn bắt đầu theo bậc thang nhà hắn xuống nhà thì Rosa cũng bước trên bậc thang nhà cô xuống sân.

Thành thử khi Rosa bước nhẹ nhàng xuống bậc thang cuối cùng cũng là lúc Boxel lẻ làng chạm tay vào xoay khóa buồng của Rosa.

Trong tay hắn, nhất định như ai cũng hiểu, có chiếc chìa khóa giả mở dễ dàng chẳng kém gì chìa khóa thật của Rosa.

Bởi thế ở đầu chương này chúng tôi mới viết là đôi bạn trẻ khốn khổ kia cần có sự che chở trực tiếp của Đức Chúa Trời.

Đôi bạn trẻ tạm biệt nhau mới gần nửa tiếng và những tia nắng ban mai đầu tiên mới rọi vào buồng giam thì Cornélius giật mình nghe thấy những bước chân lên cầu thang. Gần như cùng một lúc bộ mặt tái mét và hốc hác của Rosa hiện lên ở cửa ghisê.

- Anh Cornélius, cây hoa tulip... - Cô hồn hển kêu lên..- Làm sao? - Cornélius lo lắng hỏi.

- Em biết nói làm sao bây giờ? Nó bị đánh cắp mất rồi.

- Mất cắp! - Cornélius bàng hoàng nhắc lại. -Thế là thế nào? Em nói rõ xem nào.

- Ôi! Lỗi không phải tại em anh ạ.

Khổ thân Rosa! Cô không dám xưng hô với Cornélius: "Anh yêu quý của em" nữa.

- Em không trông nó chứ gì? - Cornélius than thở.

- Đúng, có một lúc thôi, khi em đi gọi người báo tin cách xa có vài bước, trên bờ sông Wahal.

- Và lúc đó em để quên chìa khóa ở cửa, khổ chưa!

- Không, thế mới lạ chứ! Rõ ràng em khóa chặt cửa, chìa khóa em còn giữ đây. Khi trở về, cửa vẫn còn khóa nguyên nhưng cây tulip thì biến mất.

Nhất định tên ăn trộm phải có chìa khóa giả.

Cô thốn thức, những cái nấc chẹn lấy họng cô.

Cornélius đứng yên như mất hồn, nghe mà không hiểu, chỉ biết lảm bảm:

- Trộm! Trộm! Trộm! Thế là hết.

- Ôi! Anh Cornélius, xin anh tha tội! Xin anh tha tội cho em.

- Rosa kêu lên. - Em chết mất.

Cornélius nắm lấy tay cô bóp thật mạnh:

- Rosa! - Anh nói to. - Ta bị ăn cắp, đúng thế, nhưng có thể lấy lại được. Chúng ta biết kẻ ăn trộm là ai. Đó là tên bất lương Jacob. Này Rosa, ta phải cho người đuổi theo hắn, phải đuổi kịp hắn.

- Làm thế nào được hả anh?

- Rosa, em hãy mở cánh cửa này ra cho anh; em cứ mở ra xem anh có đuổi bắt được nó không; xem anh có phát hiện ra nó được không, xem anh có buộc nó phải khai ra tội ác của nó không!

- Trời ơi! Xin anh nói khẽ chứ!

Tức điên đến cực độ, Cornélius hét to:

- Nếu em không mở, anh sẽ đẩy đổ các chấn song này, anh sẽ phá, anh sẽ giết hết những gì anh gặp trên đường đi.

Người tù bất hạnh, sức lực được tăng lên gấp mười lần do tức giận, ra sức lay cánh cửa ầm ầm bằng đôi bàn tay cứng như thép.

Van Baerle thét lên:

- Tao sẽ giết mày, hỡi tên lưu manh Gryphus; tao sẽ giết chết mày như mày đã giết chết cây hoa tulip đen quý giá của tao.

Con người khổ sở kia bắt đầu hóa điên.

Rosa run rẩy:

- Vâng, em xin mở cửa, nhưng trước tiên anh phải bình tĩnh lại đã, anh Cornélius!

Cô không nói tiếp được vì một tiếng thét bên cạnh cắt ngang câu nói của cô.

- Chết chưa! Cha em! - Rosa kêu lên.

Van Baerle gầm lên:

- A! Gryphus, tên gian ác, mày đây rồi à?

Giữa những tiếng ầm ĩ ấy, lão già Gryphus lên gác không ai nghe thấy.

Hắn tóm chặt lấy cổ tay cô gái:

- À! Mày lấy chùm chìa khóa của tao! - Hấn tức điên lên nói.
- A! Cái thằng mưu phản đáng treo cổ là thằng Cornélius của mày đây! A! Mày thông đồng với các tù nhân Nhà nước. Được. - Hấn chuyển từ giọng tức giận bưng bưng sang giọng trào phúng lạnh lùng. - A! ông bạn trồng hoa tuylíp ngây thơ, a! Nhà thông thái hiền lành, a! Ngài sẽ giết tôi kia đấy! Tốt lắm! Chỉ cần thế thôi! Lại còn đồng lõa với con gái tôi nữa! Sáng nay ngài thống đốc tỉnh sẽ biết hết chuyện; ngày mai, Hoàng thân Altesse sẽ biết tin. Cút xuống, đưa con gái mất giống này. Còn ngài thông thái, xin chào tạm biệt ngài, xin ngài yên tâm, chào ngài!

Rosa vừa sợ, vừa tuyệt vọng làm hiệu gửi người bạn trai một chiếc hôn; rồi như vừa nảy ra một ý kiến, nàng chạy xuống cầu thang nói:

- Chưa phải đã là mất tất cả, anh hãy tin ở em, anh Cornélius ạ.

Người cha hét lên đuổi theo nàng.

Còn người trồng hoa tuylíp trẻ, anh nới lỏng dần dần các ngón tay nắm các chấn song hãy còn giật giật vì tức giận; đầu anh nặng trĩu, mắt anh trợn trừng trong hốc mắt trũng; anh nặng nề ngã vật xuống sàn nhà, miệng lẩm bầm:

- Mất cắp, bị mất cắp!

Trong khi đó, Boxel ra khỏi lâu đài bằng lối cửa do chính tay Rosa mở lúc nãy, Boxel với cây tuylíp đen bọc trong áo măng tô rộng, nhảy vội vào một chiếc xe nhỏ chờ sẵn ở Gorcum; hấn biến mất, không báo một câu cho ông bạn cố tri Gryphus về cuộc ra đi vội vã này.

Hấn cho xe chạy từ từ, không ai lại cho xe chạy nhanh với một cây tuylíp đen quý giá trên tay mà không sợ nguy hại gì cho nó.

Boxel sợ rằng đến Harlem không được nhanh nên đã cho đặt làm trước ở Delft một chiếc hộp xung quanh đệm rêu tươi mát; cây hoa đặt trong đó được tựa tứ phía vào các nắm rêu êm ái, lại có lỗ

thông hơi ở phía trên nên không sợ bị hư hại ngay cả khi xe ngựa phi nước đại.

Sáng hôm sau hắn tới Harlem, bơ phờ nhưng thắng lợi, hắn thay đổi chậu để xóa hết vết tích đất cũ; hắn đập tan chiếc chậu sành, vứt mảnh xuống một dòng sông; hắn viết thư cho ông chủ tịch Hội làm vườn báo cho ông biết hắn đã đến Harlem với một cây hoa tuylip hoàn toàn đen; hắn yên trí nghỉ ngơi trong một nhà hàng sang trọng với cây hoa nguyên vẹn của hắn.

Ở đó hắn chờ.

CHƯƠNG IX : ISAAC BOXTEL BỊ LỘT MẶT NẠ

Khi tạm biệt Cornélius, Rosa thề sẽ tìm trả lại anh cây hoa vừa bị Jacob đánh cắp hoặc không được sẽ không bao giờ gặp lại anh nữa.

Cô gói một ít quần áo cần thiết đem theo, lấy ra ba trăm florins tiết kiệm, lục tìm trong đồng quần áo viền đăng ten mềm mại của mình củ mầm giống thứ ba cất trong đó, đem giấu vào yếm ngực cẩn thận, khóa kỹ hai vòng khóa cửa để người ta phát hiện chậm việc cô bỏ trốn, mọi việc chuẩn bị xong, cô xuống cầu thang. Ra khỏi nhà tù, cô đến nhà một người cho thuê ngựa hỏi thuê một xe ngựa nhỏ.

Cô hy vọng đuổi kịp người đưa thư và nếu gặp được chàng trai tử tế và tốt bụng ấy, cô sẽ đi cùng, anh sẽ vừa là người dẫn đường cho cô, vừa là người cô có thể dựa dẫm được..Thật vậy, đi chưa đầy một dặm, cô đã trông thấy anh từ xa đang rảo bước trên một con đường chạy dọc theo bờ sông.

Cô cho ngựa chạy nước kiệu và đuổi kịp anh.

Hai người đi từ năm giờ sáng, đã vượt qua tám dặm đường mà người cha vẫn chưa hề biết rằng con gái mình đã rời khỏi pháo đài.

Trong khi ông bố còn tưởng Rosa run sợ hay nằm dỗi trong buồng, thì cô gái đã đi thêm được một đoạn đường. Và khi Gryphus bắt đầu lo lắng về sự vắng mặt của cô con gái, Rosa đã tới được Rotterdam cùng với người bạn đường.

Buổi tối, cô nghỉ lại ở Delft và hôm sau cô tới Harlem sau Boxtel bốn tiếng.

Cô hỏi thăm ngay đến nhà ông chủ tịch làm vườn tức ngài Van Systems.

Cô xưng danh xin gặp, nhưng tên cô dù rằng rất kêu, ông chủ tịch vẫn không biết cô là ai, ông từ chối không cho cô gặp.

Rosa không nản chí. Cô nói:

- Xin các ông báo giùm với ông chủ tịch tôi đến vì chuyện cây hoa tuylíp đen.

Nhờ những từ đó, cô vào được tận phòng làm việc của ông chủ tịch; ông chủ tịch thật là phong nhã, tiếp đón cô rất lịch sự. ông nói to:

- Thưa cô, cô nói đến đây vì chuyện cây hoa tuylíp đen, có phải thế chẳng?

- Thưa vâng, cháu đến ít ra là để thưa với ông về chuyện đó. - Rosa trả lời.

- Cây mọc khỏe khoản chứ cô? - Van Systens mỉm cười hỏi với một nét mặt kính trọng dễ thương.

- Thưa ông, cháu không biết nói thế nào. - Rosa trả lời.

- Thế nào? Có chuyện gì không hay xảy ra?

- Thưa ông, có đấy ạ. Chuyện không xảy ra đối với hoa, nhưng đối với cháu đấy ạ. Họ đã ăn cắp hoa của cháu.

- Thế nào, cháu gái, cháu nói khó hiểu quá. Có lẽ cháu muốn nói người ta đã đánh cắp cây hoa của ông chủ cháu là ông Boxtel phải không?

- Thưa ông, không ạ. Cháu không biết ông Box-tel; đây là lần đầu tiên cháu nghe thấy nói.

- À ra thế! Lúc này tôi tưởng cháu là người giúp việc cho ông ta. Cháu không quen ông Boxtel và cháu cũng có một cây hoa tuylíp đen hay sao?

- Còn có một cây khác nữa, thưa ông? - Rosa ngạc nhiên hỏi.

- Của ông Boxtel, đúng thế.

- Nó thế nào ạ? - Đen tuyền, không một màu nào khác, không pha một vết nhỏ tí nào.

- Và ông có nó ở đây, nó được gửi ở đây phải không?

- Không, nhưng nó sẽ được trưng bày ở đây cho hội đồng chấm thi xem trước khi trao giải thưởng.

Rosa kêu lên:

- Thưa ông, cái ông Boxtel ấy tự xưng là chủ sở hữu cây hoa tuylíp đen...

- Đúng như vậy.

- Thưa ông, đó có phải là một người gây còm?

- Đúng.

- Hói đầu.

- Đúng.

- Có một con mắt lơ ngơ ngác?

- Tôi cho là như thế.

- Vẻ mặt lo lắng, lưng còng, chân khèo, có phải không ạ?

- Đúng như vậy, cháu tả chân dung ông Boxtel đúng từng nét một.

- Thưa ông, đó là hoa của cháu, đó là tài sản của cháu, cây hoa bị đánh cắp. Thưa ông cháu đến đây khiếu nại về việc ấy.

- Ô! Ô! - ông Van Systens nhìn chằm chằm Rosa nói. - Thế nào! Cô đến đây để kiện ông Boxtel về việc cây tuylíp bị mất cắp? Hay đây! Cô bạo mồm thật. Cô hãy tìm gặp ông Boxtel ở khách sạn Thiên Nga trắng, cô dàn xếp với ông ấy.

- Trời ơi! Thưa ông! Thưa ông! - Rosa rên rỉ.

- Có điều, con ạ, - ông Van Systens nói tiếp. - con hãy còn trẻ, ta coi con chưa đến nỗi hoàn toàn hư hỏng đâu, con hãy nghe đây lời khuyên của ta: Con hãy thận trọng trong việc này vì chúng ta có tòa án và có nhà tù ở Harlem, hơn nữa chúng ta rất dễ nổi giận với ai động chạm đến danh giá hoa tuylíp của chúng ta. Thôi đi đi, ông Isaac Boxtel nghỉ ở khách sạn Thiên Nga trắng đấy.

Nửa mừng nửa sợ khi đã tìm ra manh mối cây hoa, Rosa cuống cuống đi đến khách sạn Thiên Nga trắng, theo sau phò tá cô vẫn là anh đưa thư khỏe mạnh tỉnh Frise, mình anh có thể nuốt tươi mười gã Boxel.

Nhưng khi tới Grote-Markt, Rosa bỗng nhiên đứng lại, một ý nghĩ vừa thoáng qua.

- Trời ơi! - Cô thầm thì nói. - Mình đã phạm phải một sai lầm lớn. Mình đã báo động cho họ biết, họ sẽ nghi ngờ. Mình chỉ là một cô gái, họ là đàn ông liên kết chống lại mình, thế là mình chỉ có thua, chết mất.

Một lúc sau điềm tĩnh lại cô nghĩ:

- Nếu mình đến chỗ ở của Boxel và giả dụ là mình không quen biết hắn, nếu Boxel đó không phải là tên Jacob nhà mình, mà lại là một người chơi hoa khác cũng tìm ra được loại hoa tuylíp đen...

Mặt khác, nếu mình nhận ra tên Boxel là tên giả Jacob thì chuyện gì sẽ xảy ra? Ôi! Xin Đức Mẹ Đồng trinh hãy phù hộ cho con! Đây là số phận của con, là số phận của người tù lúc này đang chết dần vì sâu mọt trong nhà tù, xin đức Mẹ Đồng trinh hãy phù hộ độ trì cho chúng con.

Khi đó có tiếng ầm ầm ở đầu đường kia phố Grote-Markt. Thiên hạ chạy đến, các cửa nhà mở tung, Rosa, một thân một mình, không nghe thấy gì, không trông thấy gì trong sự chuyển động đó của đám đông.

Cô thầm thì:

- Mình phải quay lại chỗ ông chủ tịch thôi.

Rosa khó khăn lắm mới lọt được vào chỗ ông chủ tịch, lúc này vẫn như lúc trước, ông cảm thấy rất hồi hộp khi nghe cái từ đầy ma thuật: hoa tuylíp đen.

Khi nhìn thấy cô gái, ông nghĩ ngay là một con bé điên, tệ hơn nữa, ông nổi nóng định tống khứ cô ra.

Cô chấp tay lại nói với một giọng rất thành thật làm mỉm cười mọi người nghe:

- Thưa ông, vì Chúa, ông đừng xua đuổi cháu; xin ông hãy nghe cháu giải bày; nếu ông không làm cho người ta phải công nhận quyền lợi của cháu thì ít ra ông hãy nghe cháu nói để một ngày kia, đứng trước mặt Chúa, ông không phải hối hận vì đã tòng phạm với một việc làm xấu xa.

Ông Van Systens sốt ruột; đó là lần thứ hai ông bị quấy rầy trong lúc đang soạn thảo một diễn văn yêu cầu văn phong phải lưu loát, đang hoàng xúng danh một ông thị trưởng thành phố kiêm chủ tịch Hội làm vườn Harlem.

- Tôi còn phải viết báo cáo chứ! - ông nói to. - Báo cáo về hoa tulip đen! Các người có biết không?

Rosa nói tiếp vững tâm về tính trung thực và sự vô tội của mình:

- Thưa ông, nếu ông không nghe cháu nói thì báo cáo của ông chỉ dựa trên những sự kiện gian ác hoặc dối trá thôi. Cháu van ông, xin ông cho dẫn ông Boxtel tới đây, xem ông ấy có phải là ông Jacob đóng giả không. Xin thề trước Chúa, cháu sẽ công nhận quyền sở hữu khám phá ra hoa tulip đen là của ông ấy, nếu như hoa tulip đen đó không phải là của cháu.

- Hay đấy nhỉ! Đưa việc ra trước hay đấy nhỉ!

- Ông nói thế nghĩa là thế nào ạ?

- Tôi hỏi chị nhé, còn chứng tỏ được điều gì nữa khi chị đã thừa nhận hết hai điều trên là của chị rồi?

- Thưa ông, ông là một người chính trực. - Rosa nói. - Nếu ông trao giải cho một người vì một công trình không phải là của người đó, tôi tệ hơn, vì một công trình đi ăn cắp được thì...

Giọng nói của Rosa hình như đã làm rung động trái tim ông Van Systens; ông sắp sửa trả lời cô gái một cách dịu dàng hơn bỗng nghe ở ngoài đường có tiếng động.

Những tiếng hoan hô âm ỉ làm rung chuyển cả căn nhà.

- Chuyện gì thế? - ông thị trưởng kêu lên. - Chuyện gì thế? Thế có được chăng hay tôi nghe nhầm?

Ông chạy về phía phòng đợi để mặc Rosa ở phòng làm việc của ông.

Vừa tới bậc cửa, ông kêu lên một tiếng ngạc nhiên khi thấy một cảnh tượng ít thấy bày ra trước mặt: cầu thang lên gác nhà ông đông cứng những người.

Đám đông kéo nhau đi theo một người trai trẻ ăn mặc giản dị đang lên cầu thang một cách chậm rãi trông thật quý phái.

Hai sĩ quan đi sau, một thuộc binh chủng hải quân, một thuộc kỵ binh.

Van Systens bảo gia nhân dẹp chỗ rồi ông ra cúi chào người mới đến. ông nói:

- Xin kính chào Hoàng thân! Hoàng thân quá bộ đến thăm!

- Ông Van Systens thân mến. - Guillaume d'Orange nói một cách thanh thản, sự thanh thản ở ông là thay cho nụ cười. - ở Leyde tôi nghe nói thành phố Harlem có hoa tulíp đen; sau khi hỏi lại cho chắc chắn, mặc dầu vẫn còn chưa tin, tôi đến hỏi ông chủ tịch Hội làm vườn Harlem xem thế nào.

- Ôi! Thưa Hoàng thân, - Van Systens hể hả nói. - quý hóa quá, sung sướng quá, thật vinh dự lớn cho Hội làm vườn chúng tôi được Hoàng thân để mắt tới..- ông có hoa để ở đây không? - ông Hoàng cắt ngang câu nói của Van Systens, có lẽ ông lấy làm tiếc mình đã nói quá nhiều.

- Dạ, bẩm không, nó không có ở đây.

- Nó ở đâu?

- Dạ! Ở nhà chủ nó ạ.

- Chủ nó ở đâu?

- Dạ! Ở khách sạn Thiên Nga trắng ạ. Tôi xin cho người đi gọi ạ. Trong khi chờ đợi, xin Hoàng thân sang phòng khách tạm

ngủ; biết Hoàng thân ở đây, thế nào người đó cũng phải mang hoa đến ngay để Hoàng thân thưởng thức ạ.

- Được rồi, gọi anh ta đến.
 - Bẩm vâng ạ, thưa Hoàng thân, có điều là...
 - Có gì cơ?
 - Dạ, bẩm không có gì quan trọng cả ạ.
 - Không có gì là không quan trọng, ông Van Systens ạ.
 - Dạ, có vấn đề là chủ nó đến kiện đòi lại quyền sở hữu ạ. Đúng là nó có giá một trăm nghìn florins.
 - Thế là một trọng tội rồi còn gì, đúng không ông Van Systens?
 - Đúng thế đấy ạ.
 - Ông có bằng chứng gì về sự lừa đảo đó không?
 - Bẩm không, kẻ thủ phạm, dạ, tôi muốn nói là cô gái đến kiện hãy còn ngồi đây kia, dạ, ở buồng bên cạnh đó ạ.
 - Ở buồng bên cạnh? ông nghĩ thế nào về chuyện đó, ông Van Systens?
 - Lúc này tôi chuẩn bị xét hỏi cô ta thì Hoàng thân đến.
 - Hãy nghe cô ta khai, ông Van Systens ạ, hãy nghe cô ta; tôi là viên quan đứng đầu đất nước, tôi sẽ nghe và phân xử nghiêm minh.
 - Hoàng thân là vua Salomon phục sinh! -Van Systens vừa nói vừa cúi người xuống và chỉ lối đi cho Hoàng thân.
- Hoàng thân định đi trước nhưng nghĩ thế nào đứng lại nói:
- Ông đi trước đi và đừng gọi tôi là Hoàng thân nữa.
- Họ vào phòng làm việc.
- Rosa vẫn đứng nguyên một chỗ, trán tì vào kính cửa sổ và mắt nhìn xuống vườn:

- A! A! Một cô gái tỉnh Frisonne. - ông Hoàng nói khi nhìn thấy cái mũ vàng và bộ váy đỏ của Rosa.

Thấy động, cô gái quay đầu lại và chỉ kịp nhìn ông Hoàng ra ngòai ở góc tối nhất trong buồng.

Van Systens cũng ngòai xuống, sung sướng và hãnh diện về vai trò quan trọng của mình:

- Cháu gái kia! - ông nói. - Cháu hứa là nói đúng sự thực về cây hoa tuylíp, có đúng không nào?

- Thưa ông, đúng.

- Vậy cháu hãy nói trước mặt ông đây; ông cũng là một thành viên của Hội làm vườn.

- Thưa ông, - Rosa nói, - cháu không biết nói gì hơn ngoài những điều cháu đã nói với ông rồi.

- Nói hết cho chúng tôi.

- Cháu nói lại lời yêu cầu cháu đề đạt với ông.

- Yêu cầu gì?

- Yêu cầu cho ông Boxtel đến đây với cây hoa tuylíp; nếu cháu thấy không đúng là của cháu, cháu sẽ nói thẳng ra; nhưng nếu cháu nhận đúng là của cháu, cháu sẽ đòi lại, dù có phải đi đến Hoàng thân stathouder cháu cũng đi.

Van Systens đưa mắt nhìn ông Hoàng. Khi nghe Rosa thốt ra những tiếng đầu tiên, ông Hoàng đang thử cố nhớ xem có một kỷ niệm gì vì hình như đây không phải lần đầu tiên ông nghe giọng nói êm ái như thế.

Một viên sĩ quan được phái đi tìm Boxtel còn ông Van Systens tiếp tục xét hỏi:

- Cô dựa vào đâu để nói rằng cô là chủ nhân của bông hoa đó? - ông nói.

- Đơn giản là tự tay cháu ươm và trồng ở trong buồng của cháu.

- Trong buồng của chị, buồng của chị ở đâu?

- Ở Lâwestein ạ.

- Chị ở Lâwestein?

- Vâng, cháu là con gái ông cai ngục ở pháo đài.

Ông Hoàng tựa quỳ như muốn nói:

- A! Thôi đúng rồi, mình nhớ ra rồi.

Rồi một mặt làm ra đang đọc báo, một mặt ông nhìn Rosa chăm chú hơn trước.

- Và chị thích hoa? - ông Van Systens hỏi tiếp.

- Thưa ông, vâng ạ.

- Chị là một nhà bác học về hoa à?

Rosa lưỡng lự một chút rồi bằng một giọng như xuất phát từ đáy lòng, cô nói:

- Thưa các ông, cháu nói ở đây có phải là nói với các ngài có chữ tín, chữ nghĩa không ạ?

Giọng cô rất thật nên Van Systens và ông Hoàng đều gật đầu cùng một lúc công nhận. - Vậy cháu xin nói: không, không phải cháu là một nhà bác học nghiên cứu về hoa, không phải đâu ạ, cháu chỉ là con người bình thường, là một cô gái quê tỉnh Frise trước đây ba tháng còn chưa biết đọc, biết viết. Không, không phải cháu là người tìm tòi, sáng tạo ra hoa tuylíp đen.

- Thế ai tìm ra nó?

- Đó là một người tù khôn khéo ở Lâwestein.

- Một người tù ở Lâwestein. - ông Hoàng nhắc lại.

Nghe giọng nói ấy, lần này đến lượt Rosa thảng thốt.

Ông Hoàng nói tiếp:

- Là một người tù Nhà nước vì ở Lâwestein chỉ giam những tù nhân Nhà nước.

Ông tiếp tục đọc hay đúng hơn, giả vờ đọc báo.

Rosa run bắn người vì sợ, lẩm bẩm nói:

- Vâng, vâng, một người tù Nhà nước tìm ra nó.

Van Systemen tái mặt khi nghe thấy một lời thú nhận như vậy trước một nhân chứng vĩ đại nhường kia.

- Theo lời chị nói, hình như chị lợi dụng chị là con gái ông cai ngục và chị liên hệ với tên tù để trồng hoa, có đúng không?

Rosa đầm đìa nước mắt:

- Thưa ông, vâng ạ. Cháu buộc lòng phải thú thực hàng ngày cháu vẫn gặp anh ấy.

- Khốn nạn! - ông Van Systemen nói to.

Ông Hoàng ngừng đầu nhìn Rosa đang sợ hãi và mặt ông chủ tịch tái xanh.

Bằng một giọng rõ ràng và nhấn mạnh, ông nói:

- Điều vừa rồi không liên quan đến các thành viên Hội trồng vườn. Nói tiếp đi, cô gái, nói tiếp đi.

Ông Van Systemen mạnh dạn nhìn ông thành viên mới của Hội làm vườn và cảm ơn ông, nhân danh các bông hoa tulip.

Được lời khích lệ của người lạ mặt, Rosa kể lại tất cả những gì đã diễn ra trong ba tháng nay, tất cả những gì cô đã làm, tất cả những gì cô phải chịu đựng. Cô kể những việc làm tàn ác của Gryphus, giày xéo lên mầm củ thứ nhất, về nỗi đau thương của người tù trồng hoa, những chăm sóc thận trọng cho mầm củ thứ hai được nảy mầm và trở hoa, sự kiên nhẫn của người tù, những lo lắng của anh khi hai người xa nhau; việc anh nhịn ăn cho chết vì không được tin tức về cây hoa của anh; sự vui mừng khi họ tái hợp sau cùng là sự tuyệt vọng của cả hai người khi bị mất chậu hoa chỉ sau một tiếng đồng hồ hoa nở.

Tất cả những điều đó được nói lên rất thành thực, đúng sự thật, nhưng ông Hoàng vẫn thản nhiên như không, ít ra là bề ngoài, nhưng trái lại có tác động đến ông Van Systemen.

- Cô mới quen biết người tù đó chứ? - ông Hoàng hỏi.

Rosa mở to mắt nhìn người lạ mặt nhưng người này thụt vào bóng tối như muốn tránh cái nhìn của cô.

- Thưa ông, sao ông hỏi thế? - Rosa hỏi.

- Bởi ông cai ngục cùng cô con gái mới đến ở LÂwestein có bốn tháng...

- Thưa ông, đúng như vậy.

- Ít ra là cô không yêu cầu thuyền chuyển cho cha cô để đi theo một người tù nào đó được chở từ La Haye về LÂwestein...

- Ông! - Rosa đỏ mặt kêu lên.

- Cô nói tiếp đi.

- Thú thực cháu có quen người tù đó ở La Haye.

- Diễm phúc thay cho anh ấy! - ông Guillaume mỉm cười nói.

Lúc đó, viên sĩ quan được cử đi gọi Boxtel bước vào báo cáo Hoàng thân là Boxtel đã đến cùng với chậu hoa.

Báo cáo vừa dứt thì Boxtel bước vào phòng khách của ông Van Systems.

Ông Hoàng được báo liền đi vào phòng khách, ngắm nhìn một lúc, không nói năng gì lại trở ra ngồi vào chỗ cũ trong bóng tối trên chiếc ghế bành chính lúc này ông đã ngồi.

Trống ngực đánh thình thịch, mặt tái mét, tinh thần đầy khiếp sợ, cô gái chờ đến lượt mình được gọi vào nhận mặt hoa. Đúng lúc ấy cô nghe thấy tiếng nói của Boxtel.

- Chính nó rồi! - Cô kêu lên.

Ông Hoàng ra hiệu cho cô hãy đứng nhìn vào phòng khách qua cánh cửa hé mở.

- Chính hoa của cháu! - Rosa kêu lên. - Hoa của cháu, cháu nhận đúng hoa của cháu.

Cô òa lên khóc.

Ông Hoàng đứng dậy, đi ra cửa rồi đứng một lúc ở chỗ sáng. Rosa để mắt nhìn kỹ. Hơn lúc nào hết cô tin chắc không phải lần đầu tiên cô gặp người xa lạ này.

- Ông Boxtel, ông vào đây. - ông Hoàng nói.

Boxtel vội vàng chạy tới, đứng trước mặt Guil-laume d'Orange.

- Lạy Hoàng thân! - Hấn vừa nói vừa lùi.

- Hoàng thân! - Rosa choáng váng nhắc lại.

Nghe tiếng thốt kinh ngạc ở bên tai, Boxtel quay sang thì thấy Rosa.

Hấn giật mình.

Ông Hoàng lăm bắm:

- Hấn lúng túng rồi.

Boxtel trấn tĩnh lại được.

- Ông Boxtel này, - Guillaume hỏi. - hình như ông tìm ra được bí mật của hoa tuylíp đen đấy nhỉ?

- Thưa Hoàng thân, vâng. - Boxtel trả lời, giọng xem ra hơi lo lắng.

Sự lúng túng có thể là do hấn nhận ra người đứng trước mặt là Guillaume.

Ông Hoàng nói tiếp:

- Ồ! Nhưng đây là cô gái cũng nhận mình tìm ra bí mật ấy.

Boxtel nhún vai và mỉm cười khinh bỉ.

Guillaume theo dõi tất cả các cử chỉ của hấn một cách tò mò và quan tâm rõ rệt.

- Như vậy là ông không biết người con gái này phải không?

- Bẩm Hoàng thân, không.

- Còn cô, cô có biết ông Boxtel không?

- Bẩm không, nhưng cháu biết ông Jacob.

- Cô muốn nói gì?

- Cháu muốn nói là ở LÂwestein ông Isaac Boxtel gọi là ông Jacob.

- Ông Boxtel, ông trả lời thế nào?

- Bẩm Hoàng thân, cô ấy nói sai.

- Ông chối chưa bao giờ ở LÂwestein phải không?

Boxtel ngập ngừng. Ông Hoàng xói mắt nhìn hấn khiến hấn không dám nói bậy.

- Con không phủ nhận con đã ở LÂwestein nhưng con không ăn cắp hoa tuylíp.

- Chính ông là đồ ăn cắp! - Rosa tức giận kêu to.

- Tôi không ăn cắp.

- Ông nghe đây, ông có không nhận đã theo tôi vào vườn hôm tôi giả vờ ươm củ giống không? Ông có không nhận đêm hôm ấy ông nhảy vào vườn đến chỗ ông tưởng sẽ tìm thấy củ giống tôi trồng không? Ông có không nhận ông lấy tay bới đất tìm kiếm nó không? Ông nói đi, ông nói đi, ông có phủ nhận tất cả những điều đó không?

Boxtel cho là không nên trả lời thẳng vào những câu hỏi đó. Hấn nói:

- Bẩm Hoàng thân, hai mươi năm nay con theo nghề trồng hoa tuylíp ở Dordrecht. Trong nghệ thuật trồng hoa, con đã được một chút danh tiếng. Cô gái này biết con đã tìm ra giống tuylíp đen liền cùng với anh bạn tù nào đó ở pháo đài LÂwestein... Tên tù đó, bẩm Hoàng thân, là một tên tội phạm Nhà nước, một lần bị xử án tử hình.

- Tên hấn là gì?

Rosa hai tay ôm đầu tuyệt vọng.

- Hấn tên là Cornélius Van Baerle. - Boxtel đáp. - Hấn là con đỡ đầu của tên khốn kiếp Cor-neille de Witt đấy ạ, bẩm Hoàng thân.

Ông Hoàng giật mình. Con mắt bình thần của ông bỗng nảy lửa, một tử khí lạnh lẽo lan tỏa trên mặt ông.

- Nói tiếp đi! - ông Hoàng nói với Boxel.

- Con không còn gì nói nữa, Hoàng thân biết rõ cả rồi. Có điều lúc này con không muốn nói là để cô này không phải hổ thẹn vì sự vô ơn của cô. Con đến Lâwestein là có công việc; ở đây con quen ông già Gryphus, con yêu con gái ông ta và con xin hỏi cô ấy làm vợ; con nghèo, không có nhiều tiền nhưng con đã đại dốt kể với cô gái hy vọng sắp kiếm được món tiền lớn một trăm nghìn florins; muốn chứng minh điều đó, con cho cô ta xem cây hoa tuy-líp đen của con. Người tù, bạn trai của cô ấy ở Dordrecht đã từng giả vờ làm người trồng hoa tuy-líp để che đậy những âm mưu làm phản của hắn thì ở Lâwestein anh ta cùng cô gái này đã âm mưu làm hại con.

Hoàng thân quay sang Rosa nói:

- Cô làm thế là không tốt và người bạn trai của cô sẽ bị trừng trị vì đã khuyên cô làm điều bậy bạ. Suýt nữa cô phạm một tội ác, tôi không trừng phạt cô nhưng tôi nghiêm trị tên thủ phạm chính, hắn sẽ gánh phạt cho cô. Một người trong cái dòng họ ấy có thể âm mưu này khác, ngay cả phản bội... nhưng không được ăn cắp.

- Ăn cắp ư! - Rosa kêu lên. - Ôi! Thưa Hoàng thân, anh ấy sẽ phẫn uất đến chết khi nghe từ ấy. Nếu có chuyện ăn cắp thì con xin thề với Hoàng thân chính là anh này.

- Bằng chứng đâu? - Boxel lạnh lùng nói.

- Được, nhờ ơn Chúa, tôi sẽ chứng minh cho anh thấy.

Rồi quay sang Boxel, cô gái trực tiếp hỏi:

- Hoa tuy-líp kia thật là của anh?

- Phải.

- Anh có bao nhiêu củ giống?

Boxel ngập ngừng một chút, sau anh hiểu cô gái sẽ không hỏi vậy nếu chỉ có hai củ giống.

- Ba củ. - Boxel trả lời.
- Chúng nó bây giờ thế nào? - Rosa hỏi.
- Thế nào ấy ư?... Thì một củ hồng, một củ cho ra hoa màu đen...

- Còn củ thứ ba?
- Củ thứ ba ở nhà tôi. - Boxel lúng túng trả lời.
- Anh nói vậy rồi! - Rosa kêu lên. - Cô lần ở trong yếm ra củ thứ ba và nói tiếp: - Củ thứ ba đây, cùng bọc trong một tờ giấy với hai củ trước. Khi anh Cornélius Van Baerle sắp lên đoạn đầu đài, anh đưa cả gói cho con, con đưa trình Hoàng thân xét ạ.

Rosa mở tờ giấy bọc ra đưa củ giống thứ ba cho Hoàng thân. ông cầm lấy ngăm ngăm.

- Thưa Hoàng thân, cô gái này không thể cũng ăn cắp nó như cây hoa của con hay sao? - Boxel lấp bắp nói. Hắn lo lắng khi thấy Hoàng thân chăm chú xem xét củ giống, nhất là khi thấy Rosa chăm chú đọc mấy dòng ghi trên tờ giấy bọc cô còn cầm trong tay.

Mắt cô gái bỗng sáng rực lên. Cô nói:

- Kính thưa Hoàng thân, xin Hoàng thân đọc, xin Hoàng thân đọc ạ!

Guillaume mới đọc lướt, sắc mặt đã đượm một nỗi đau và thương xót vô hạn. Tờ giấy mà Rosa đưa cho ông là trang sách thánh của Corneille de Witt xé ra viết và nhờ Craeke mang đến Dordrecht cho Van Baerle yêu cầu anh đốt ngay tập thư quan hệ với Louvois.

Chúng ta hãy nhớ lại lá thư đó có mấy dòng chữ sau đây:

"Con thân yêu, Con hãy đốt gói bọc cha gửi. Con đốt ngay không mở, không xem để nó luôn luôn là điều không biết đối với con. Những bí mật của nó đủ giết người cất giữ nó. Con hãy đốt đi và như vậy là con cứu cha Corneille và bác Jean của con đấy.

Vĩnh biệt con.

Con hãy thương cha.

Corneille de Witt 22-8-1672 "Tờ giấy đó chứng tỏ Van Baerle vừa là người vô tội, vừa là người có của khi nói về ba củ hoa giống kia. Rosa và ông Stathouder cũng nhìn nhau vẻ hiểu biết.

Ông Hoàng gạt một giọt mồ hôi lạnh ngất vừa chảy từ trán ông xuống má. Mặt ông và ý nghĩ của ông đắm sâu nhìn vào cái vực thăm thẳm, cái vực không đáy ấy gọi là sự hối hận và hổ thẹn đối với quá khứ.

Một lúc sau ông mệt nhọc ngẩng đầu lên. Ông nói:

- Thôi đi, ông Boxtel, công lý đã được phân giải.

Quay sang ông chủ tịch, ông nói tiếp:

- Ông Van Systens thân mến, ông giữ cô gái và bông hoa ở lại đây. Xin chào đồng bào.

Mọi người cúi đầu chào kính cẩn; ông Hoàng đi ra khỏi phòng khách, những tiếng hoan hô của đám đông vang dậy khắp không gian.

CHƯƠNG X : CORNÉLIUS TÍNH NỢ VỚI GRYPHUS

Trong khi những sự việc trên diễn ra thì Van Baerle ở Lâwestein phải khôn khéo chịu đựng hình phạt của Gryphus, tên cai ngục đã biến thành đao phủ.

Không nhận được một tin tức nào của Rosa hay của Jacob, hắn tin chắc rằng mọi tai họa đổ xuống nhà hắn là do quỷ sứ gây nên mà Van Baerle là tên học trò của nó đứng ra thực hiện ở trên trần này.

Kết quả của sự suy nghĩ đó là vào một buổi sáng nọ, ngày thứ ba Rosa và Jacob biệt tăm, hắn xăm xăm bước vào buồng giam tức giận hơn lúc nào hết.

Tiến lại gần người tù trẻ tuổi, hắn nói:

- Mày có biết tao đã giết hơn năm chục con gà trống chân đen bằng con dao này rồi không? Tao sẽ giết mày, đồ quỷ sứ ạ, tao sẽ giết mày như tao đã giết chúng, chờ đấy, mày hãy chờ đấy..Cornélius mắng lại:

- Đồ vô lại, mày định giết tao thật ư?

- Tao muốn phanh ngực mày ra xem mày giấu con tao ở chỗ nào?

Trong cơn hoảng loạn, Gryphus sấn sổ vào đâm Cornélius, anh chỉ còn kịp nhảy ra sau chiếc bàn tránh cái đâm đầu tiên.

Gryphus vừa chửi vừa giơ dao dọa nạt.

Cornélius không để mất thời cơ, tóm được cổ tay cầm dao của hắn, bẻ quặt lại sau, Gryphus ngã nhào xuống đất. Chàng trai giận ngay chân mình lên người hắn.

Gryphus tỏ vẻ còn muốn chống cự, Cornélius tức thì ra tay.

Anh nện tên cai ngục vô hồi kỳ trận, hấn buộc phải xin tha, tiếng kêu dữ dội của hấn làm náo động cả nhà giam. Hai người chuyên giữ chìa khóa các buồng giam, một viên thanh tra và bốn lính gác cùng một lúc xuất hiện ở ngưỡng cửa.

Nhìn thấy tất những người làm chứng đó, Cornélius biết mình đã thất bại. Thật vậy, tất cả những cái bẽ ngoài chống lại anh.

Biên bản được lập ngay tại chỗ, ghi rõ tất cả những đòn đánh đập ông cai tù, hấn ta yêu cầu các từ dùng trong biên bản phải thật mạnh mẽ, cay độc.

Trong lúc lập biên bản, bốn người lính gác khóa giữ Cornélius tỏ lòng nhân hậu bảo cho anh biết kỷ luật ở LÂwestein.

Họ kể cho anh biết kỷ luật này đã được áp dụng như thế nào vào năm 1668, nghĩa là năm năm trước đây đối với một người tù tên là Mathias đã có hành động chống đối còn nhẹ hơn nhiều so với hành động vừa rồi của Cornélius. Chuyện kể chưa xong đã nghe có tiếng chân đi lên cầu thang.

Những người lính gác đứng tránh ra cho một viên sĩ quan đi.

Người này bước vào phòng giam của Cornélius trong lúc viên thơ lại ở LÂwestein còn đang lập biên bản.

- Có phải đây là buồng giam số 11 không? - Viên sĩ quan hỏi.
 - Báo cáo đại úy, đúng buồng số 11! - Một hạ sĩ quan trả lời.
 - Có phải là buồng giam phạm nhân Cornélius Van Baerle không?
 - Thưa ông, tôi là Cornélius Van Baerle đây ạ!
 - Cornélius mặc dầu can đảm vẫn tái mặt, đáp.
- Lần này viên sĩ quan hỏi trực tiếp người tù:
- Anh là Cornélius Van Baerle?
 - Thưa vâng.
 - Vậy theo tôi.

- Ô! Ô! - Cornélius kêu lên, tim thất lại vì lo sợ trước cái chết đang đến.

Tuy nhiên anh vẫn ngẩng cao đầu đi theo viên sĩ quan, anh hỏi:

- Xin ông cho biết, ông dẫn tôi đi đâu?

Viên sĩ quan chỉ cho anh thấy chiếc xe bốn ngựa kéo, gợi anh nhớ tới chiếc xe như vậy, trong một tình huống tương tự anh thấy ở Buytenhof.

- Lên xe! - Viên sĩ quan nói gọn lỏn.

Rosa chưa nhận được một tin tức nào của ông Stathouder trước cái đêm cô được gặp ông.

Vào buổi tối, một sĩ quan thừa lệnh Hoàng thân đến nhà ông Van Systens, mời Rosa lên tòa thị chính.

Cô được dẫn vào một phòng họp rộng lớn, nơi Hoàng thân đang ngồi viết.

Ông ngồi một mình, một con chó săn to lớn, giống chó tỉnh Frise, nằm dưới chân ông.

Mắt không nhìn lên, ông nói:

- Cô lại đây.

Rosa đi vài bước tới bàn.

- Con chào Hoàng thân. - Cô dừng bước nói.

- Chào cháu, cháu ngồi xuống. - ông nói.

Trong khi đó, con chó nhồm dậy, tiến lại trước Rosa, nhìn cô rồi vẫy đuôi xoắn xít.

Guillaume nói với con chó:

- Mà mày biết rõ là người nhà mà. Mày nhận ra mà.

Rồi ông quay về phía Rosa, nhìn cô chăm chú như dò hỏi, mắt đượm buồn:

- Cha cháu ở LÂwestein phải không?

- Bẩm vâng.

- Cháu không yêu cha cháu sao?

- Vâng, hay ít ra, thưa Hoàng thân, cháu không yêu cha cháu như bốn phận người con phải làm đối với người cha.

- Con không yêu cha là không tốt, nhưng cháu không giầu giếm Hoàng thân là điều hay.

Hoàng thân cúi đầu nhìn xuống.

- Vì lý do gì cháu không yêu cha cháu?

- Cha cháu độc ác lắm.

- Độc ác như thế nào?

- Ông hay ngược đãi tù nhân.

- Cháu không trách ông ngược đãi đặc biệt một người nào hay sao?

- Đặc biệt là anh Van Baerle.

- Là người đồng lõa với cháu?

Rosa lùi lại một bước... - Là người cháu yêu, thưa Hoàng thân.
- Cô tự hào đáp.

- Nhưng yêu một người mà số phận phải sống và chết trong tù thì ích gì cho cháu?

- Kính thưa Hoàng thân, nếu anh ấy phải sống và chết trong tù thì cháu vẫn yêu và sẽ giúp anh ấy sống được và chết được trong tù.

- Như vậy là cháu đồng ý lấy một người tù?

- Được lấy anh ấy, cháu vô cùng tự hào và sung sướng nhất, nhưng...

Rosa mỉm cười, xoắn tay.

- Cháu hy vọng ở ta. - Hoàng thân nói.

- Vâng ạ, thưa Hoàng thân.

- Hừ!

Hoàng thân gấn xi bức thư mới viết và gọi một sĩ quan đến.

- Ông Van Deken, ông hãy mang lệnh này đến LÂwestein; ông sẽ biết lệnh nào tôi ra cho ông tỉnh trưởng, lệnh nào thuộc phần ông, ông thi hành ngay.

Người sĩ quan cúi chào; một lúc sau người ta nghe thấy tiếng vó ngựa âm vang dưới mái nhà.

- Đây cháu gái, - Hoàng thân nói tiếp. - chủ nhật là ngày hội hoa tuylíp, mà chủ nhật là ngày kia đây. Cháu hãy ăn mặc đẹp vào. Ta cho cháu năm trăm florins để sắm sửa vì ta muốn đêm đó phải là đêm hội lớn của cháu.

- Thưa Hoàng thân, ông muốn cháu ăn mặc đẹp như thế nào?
- Rosa đỏ mặt nói lí nhí.

- Cháu hãy mặc áo cô dâu kiểu các cô gái Frise, trông cháu sẽ rất xinh. - Guillaume nói.



Vào cái giờ phút trang trọng, vang dậy những tiếng hoan hô vị hoàng tử, có một chiếc xe chạy bên lề rừng; xe chạy chậm vì vướng trẻ con theo người lớn hoan hỉ dồn cả ra đường. Chiếc xe đó, bụi bám đầy, như đã mệt nhọc vì đường xa, là xe chở Van Baerle.

Đám đông dân chúng, tiếng động cùng những cái lộng lẫy huy hoàng óng ánh như có một tia chớp lọt vào chiếc xe làm lóa mắt người tù.

Mặc dầu người sĩ quan áp tải ít hào hứng trả lời, Baerle vẫn thử hỏi xem vì sao có nhiều tiếng ồn ào mà anh phải coi, hay có thể coi như hoàn toàn xa lạ đối với anh.

- Cái gì thế, thưa ông đại tá? - Anh hỏi.

- À, đó là ngày hội. - ông đại tá trả lời.

- À! Ngày hội. - Cornélius nói bằng một giọng dửng dưng nghe đến thăm của một người mà từ lâu không một thứ vui nào trên đời này còn thuộc về mình nữa.

Một lúc yên lặng và trong khi chiếc xe tiếp tục chạy, anh hỏi:

- Thưa ông, có phải là ngày chợ hoa ở Harlem không ạ, vì tôi thấy có rất nhiều hoa.

- Đúng, là ngày chợ hoa ở Harlem.

- Ôi! Hương mới thơm làm sao. Ôi! Những màu sắc mới đẹp làm sao! - Anh thốt kêu lên.

- Này bác đánh xe, hãy dừng cái đã, cho ông này xem một tí.

- Viên sĩ quan nói giọng thương tình nhẹ nhàng thương chỉ thấy ở những con nhà lính.

- Ôi! Cám ơn ông! - Van Baerle buồn rầu đáp.

- Nhưng thôi xin ông thứ cho thú vui đó. Vì cái vui của người khác là nỗi buồn của tôi, mong ông hiểu cho.

- Được, bác đánh xe, tiếp tục đi thôi. Tôi bảo dừng xe vì thấy anh có vẻ yêu hoa, nhất là đối với thứ hoa hôm nay người ta mở hội tôn vinh.

- Hoa nào đó, thưa ông?

- Hoa tuy líp.

- Hoa tuy líp! - Van Baerle reo lên. - Hôm nay là ngày hội hoa tuy líp, thưa ông?

- Đúng thế, nhưng anh không thích thì thôi ta đi.

Cornélius ngăn ông lại, một ý nghĩ thoáng qua đầu anh.

- Thưa ông, có phải hôm nay người ta trao giải thưởng. - Anh hỏi, giọng run run.

- Phải, giải thưởng trao cho bông hoa tuy líp màu đen. - Người sĩ quan đáp.

Má Cornélius nóng bừng, sống lưng anh ớn lạnh, mồ hôi vã trên trán.

Nhưng nghĩ rằng thiếu anh và hoa tuy líp anh sáng tạo, hội chợ hoa sẽ phải hẫng do không có người và hoa để tôn vinh, anh than thở:

- Chao ôi! Tất cả bà con đi dự hội hoa kia không mấy gặp may vì họ sẽ thấy hội hoa không được trang trọng như họ được mời đến, hay ít ra họ sẽ thấy nó còn có phần chưa hoàn hảo.

- Anh nói thế là thế nào?

Cornélius ngả người ra sau thành xe nói:

- Tôi muốn nói trừ một người tôi biết, chưa có ai tìm ra được hoa tuylíp màu đen.

Viên sĩ quan trả lời:

- Thế thì người anh biết, đã tìm thấy rồi đấy, vì tất cả bà con thành phố Harlem đến đây lúc này là để xem bông hoa có màu đen mà chưa ai tìm thấy.

- Hoa tuylíp đen! - Van Baerle thò đầu ra ngoài cửa xe kêu lên. - Nó ở đâu? Nó ở đâu?

- Kia, trên giá cao kia, anh thấy không?

- Tôi thấy.

- Thôi, thế thôi, ta đi thôi.

- Thưa ông, xin ông gia ơn, ông đừng cho xe đi vội, ông cho tôi nhìn thêm chút nữa! Thế nào, bông hoa tôi nhìn thấy kia là bông hoa tuylíp đen, đen tuyền... Được sao? Ôi! Thưa ông, ông đã thấy nó chưa? Nó hẳn phải có màu khác pha lẫn, nó không hoàn toàn đen, có lẽ nó bị nhuộm đen đấy thôi! ôi! Nếu tôi có đấy, tôi sẽ phân biệt được rõ ràng; thưa ông, ông hãy cho phép tôi xuống, cho tôi đến gần, tôi xin ông, tôi van ông.

- Anh điên hay sao đấy, tôi cho phép được ư?

- Tôi xin lạy ông!

- Anh quên anh bị tù à?

- Đúng, tôi là một người tù nhưng tôi cũng là người biết trọng danh dự. Tôi xin thề với ông, tôi không chạy trốn. Tôi không tìm cách chạy trốn đâu. Xin ông cho phép tôi lại gần nhìn hoa!

- Thế tôi không phải thi hành lệnh à?

Một lần nữa người sĩ quan định ra lệnh cho người đánh xe cho ngựa chạy.

Cornélius van xin ông lần nữa.

- Ôi! Xin ông hãy yên tâm, xin ông hãy rộng lượng, cả cuộc đời tôi lúc này dựa vào lòng trắc ẩn của ông. Trời ơi! Thưa ông, cuộc đời của tôi chắc hẳn không còn dài nữa. ôi! ông không biết tôi đau khổ vì đâu; ông không biết điều gì vật lộn trong đầu tôi, trong trái tim tôi đâu; vì sau rốt, - Cornélius nói tiếp một cách tuyệt vọng, - bông hoa tulip của tôi có phải là bông hoa Rosa bị đánh cắp đấy không?

Xin ông hiểu cho rằng đó là một bông hoa hoàn hảo, nó là một kiệt tác vừa của nghệ thuật vừa của tạo hóa; khi nghĩ rằng nó bị mất, tôi bị mất nó vĩnh viễn, tôi phát điên lên. Tôi phải xuống, thưa ông, tôi phải xuống, tôi phải được nhìn nó, thấy nó tận mắt, sau đó ông có giết tôi, tôi xin vui lòng, nhưng tôi phải nhìn nó, tôi phải trông thấy nó.

- Anh có im ngay không, thụt ngay đầu vào trong đi, đoàn cận vệ của Hoàng thân stathouder ngang qua xe ta đây này; nếu Hoàng thân thấy có gì khả nghi là thôi đừng nói gì nữa, anh và tôi đi dứt.

Van Baerle lo thay cho ông sĩ quan hơn là lo cho bản thân mình, liền thụt vào trong nhưng không ngồi yên được nửa phút; hai chục kỵ mã đầu tiên vừa vượt khỏi xe anh, anh đã thò đầu ra cửa xe, vừa giơ tay ra hiệu, vừa van xin stathouder lúc xe ông đi tới. Guillaume bình thản và giản dị, như thường lệ đến quảng trường để làm nhiệm vụ của người đứng đầu quốc gia. ông cầm trong tay một ống cuộn giấy vê-lanh trắng, nó trở thành cái gậy chỉ huy của ông trong đêm hội lớn này. Nhìn thấy có người khua tay, cầu xin và có lẽ cũng nhìn thấy người sĩ quan đi theo áp tải, ông Hoàng stathouder lệnh cho xe dừng lại.

Ngay lúc đó, có tiếng ngựa hí hãm đứng ngay sau xe chở Baerle.

- Cái gì thế? - ông Hoàng hỏi viên sĩ quan được lệnh của stathouder vội nhảy xuống xe chạy đến kính cẩn báo cáo:

- Bẩm Hoàng thân, đó là người tù Nhà nước, tôi đến tìm ở LÂwestein và dẫn về đây theo lệnh của Hoàng thân.

- Hấn muốn gì?

- Hấn xin cho được dừng chân một lúc ở đây.

Van Baerle chấp tay nói vọng ra:

- Con xin được xem hoa tuy-líp đen; một khi con được thấy nó rồi, một khi con đã được biết điều con cần biết, thì dầu phải chết con cũng xin chết, nhưng trước khi chết con sẽ ca ngợi Hoàng thân đã giúp cho công trình của con được thành đạt và quang vinh.

Thật là một cảnh tượng kỳ lạ: hai người, mỗi người đứng ở cửa xe của mình, chung quanh là lính gác, một người đầy quyền lực, một người khốn khổ; một người sắp lên ngôi vua, một người tưởng mình sắp lên đoạn đầu đài.

Guillaume lạnh lùng nhìn người trai trẻ và đã nghe thấy lời thỉnh cầu thiết tha của anh ta.

Ông hỏi người sĩ quan:

- Có phải đây là tên tù nổi loạn định giết người cai ngục ở LÂwestein không?

Cornélius cúi đầu thở dài, nét mặt dịu dàng và chân thật của anh cùng một lúc ứng đảo rồi tái mét.

Những lời nói của Hoàng thân - cái tế nhị của một bộ óc do đã được một thông tin nào đó bí hiểm mà không một người nào khác có được mách bảo, đã biết tội ác của anh - những lời nói của Hoàng thân đã báo trước cho anh biết không những một hình phạt chắc chắn mà còn là sự từ chối thẳng thừng.

Anh không tìm cách đấu tranh, anh không tìm cách tự bảo vệ; anh chỉ làm cho Hoàng thân thấy được một cảnh tuyệt vọng đau lòng, rất dễ hiểu và cảm động.

- Cho tù nhân xuống! - Ngài stathouder nói. - Cho hắn ít ra một lần được xem hoa tulíp đen rất đáng xem của hắn.

- Ôi! - Cornélius kêu lên, gần như ngất xỉu vì vui mừng và anh lão đảo đứng trên bậc lên xuống của xe. - ôi! Thế kia ạ, thưa Hoàng thân..Anh trượt chân, không có người sĩ quan đỡ có lẽ anh đã quỵ, đầu rạp xuống đất để cảm ơn vị Hoàng tử.

Truyền lệnh xong, ông Hoàng tiếp tục cuộc hành trình giữa những tiếng hoan hô dậy trời của quần chúng.

Một lúc sau, ông bước lên bậc cao.

Súng thần công nổ ở phía chân trời.

Đoạn kết Van Baerle cùng bốn người lính gác đi kèm tiến về phía bông hoa tulíp đen. Từ xa, anh đã nhìn thấy nó.

Sau cùng, anh thấy nó tận mắt, bông hoa duy nhất màu đen, nhờ vào sự kết hợp tỉ mỉ giữa cái nóng và cái lạnh, giữa ánh sáng và bóng tối của một ngày nó đã nở để rồi theo số phận, nó sẽ vĩnh viễn mất đi. Anh đứng cách xa nó sáu bước. Anh thưởng thức sự hoàn hảo, cái nồn nà của nó. Các cô gái họp thành một hàng rào danh dự đứng sau bà hoàng hoa trong trắng và quý phái đó. Tuy nhiên, mắt anh càng tin tưởng vào sự hoàn thiện của nó thì tim anh càng nhói đau. Anh nhìn quanh xem có ai quen để hỏi một câu, chỉ một câu thôi.

Nhưng quanh anh chỉ toàn những bộ mặt xa lạ, mọi con mắt đều đổ dồn về ông Hoàng stathouder vừa bước lên chiếc ngai dành cho ông.

Guillaume đứng lên, lặng lẽ nhìn đám đông đang vui sướng cuồng nhiệt và con mắt sắc sảo của ông lần lượt dừng lại một lúc khá lâu và ba nhân.vật của một tấn kịch đang âm ỉ nhưng cũng sắp đến hồi kết thúc.

Ở một góc tam giác hợp bởi ba nhân vật đứng gần đó là Boxtel đang nóng lòng chờ đợi phần kết, tâm trí dồn vào lúc ông Hoàng, lúc tiền thưởng, lúc hoa tulíp đen, lúc hội đồng trao giải.

Ở góc khác là Cornélius đang tức thở, câm lặng.

Toàn bộ nhịp thở, trái tim, tình yêu lúc này Cornélius dành cho bông hoa tuylíp đen duy nhất, đứa con tinh thần, đứa con sáng tạo của anh.

Ở góc thứ ba đứng trên bậc các cô gái đồng trinh của thành phố Harlem là một cô gái quê tỉnh Frise, mặc áo len sợi mềm màu đỏ thêu kim tuyến bạc, đầu đội mũ vàng kết nhiều dải đăng-ten dài cùng với mái tóc vàng chảy xuống đôi vai: đó là Rosa một mối, nước mắt đầm đìa, dựa vào một quan hầu cận của ông Hoàng Guillaume.

Ông Hoàng thấy mọi người đã yên chỗ liền rút ra cuộn giấy vê-lanh trắng và bằng một giọng bình tĩnh, rõ ràng, hơi yếu nhưng không mất một âm tiết nhỏ nhờ vào sự yên lặng thần kỳ của năm mươi nghìn khán giả nhiệt tình, ông tuyên bố:

- Các ông biết mục đích các ông đến đây. Một giải thưởng một trăm nghìn florins sẽ được trao cho người tìm được giống hoa tuylíp đen. Hoa tuylíp đen, một kỳ quan của đất nước Hà Lan là đây, bày ra trước mắt các ông; hoa tuylíp đen đã được tìm ra theo những điều kiện bắt buộc của chương trình do Hội làm vườn Harlem lịch sử khai sinh ra nó và tên của người tạo ra nó sẽ được ghi trong sách vàng của thành phố. Hãy cho người là chủ bông hoa lại gần đây!

Khi nói những lời trên, ông đưa con mắt sắc sảo của mình nhìn ba người đứng ba bên kể trên để xem ảnh hưởng thế nào của lời nói đối với từng người này.

Ông thấy Boxel nháy khỏi bậc đứng.

Ông thấy Cornélius giật mình.

Sau cùng, ông thấy viên sĩ quan chịu trách nhiệm trông nom Rosa dẫn cô đi, đúng hơn, khẽ đẩy cô đến trước ngai vàng.

Hai tiếng kêu cùng vang lên một lúc bên phải và bên trái ông Hoàng.

Boxel sững sốt, Cornélius bàng hoàng, cả hai đều kêu lên:

- Rosa! Rosa!

- Thật sự bông hoa này thuộc về chị phải không? - ông Hoàng hỏi.

- Thưa vâng ạ. - Rosa lấp bắp nói, một số người xuýt xoa chào mừng nàng.

- Ôi! - Cornélius nói khẽ. - Thế ra cô này nói lão bị mất trộm hoa. À ra vì thế mà cô ta trốn khỏi LÂwestein. Mình bị lừa, bị phản bội, thế mà trước đây mình tưởng đó là một người bạn tốt.

- Ôi! - Boxtel than thở. - Mình mất toàn bộ cơ đồ rồi.

- Bông hoa tuylip này, - ông Hoàng nói tiếp. - sẽ mang tên người tạo ra nó; nó sẽ được ghi vào ca-ta-lô các loại hoa với cái tên Tulipe nigra Rosa Barlaensis gồm tên của người tạo ra nó là Van Baerle và tên của cô gái này sẽ lấy anh làm chồng.

Cùng lúc ấy, Guillaume cầm tay Rosa đặt vào tay một người đàn ông vừa chạy bỏ lên chân ngài, mặt tái nhợt, chân tay luống cuống: anh cúi lạy Hoàng thân, mừng rỡ trước người yêu và ngược nhìn trời như cảm ơn Thượng đế có lẽ đang mỉm cười với họ. Cũng cùng lúc ấy có một người choáng váng, ngã vật xuống chân ông chủ tịch Van Systems.

Boxtel thấy cơ đồ của mình sụp đổ vừa ngất xỉu.

Người ta nâng hấn dậy, bắt mạch, nghe nhịp tim. Nhưng hấn đã chết.

Việc xảy ra bỗng nhiên đó không hề cản trở đám hội, chứng cứ là ông chủ tịch cũng như ông Hoàng không chú ý đến sự việc ấy lắm.

Riêng Cornélius lùi lại, hoảng hốt vì anh đã nhận ra tên ăn trộm, trong cái tên Jacob giả danh, chính là Isaac Boxtel, người láng giềng mà do tính bản thiện anh không lúc nào ngờ có thể có những hành động tai quái đến thế.

Dù sao, Boxtel cũng được hạnh phúc vì Thượng đế đã cho hấn đột tử rất đúng lúc vì bệnh tràn máu cơ tim nếu không hấn đã phải sống cuộc sống tủ nhục.

Đám rước tiếp tục giữa những tiếng kèn đồng vang dội, nghi lễ không có gì thay đổi. Cornélius và Rosa thắng lợi, vui mừng nắm tay đi bên nhau.

Trở về tòa thị chính, ông Hoàng chỉ cho Cornélius số tiền một trăm nghìn florins vàng, nói:

- Người ta không rõ lắm số tiền này do anh hay chị kiếm được vì anh là người tìm ra hoa tuylíp đen và chị là người chăm sóc và làm hoa nở.

Cornélius chờ xem ông Hoàng định nói tiếp đến đâu.

Ông nói tiếp:

- Tôi trao cho Rosa một trăm nghìn florins là tiền chị kiếm được một cách xứng đáng và chị có thể biếu lại anh; đó là bằng chứng cho tình yêu của chị, của sự can đảm và sự thành thật của chị. Về phần anh, nhờ Rosa đưa ra chứng cứ anh vô tội, - nói đến đây, ông Hoàng chìa ra cho Cornélius bức thư của Corneille de Witt viết trên trang sách Thánh xé ra và dùng để gói củ giống thứ ba. Nhờ Rosa, người ta nhận thấy anh bị bắt oan về một tội ác mà anh không hề phạm phải. Nói thế nghĩa là anh không những được tự do mà những của cải của anh đều không bị tịch thu vì anh vô tội. Anh Van Baerle, anh là con đỡ đầu của ông Corneille de Witt và là người thân tình của ông Jean. Anh hãy sống xứng đáng với người đã cho anh mang tên trong buổi lễ rửa tội, và xứng đáng với người đã tỏ tình thân đối với anh. Anh hãy giữ lấy truyền thống về vang của họ vì hai ông De Witt bị xử tội oan, bị nhận hình phạt nhầm trong một lúc sai lầm của quần chúng, hai ông là hai công dân vĩ đại mà ngày nay đất nước Hà Lan phải lấy làm tự hào.

Sau hai từ vừa rồi Hoàng tử nói với một giọng cảm động khác với thói quen của ông, ông đưa tay cho hai vợ chồng quỳ dưới chân hôn.

Ông thở dài nói tiếp:

- Chao ôi! Anh chị thật hạnh phúc; có lẽ anh chị là người mơ ước một nước Hà Lan được vinh quang thực sự, nhất là được hạnh phúc thực sự, thì anh chị hãy chỉ nên suy nghĩ làm sao chinh phục

được những màu sắc mới cho hoa tuylip Hà Lan, làm sao cho chúng trở thành những bông hoa luôn muôn hương, muôn sắc, muôn màu.

Nhìn về phía nước Pháp, ông như thấy ở đây có những đám mây mới cuộn lên. ông bước lên xe, rời thành phố.

Cũng ngày hôm đó, Cornélius đi Dordrecht cùng với Rosa, trước đó cô đã cho người báo với cha mình tất cả những gì đã xảy ra.

Những ai biết tính nết lão già Gryphus trong chuyện chúng tôi kể trên sẽ hiểu lão khó lòng hòa thuận được với con rể. Lão nhớ trong lòng những cú gậy bị đánh, lão đếm cụ thể trên lưng những vết sẹo được ghi, lão nói, có đến bốn mươi một vết.

Nhưng sau cùng lão cũng đành thôi, chả nhẽ không rộng lượng bằng Hoàng thân Stathouder hay sao, lão bảo thế.

Bây giờ lão làm người bảo vệ hoa tuylip. Sau khi làm tay canh gác tù, lão trở thành người trông nom hoa tích cực nhất ở các xứ Flandres bắc châu Âu. Phải thấy lão đề phòng các con bướm nguy hiểm cho hoa, giết những con chuột nhắt rừng và các con ong háu đói ta mới thấy rõ điều đó.

Lão biết chuyện về Boxtel, lão bực mình vì bị tên Jacob già đánh lừa, nên chính lão là người dỡ bỏ đài quan sát của Boxtel đặt trên cây thích trắng; chả là hàng rào của nhà Boxtel được bán đấu giá nay nằm gọn thon lỏn trong vườn ươm của Cornélius đã được mở rộng, bất chấp mọi ồng nhòm. Ở Dordrecht tài thánh cũng chịu không nhòm ngó được.

Rosa càng ngày càng trở nên xinh đẹp, thông thái; sau hai năm lấy chồng, cô biết đọc biết viết thành thạo nên đủ sức dạy bảo hai con được sinh vào tháng năm 1674 và 1675; chúng hay ăn chóng lớn, khỏe khoắn chẳng khác gì những bông hoa tuylip nhưng không gây vất vả cho cô như hồi nào cô chăm nom khổ sở cây hoa tuylip đen, tuy nhiên nó lại là đầu câu chuyện hạnh phúc của vợ chồng cô.

Cần phải nói thêm rằng hai con của họ một trai, một gái, đứa trai được đặt tên là Cornélius, đứa gái là Rosa.

Van Baerle trung thành với Rosa chẳng khác gì với những bông hoa tuylíp; cả đời anh dành cho hạnh phúc gia đình và việc trồng hoa; nhờ kiên trì anh tìm ra được nhiều giống hoa mới, được ghi vào ca-ta-lô của nước Hà Lan.

Trang trí chính trong phòng khách nhà anh là hai tờ sách Kinh Thánh của Corneille de Witt được lồng trong hai khung lớn giát vàng. Trên một tờ, chúng ta hãy nhớ lại, cha đỡ đầu viết cho anh bảo rằng hãy đốt ngay đi những thư từ quan hệ với hầu tước De Louvois. Trên tờ kia chính tay anh viết nhượng cho Rosa củ giống hoa tuylíp đen với điều kiện cô phải dùng một trăm nghìn florins tiền thưởng làm của hồi môn khi lấy người chồng hai mươi sáu đến hai mươi tám tuổi, yêu cô và cô yêu; điều kiện đã được thực hiện một cách nghiêm túc.

Sau cùng, để chống lại những kẻ gian dối ghen ăn sau này, anh viết lên cửa nhà anh câu thơ của Grotius khi chạy trốn ông ghi lên tường nhà tù:

"Người ta đôi khi sống cũng khá ê chề nên họ có quyền không bao giờ nói: Tôi sung sướng quá."